

番号	名前 (ベトナム語)	名前 (英語)	名前 (日本語)	Page
1.1	Trần Đại Quang	Iran Dai Quang	チャン・ダイ・クアン	0003
1.2	Đặng Thị Ngọc Thịnh	Dang Thi Ngoc Thinh	ダン・ティ・ゴック・ティン	0003
1.2.1	Nguyễn Phú Trọng	Nguyen Phu Trong	グエン・フー・チョン	0004
1.2.2.1	Nguyễn Phú Trọng	Nguyen Phu Trong	グエン・フー・チョン	0004
1.2.2.2	Đinh Thế Huỳnh	Dinh The Huynh	ディン・テー・フイン	0005
1.2.2.3	Trần Đại Quang	Iran Dai Quang	チャン・ダイ・クアン	0005
1.2.2.4	Nguyễn Xuân Phúc	Nguyen Xuan Phuc	グエン・スアン・フック	0006
1.2.2.5	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyen Thi Kim Ngan	グエン・ティ・キム・ガン	0006
1.2.2.6	Phạm Bình Minh	Pham Binh Minh	ファム・ビン・ミン	0006
1.2.2.7	Ngô Xuân Lịch	Ngo Xuan Lich	ゴー・スアン・リック	0007
1.2.2.8	Tô Lâm	To Lam	トー・ラム	0007
1.2.2.9	Hoàng Trung Hải	Hoang Trung Hai	ホアン・チュン・ハイ	0007
1.2.2.10	Nguyễn Thiện Nhân	Nguyen Thien Nhan	グエン・ティエン・ニアン	0008
1.2.2.11	Phạm Minh Chính	Pham Minh Chinh	ファム・ミン・チン	0008
1.2.2.12	Tông Thị Phóng	Tong Thi Phong	トン・ティ・フォン	0009
1.2.2.13	Vương Đình Huệ	Vuong Dinh Hue	ヴオン・ディン・フエ	0009
1.2.2.14	Trần Quốc Vượng	Tran Quoc Vuong	チャン・クオック・ヴオン	0010
1.2.2.15	Trương Thị Mai	Truong Thi Mai	チュオン・ティ・マイ	0010
1.2.2.16	Trương Hòa Bình	Truong Hoa Binh	チュオン・ホア・ビン	0011
1.2.2.17	Nguyễn Văn Bình	Nguyen Van Binh	グエン・ヴァン・ビン	0011
1.2.2.18	Võ Văn Thương	Vo Van Thuong	ヴォ・ヴァン・トゥオン	0011
1.2.3.1	Nguyễn Phú Trọng	Nguyen Phu Trong	グエン・フー・チョン	0012
1.2.3.2	Đinh Thế Huỳnh	Dinh The Huynh	ディン・テー・フイン	0013
1.2.3.3	Trần Quốc Vượng	Tran Quoc Vuong	チャン・クオック・ヴオン	0013
1.2.3.4	Phạm Minh Chính	Pham Minh Chinh	ファム・ミン・チン	0014
1.2.3.5	Võ Văn Thương	Vo Van Thuong	ヴォ・ヴァン・トゥオン	0014
1.2.3.6	Trương Thị Mai	Truong Thi Mai	チュオン・ティ・マイ	0014
1.2.3.7	Nguyễn Văn Bình	Nguyen Van Binh	グエン・ヴァン・ビン	0015
1.2.3.8	Lương Cường	Luong Cuong	ルオン・クオン	0015
1.2.3.9	Nguyễn Văn Nên	Nguyen Van Nen	グエン・ヴァン・ネン	0016
1.2.3.10	Nguyễn Hòa Bình	Nguyen Hoa Binh	グエン・ホア・ビン	0016
1.2.3.11	Phan Đình Trạc	Phan Dinh Trac	ファン・ディン・チャック	0016
1.2.3.12	Nguyễn Xuân Thắng	Nguyen Xuan Thang	グエン・スアン・タン	0017
1.2.4.1	Nguyễn Hoàng Anh	Nguyen Hoang Anh	グエン・ホアン・アイン	0017
1.2.4.2	Chu Ngọc Anh	Chu Ngoc Anh	チュー・ゴック・アイン	0018
1.2.4.3	Nguyễn Thúy Anh	Nguyen Thuy Anh	グエン・トゥイ・アイン	0018
1.2.4.4	Trần Tuấn Anh	Tran Tuan Anh	チャン・トゥアン・アイン	0019
1.2.4.5	Nguyễn Xuân Anh	Nguyen Xuan Anh	グエン・スアン・アイン	0019
1.2.4.6	Hà Ban	Ha Ban	ハー・バン	0019
1.2.4.7	Nguyễn Hòa Bình	Nguyen Hoa Binh	グエン・ホア・ビン	0020
1.2.4.8	Trương Hòa Bình	Truong Hoa Binh	チュオン・ホア・ビン	0020
1.2.4.9	Dương Thanh Bình	Duong Thanh Binh	ズオン・タイン・ビン	0021
1.2.4.10	Nguyễn Thanh Bình	Nguyen Thanh Binh	グエン・タイン・ビン	0021
1.2.4.11	Phan Thanh Bình	Phan Thanh Binh	ファン・タイン・ビン	0021
1.2.4.12	Nguyễn Văn Bình	Nguyen Van Binh	グエン・ヴァン・ビン	0021
1.2.4.13	Tất Thành Cang	Tat Thanh Cang	タット・タイン・カン	0022
1.2.4.14	Bùi Minh Châu	Bui Minh Chau	ブイ・ミン・チャウ	0022
1.2.4.15	Lê Chiêm	Le Chiem	レ・チエム	0022
1.2.4.16	Hà Ngọc Chiến	Ha Ngoc Chien	ハー・ゴック・チエン	0023
1.2.4.17	Nguyễn Nhân Chiến	Nguyen Nhan Chien	グエン・ニャン・チエン	0023
1.2.4.18	Đỗ Văn Chiến	Do Van Chien	ドー・ヴァン・チエン	0023
1.2.4.19	Trịnh Văn Chiến	Trinh Van Chien	チン・ヴァン・チエン	0024
1.2.4.20	Hoàng Xuân Chiến	Hoang Xuan Chien	ホアン・スアン・チエン	0024
1.2.4.21	Phạm Minh Chính	Pham Minh Chinh	ファム・ミン・チン	0025
1.2.4.22	Mai Văn Chính	Mai Van Chinh	マイ・ヴァン・チン	0025
1.2.4.23	Nguyễn Đức Chung	Nguyen Duc Chung	グエン・ドゥック・チュン	0025
1.2.4.24	Lê Việt Chử	Le Viet Chu	レ・ヴィエット・チュ	0026
1.2.4.25	Nguyễn Tân Cương	Nguyen Tan Cuong	グエン・タン・クオン	0026
1.2.4.26	Lương Cường	Luong Cuong	ルオン・クオン	0026
1.2.4.27	Nguyễn Phú Cường	Nguyen Phu Cuong	グエン・フー・クオン	0026
1.2.4.28	Trần Quốc Cường	Tran Quoc Cuong	チャン・クオック・クオン	0027
1.2.4.29	Bùi Văn Cường	Bui Van Cuong	ブイ・ヴァン・クオン	0027
1.2.4.30	Phan Việt Cường	Phan Viet Cuong	ファン・ヴィエット・クオン	0028
1.2.4.31	Nguyễn Xuân Cường	Nguyen Xuan Cuong	グエン・スアン・クオン	0028
1.2.4.32	Nguyễn Văn Danh	Nguyen Van Danh	グエン・ヴァン・ザイン	0028
1.2.4.33	Nguyễn Hồng Diên	Nguyen Hong Dien	グエン・ホン・ジエン	0028
1.2.4.34	Lê Diên	Le Dien	レ・ジエン	0029
1.2.4.35	Nguyễn Văn Du	Nguyen Van Du	グエン・ヴァン・ズー	0029
1.2.4.36	Đào Ngọc Dung	Dao Ngoc Dung	ダオ・ゴック・ズン	0030
1.2.4.37	Nguyễn Chí Dũng	Nguyen Chi Dung	グエン・チー・ズン	0030
1.2.4.38	Trịnh Đình Dũng	Trinh Dinh Dung	チン・ディン・ズン	0030
1.2.4.39	Đinh Tiến Dũng	Dinh Tien Dung	ディン・ティエン・ズン	0031
1.2.4.40	Mai Tiến Dũng	Mai Tien Dung	マイ・ティエン・ズン	0031
1.2.4.41	Trần Trí Dũng	Tran Tri Dung	チャン・チー・ズン	0032
1.2.4.42	Võ Văn Dũng	Vo Van Dung	ヴォ・ヴァン・ズン	0032
1.2.4.43	Phan Xuân Dũng	Phan Xuan Dung	ファン・スアン・ズン	0033
1.2.4.44	Lê Xuân Duy	Le Xuan Duy	レ・スアン・ズイ	0033
1.2.4.45	Nguyễn Quang Dương	Nguyen Quang Duong	グエン・クワン・ズオン	0034
1.2.4.46	Vũ Đức Đam	Vu Duc Dam	ヴ・ドゥック・ダム	0034

1.2.4.47	Huỳnh Thành Đạt	Huynh Thanh Dat	フイン・タイン・ダット	0035
1.2.4.48	Nguyễn Khắc Đình	Nguyen Khắc Đình	グエン・カック・ディン	0035
1.2.4.49	Trần Đôn	Tran Don	チャン・ドン	0035
1.2.4.50	Phan Văn Giang	Phan Van Giang	ファン・ヴァン・ザン	0036
1.2.4.51	Nguyễn Văn Giàu	Nguyen Van Giau	グエン・ヴァン・ザウ	0036
1.2.4.52	Phạm Hồng Hà	Pham Hong Ha	ファム・ホン・ハー	0036
1.2.4.53	Trần Hồng Hà	Tran Hong Ha	チャン・ホン・ハー	0037
1.2.4.54	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyen Thi Thu Ha	グエン・ティ・トゥ・ハー	0037
1.2.4.55	Nguyễn Đức Hải	Nguyen Duc Hai	グエン・ドゥック・ハイ	0037
1.2.4.56	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0038
1.2.4.57	Hoàng Trung Hải	Hoang Trung Hai	ホアン・チュン・ハイ	0038
1.2.4.58	Bùi Văn Hải	Bui Van Hai	ブイ・ヴァン・ハイ	0038
1.2.4.59	Ngô Thị Thanh Hằng	Ngo Thi Thanh Hang	ゴ・ティ・タイン・ハン	0039
1.2.4.60	Nguyễn Mạnh Hiến	Nguyen Manh Hien	グエン・マイン・ヒエン	0039
1.2.4.61	Phùng Quốc Hiến	Phung Quoc Hien	フン・クオック・ヒエン	0040
1.2.4.62	Bùi Thị Minh Hoài	Bui Thi Minh Hoai	ブイ・ティ・ミン・ホアイ	0040
1.2.4.63	Lê Minh Hoan	Le Minh Hoan	レ・ミン・ホアン	0040
1.2.4.64	Vương Đình Huệ	Vuong Dinh Hue	ヴオン・ディン・フエ	0041
1.2.4.65	Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyen Manh Hung	グエン・マイン・フン	0041
1.2.4.66	Nguyễn Mạnh Hùng	Nguyen Manh Hung	グエン・マイン・フン	0041
1.2.4.67	Lữ Văn Hùng	Lu Van Hung	ル・ヴァン・フン	0042
1.2.4.68	Nguyễn Văn Hùng	Nguyen Van Hung	グエン・ヴァン・フン	0042
1.2.4.69	Nguyễn Văn Hùng	Nguyen Van Hung	グエン・ヴァン・フン	0042
1.2.4.70	Đinh Thế Huỳnh	Dinh The Huynh	ディン・テー・フイン	0043
1.2.4.71	Lê Minh Hưng	Le Minh Hung	レ・ミン・フン	0043
1.2.4.72	Thuận Hữu	Thuan Huu	トゥアン・フウ	0043
1.2.4.73	Lê Minh Khái	Le Minh Khai	レ・ミン・カイ	0044
1.2.4.74	Nguyễn Đình Khang	Nguyen Dinh Khang	グエン・ディン・カン	0044
1.2.4.75	Trần Việt Khoa	Tran Viet Khoa	チャン・ヴィエット・コア	0044
1.2.4.76	Điền K'Re	Dieu K'Re	ジエウ・クレ	0044
1.2.4.77	Nguyễn Thế Kỳ	Nguyen The Ky	グエン・テー・キー	0045
1.2.4.78	Hoàng Thị Thúy Lan	Hoang Thi Thuy Lan	ホアン・ティ・トゥイ・ラン	0045
1.2.4.79	Tô Lâm	To Lam	トー・ラム	0045
1.2.4.80	Châu Văn Lâm	Chau Van Lam	チャウ・ヴァン・ラム	0046
1.2.4.81	Hầu A Lênh	Hau A Lenh	ハウ・ア・レン	0046
1.2.4.82	Ngô Xuân Lịch	Ngo Xuan Lich	ゴー・スアン・リック	0046
1.2.4.83	Nguyễn Hồng Lĩnh	Nguyen Hong Linh	グエン・ホン・リン	0047
1.2.4.84	Lê Thành Long	Le Thanh Long	レ・タイン・ロン	0047
1.2.4.85	Nguyễn Đức Lợi	Nguyen Duc Loi	グエン・ドゥック・ロイ	0048
1.2.4.86	Nguyễn Văn Lợi	Nguyen Van Loi	グエン・ヴァン・ロイ	0048
1.2.4.87	Võ Minh Lương	Vo Minh Luong	ヴォ・ミン・ルオン	0048
1.2.4.88	Uông Chu Lưu	Uong Chu Luu	ウォン・チュー・ルー	0048
1.2.4.89	Lê Trường Lưu	Le Truong Luu	レ・チュオン・ルー	0049
1.2.4.90	Trương Thị Mai	Truong Thi Mai	チュオン・ティ・マイ	0049
1.2.4.91	Phan Văn Mãi	Phan Van Mai	ファン・ヴァン・マイ	0049
1.2.4.92	Trần Thanh Mẫn	Tran Thanh Man	チャン・タイン・マン	0050
1.2.4.93	Phạm Bình Minh	Pham Binh Minh	ファム・ビン・ミン	0050
1.2.4.94	Trần Bình Minh	Tran Binh Minh	チャン・ビン・ミン	0051
1.2.4.95	Châu Văn Minh	Chau Van Minh	チャウ・ヴァン・ミン	0051
1.2.4.96	Lại Xuân Môn	Lai Xuan Mon	ライ・スアン・モン	0052
1.2.4.97	Giàng Páo Mỹ	Giang Pao My	ザン・パオ・ミー	0052
1.2.4.98	Phạm Hoài Nam	Pham Hoai Nam	ファム・ホアイ・ナム	0052
1.2.4.99	Nguyễn Phương Nam	Nguyen Phuong Nam	グエン・フオン・ナム	0053
1.2.4.100	Bùi Văn Nam	Bui Van Nam	ブイ・ヴァン・ナム	0053
1.2.4.101	Trần Văn Nam	Tran Van Nam	チャン・ヴァン・ナム	0053
1.2.4.102	Nguyễn Văn Nền	Nguyen Van Nen	グエン・ヴァン・ネン	0054
1.2.4.103	Lê Thị Nga	Le Thi Nga	レ・ティ・ガー	0054
1.2.4.104	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyen Thi Kim Ngan	グエン・ティ・キム・ガン	0054
1.2.4.105	Nguyễn Thanh Nghị	Nguyen Thanh Nghi	グエン・タイン・ギー	0055
1.2.4.106	Trương Quang Nghĩa	Truong Quang Nghia	チュオン・クアン・ギア	0055
1.2.4.107	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nguyen Trong Nghia	グエン・チョン・ギア	0056
1.2.4.108	Phùng Xuân Nhạ	Phung Xuan Nha	フン・スアン・ニャ	0056
1.2.4.109	Nguyễn Thiện Nhân	Nguyen Thien Nhan	グエン・ティエン・ニャン	0056
1.2.4.110	Cao Đức Phát	Cao Duc Phat	カオ・ドゥック・ファット	0057
1.2.4.111	Đoàn Hồng Phong	Doan Hong Phong	ドアン・ホン・フォン	0057
1.2.4.112	Võ Thành Hạo	Vo Thanh Hao	ヴォ・タイン・ハオ	0057
1.2.4.113	Tông Thị Phóng	Tong Thi Phong	トン・ティ・フォン	0058
1.2.4.114	Hồ Đức Phớc	Ho Duc Phoc	ホー・ドゥック・フオック	0058
1.2.4.115	Nguyễn Hạnh Phúc	Nguyen Hanh Phuc	グエン・ハイン・フック	0058
1.2.4.116	Nguyễn Xuân Phúc	Nguyen Xuan Phuc	グエン・スアン・フック	0059
1.2.4.117	Võ Văn Phưởng	Vo Van Phuong	ヴォ・ヴァン・フオン	0059
1.2.4.118	Trần Quang Phương	Tran Quang Phuong	チャン・クワン・フオン	0060
1.2.4.119	Trần Đại Quang	Tran Dai Quang	チャン・ダイ・クワン	0060
1.2.4.120	Hoàng Đăng Quang	Hoang Dang Quang	ホアン・ダン・クワン	0060
1.2.4.121	Lê Hồng Quang	Le Hong Quang	レ・ホン・クワン	0060
1.2.4.122	Trần Lưu Quang	Tran Luu Quang	チャン・ルー・クワン	0061
1.2.4.123	Lê Thanh Quang	Le Thanh Quang	レ・タイン・クワン	0061
1.2.4.124	Hoàng Bình Quân	Hoang Binh Quan	ホアン・ビン・クワン	0061
1.2.4.125	Phạm Văn Rach	Pham Van Rach	ファム・ヴァン・ラック	0062
1.2.4.126	Trần Văn Rón	Tran Van Ron	チャン・ヴァン・ロン	0062

1.2.4.127	Vũ Hải Sân	Vu Hai San	ヴ・ハイ・サン	0062
1.2.4.128	Phan Văn Sáu	Phan Van Sau	ファン・ヴァン・サウ	0063
1.2.4.129	Lê Đình Sơn	Le Dinh Son	レ・ディン・ソン	0063
1.2.4.130	Bùi Thanh Sơn	Bui Thanh Son	ブイ・タイン・ソン	0063
1.2.4.131	Nguyễn Thanh Sơn	Nguyen Thanh Son	グエン・タイン・ソン	0064
1.2.4.132	Trần Văn Sơn	Tran Van Son	チャン・ヴァン・ソン	0064
1.2.4.133	Thào Xuân Sùng	Thao Xuan Sung	タオ・スアン・スウン	0064
1.2.4.134	Đỗ Tiến Sỹ	Do Tien Sy	ドー・ティエン・シー	0065
1.2.4.135	Lê Vĩnh Tân	Le Vinh Tan	レ・ヴィン・タン	0065
1.2.4.136	Nguyễn Đức Thanh	Nguyen Duc Thanh	グエン・ドック・タイン	0066
1.2.4.137	Vũ Hồng Thanh	Vu Hong Thanh	ヴ・ホン・タイン	0066
1.2.4.138	Lâm Thị Phương Thanh	Lam Thi Phuong Thanh	ラム・ティ・フオン・タイン	0066
1.2.4.139	Trần Sỹ Thanh	Tran Sy Thanh	チャン・シー・タイン	0067
1.2.4.140	Nguyễn Thị Thanh	Nguyen Thi Thanh	グエン・ティ・タイン	0067
1.2.4.141	Phạm Viết Thanh	Pham Viet Thanh	ファム・ヴィエット・タイン	0067
1.2.4.142	Lê Văn Thành	Le Van Thanh	レ・ヴァン・タイン	0068
1.2.4.143	Nguyễn Văn Thành	Nguyen Van Thanh	グエン・ヴァン・タイン	0068
1.2.4.144	Đinh La Thắng	Dinh La Thang	ディン・ラー・タン	0068
1.2.4.145	Huỳnh Chiến Thắng	Huynh Chien Thang	フイン・チエン・タン	0069
1.2.4.146	Son Minh Thắng	Son Minh Thang	ソン・ミン・タン	0069
1.2.4.147	Nguyễn Xuân Thắng	Nguyen Xuan Thang	グエン・スアン・タン	0069
1.2.4.148	Nguyễn Văn Thê	Nguyen Van The	グエン・ヴァン・テー	0070
1.2.4.149	Nguyễn Ngọc Thiện	Nguyen Ngoc Thien	グエン・ゴック・ティエン	0070
1.2.4.150	Đặng Thị Ngọc Thịnh	Dang Thi Ngoc Thinh	ダン・ティ・ゴック・ティン	0071
1.2.4.151	Lê Thị Thủy	Le Thi Thuy	レ・ティ・トウイ	0071
1.2.4.152	Võ Văn Thưởng	Vo Van Thuong	ヴォ・ヴァン・トゥオン	0072
1.2.4.153	Nguyễn Xuân Tiến	Nguyen Xuan Tien	グエン・スアン・ティエン	0072
1.2.4.154	Bùi Văn Tinh	Bui Van Tinh	ブイ・ヴァン・ティン	0073
1.2.4.155	Trần Quốc Tô	Tran Quoc To	チャン・クオック・トー	0073
1.2.4.156	Phạm Thị Thanh Trà	Pham Thi Thanh Tra	ファム・ティ・タイン・チャ	0073
1.2.4.157	Phan Đình Trạc	Phan Dinh Trac	ファン・ディン・チャック	0074
1.2.4.158	Dương Văn Trang	Duong Van Trang	ズオン・ヴァン・チャン	0074
1.2.4.159	Lê Minh Trí	Le Minh Tri	レ・ミン・チ	0074
1.2.4.160	Nguyễn Phú Trọng	Nguyen Phu Trong	グエン・フー・チョン	0075
1.2.4.161	Lê Hoài Trung	Le Hoai Trung	レ・ホアイ・チュン	0075
1.2.4.162	Trần Quốc Trung	Tran Quoc Trung	チャン・クオック・チュン	0075
1.2.4.163	Đào Việt Trung	Dao Viet Trung	ダオ・ヴィエット・チュン	0076
1.2.4.164	Mai Trục	Mai Truc	マイ・チュック	0076
1.2.4.165	Bê Xuân Trường	Be Xuan Truong	ベー・スアン・チュオン	0077
1.2.4.166	Trần Cẩm Tú	Tran Cam Tu	チャン・カム・トゥ	0077
1.2.4.167	Trương Minh Tuấn	Truong Minh Tuan	チュオン・ミン・トゥアン	0078
1.2.4.168	Nguyễn Thanh Tùng	Nguyen Thanh Tung	グエン・タイン・トゥン	0078
1.2.4.169	Trần Văn Túy	Tran Van Tuy	チャン・ヴァン・トゥイ	0078
1.2.4.170	Đỗ Bá Ty	Do Ba Ty	ドー・バー・ティ	0079
1.2.4.171	Huỳnh Tấn Việt	Huynh Tan Viet	フイン・タン・ヴィエット	0079
1.2.4.172	Võ Trọng Việt	Vo Trong Viet	ヴォ・チョン・ヴィエット	0079
1.2.4.173	Nguyễn Đắc Vinh	Nguyen Dac Vinh	グエン・ダック・ヴィン	0080
1.2.4.174	Triệu Tài Vinh	Trieu Tai Vinh	チュー・タイ・ヴィン	0080
1.2.4.175	Nguyễn Chí Vinh	Nguyen Chi Vinh	グエン・チー・ヴィン	0081
1.2.4.176	Lê Huy Vinh	Le Huy Vinh	レ・フイ・ヴィン	0081
1.2.4.177	Nguyễn Văn Vinh	Nguyen Van Vinh	グエン・ヴァン・ヴィン	0081
1.2.4.178	Lê Quý Vương	Le Quy Vuong	レ・クイ・ヴオン	0082
1.2.4.179	Trần Quốc Vượng	Tran Quoc Vuong	チャン・クオック・ヴオン	0082
1.2.4.180	Võ Thị Ánh Xuân	Vo Thi Anh Xuan	ヴォ・ティ・アイン・スアン	0082
1.2.4.181	Nguyễn Hữu Đông	Nguyen Huu Dong	グエン・フウ・ドン	0083
1.2.4.182	Ngô Đông Hải	Ngo Dong Hai	ゴー・ドン・ハイ	0083
1.2.4.183	Nguyễn Văn Hiếu	Nguyen Van Hieu	グエン・ヴァン・ヒェウ	0083
1.2.4.184	Đoàn Minh Huân	Doan Minh Huan	ドアン・ミン・フアン	0084
1.2.4.185	Y Thanh Hà Niê Kđam	Y Thanh Ha Nie Kdam	イ・タイン・ハー・ニエ・クダム	0084
1.2.4.186	Đặng Quốc Khánh	Dang Quoc Khanh	ダン・クオック・カイン	0084
1.2.4.187	Đào Hồng Lan	Dao Hong Lan	ダオ・ホン・ラン	0084
1.2.4.188	Lâm Văn Mẫn	Lam Van Man	ラム・ヴァン・マン	0085
1.2.4.189	Hồ Văn Niên	Ho Van Nien	ホー・ヴァン・ニエン	0085
1.2.4.190	Nguyễn Hải Ninh	Nguyen Hai Ninh	グエン・ハイ・ニン	0085
1.2.4.191	Lê Quốc Phong	Le Quoc Phong	レ・クオック・フオン	0086
1.2.4.192	Châu Thị Mỹ Phương	Chau Thi My Phuong	チャウ・ティ・ミー・フオン	0086
1.2.4.193	Bùi Nhật Quang	Bui Nhat Quang	ブイ・ニャット・クアン	0086
1.2.4.194	Thái Thanh Quý	Thai Thanh Quy	タイ・タイン・クイ	0086
1.2.4.195	Bùi Chí Thành	Bui Chi Thanh	ブイ・チー・タイン	0087
1.2.4.196	Vũ Đại Thắng	Vu Dai Thang	ヴ・ダイ・タン	0087
1.2.4.197	Nguyễn Văn Thắng	Nguyen Van Thang	グエン・ヴァン・タン	0087
1.2.4.198	Nguyễn Khắc Toàn	Nguyen Khac Toan	グエン・カック・トアン	0087
1.2.4.199	Lê Quang Tùng	Le Quang Tung	レ・クアン・トゥン	0088
1.2.4.200	Bùi Thị Quỳnh Vân	Bui Thi Quynh Van	ブイ・ティ・クイン・ヴァン	0088
1.3.1	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyen Thi Kim Ngan	グエン・ティ・キム・ガン	0089
1.3.2.1	Tông Thị Phóng	Tong Thi Phong	トン・ティ・フオン	0089
1.3.2.2	Uông Chu Lưu	Uong Chu Luu	ウオン・チュー・ルー	0090
1.3.2.3	Đỗ Bá Ty	Do Ba Ty	ドー・バー・ティ	0090
1.3.2.4	Phùng Quốc Hiến	Phung Quoc Hien	フン・クオック・ヒエン	0090
1.3.3.1	Hà Ngọc Chiến	Ha Ngoc Chien	ハー・ゴック・チエン	0092

1.3.3.2	Nguyễn Khắc Định	Nguyen Khac Dinh	グエン・カック・ディン	0092
1.3.3.3	Lê Thị Nga	Le Thi Nga	レ・ティ・ガー	0092
1.3.3.4	Nguyễn Văn Giàu	Nguyen Van Giau	グエン・ヴァン・ザウ	0092
1.3.3.5	Nguyễn Đức Hải	Nguyen Duc Hai	グエン・ドゥック・ハイ	0093
1.3.3.6	Võ Trọng Việt	Vo Trong Viet	ヴォ・チョン・ヴィエット	0093
1.3.3.7	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0094
1.3.3.8	Nguyễn Thúy Anh	Nguyen Thuy Anh	グエン・トゥイ・アイン	0094
1.3.3.9	Phan Xuân Dũng	Phan Xuan Dung	ファン・スアン・ズン	0094
1.3.3.10	Phan Thanh Bình	Phan Thanh Binh	ファン・タイン・ビン	0095
1.3.3.11	Nguyễn Hạnh Phúc	Nguyen Hanh Phuc	グエン・ハイン・フック	0095
1.3.3.12	Trần Văn Túy	Tran Van Tuy	チャン・ヴァン・トゥイ	0096
1.3.3.13	Vũ Hồng Thanh	Vu Hong Thanh	ヴ・ホン・タイン	0096
1.3.4.1	Đỗ Văn Chiến	Do Van Chien	ドー・ヴァン・チエン	0097
1.3.4.2	Giàng A Chu	Giang A Chu	ザン・ア・チュウ	0097
1.3.4.3	Cao Thị Xuân	Cao Thi Xuan	カオ・ティ・スアン	0097
1.3.4.4	Nguyễn Lâm Thành	Nguyen Lam Thanh	グエン・ラム・タイン	0098
1.3.4.5	Lưu Văn Đức	Luu Van Duc	ルー・ヴァン・ドゥック	0098
1.3.4.6	Đinh Thị Phương Lan	Dinh Thi Phuong Lan	ディン・ティ・フオン・ラン	0098
1.3.4.7	Tổng Thanh Bình	Tong Thanh Binh	トン・タイン・ビン	0098
1.3.4.8	Thạch Phước Bình	Thach Phuoc Binh	タック・フオック・ビン	0099
1.3.4.9	Đinh Thị Bình	Dinh Thi Binh	ディン・ティ・ビン	0099
1.3.4.10	Châu Chấn	Chau Chac	チャウ・チャック	0099
1.3.4.11	K'Choi	K'Choi	ク・チョイ	0099
1.3.4.12	Lý Đức	Ly Duc	リー・ドゥック	0100
1.3.4.13	Bê Minh Đức	Be Minh Duc	ベー・ミン・ドゥック	0100
1.3.4.14	Cao Thị Dương	Cao Thi Duong	カオ・ティ・ズオン	0100
1.3.4.15	Ka H'Hoa	Ka H'Hoa	カ・ホ・ホア	0100
1.3.4.16	Vương Ngọc Hà	Vuong Ngoc Ha	ヴオン・ゴック・ハー	0101
1.3.4.17	Ksor Phước Hà	Ksor Phuoc Ha	クソー・フオック・ハー	0101
1.3.4.18	Hứa Thị Hà	Hua Thi Ha	フア・ティ・ハー	0101
1.3.4.19	Ngô Duy Hiên	Ngo Duy Hien	ゴー・ズイ・ヒエン	0101
1.3.4.20	Quảng Văn Hương	Quang Van Huong	クアン・ヴァン・フオン	0102
1.3.4.21	K'Nhieu	K'Nhieu	コ・ニェウ	0102
1.3.4.22	Y Khút Nie	Y Khut Nie	イー・クット・ニエ	0102
1.3.4.23	Hà Thị Lan	Ha Thi Lan	ハー・ティ・ラン	0102
1.3.4.24	Leo Thị Lịch	Leo Thi Lich	レオ・ティ・リック	0102
1.3.4.25	Bồ Thị Xuân Linh	Bo Thi Xuan Linh	ボ・ティ・スアン・リン	0103
1.3.4.26	Lưu Đức Long	Luu Duc Long	ルー・ドゥック・ロン	0103
1.3.4.27	Hồ Thị Minh	Ho Thi Minh	ホー・ティ・ミン	0103
1.3.4.28	Đinh Thị Hồng Minh	Dinh Thi Hong Minh	ディン・ティ・ホン・ミン	0103
1.3.4.29	Ngô Tuấn Nghĩa	Ngo Tuan Nghia	ゴー・トゥアン・ギア	0104
1.3.4.30	Y Nhàn	Y Nhan	イー・ニアン	0104
1.3.4.31	Hồ Văn Niên	Ho Van Nien	ホー・ヴァン・ニエン	0104
1.3.4.32	A Pốt	A Pot	ア・ポット	0104
1.3.4.33	Dương Tấn Quân	Duong Tan Quan	ズオン・タン・クアン	0105
1.3.4.34	Trần Thị Hoa Ry	Tran Thi Hoa Ry	チャン・ティ・ホア・リー	0105
1.3.4.35	Vương Văn Sáng	Vuong Van Sang	ヴオン・ヴァン・サン	0105
1.3.4.36	Sân Sín Sinh	San Sin Sinh	サン・シン・シン	0105
1.3.4.37	Thào Xuân Sùng	Thao Xuan Sung	タオ・スアン・スウン	0105
1.3.4.38	Phượng Thị Thanh	Phuong Thi Thanh	フオン・ティ・タイン	0106
1.3.4.39	Nguyễn Thị Thảo	Nguyen Thi Thao	グエン・ティ・タオ	0106
1.3.4.40	Trần Thất Thế	Tran That The	チャン・タット・テー	0106
1.3.4.41	Bùi Thị Thủy	Bui Thi Thuy	ブイ・ティ・トゥイ	0107
1.3.4.42	Đinh Thị Kiều Trinh	Dinh Thi Kieu Trinh	ディン・ティ・キエウ・チン	0107
1.3.4.43	Lò A Tư	Lo A Tu	ロ・ア・トゥ	0107
1.3.4.44	Quảng Thị Vân	Quang Thi Van	クアン・ティ・ヴァン	0107
1.3.4.45	Hồ Thị Vân	Ho Thi Van	ホー・ティ・ヴァン	0108
1.3.4.46	Tô Ái Vàng	To Ai Vang	ト・アイ・ヴァン	0108
1.3.4.47	Lê Thị Thanh Xuân	Le Thi Thanh Xuan	レ・ティ・タイン・スアン	0108
1.3.5.1.1	Nguyễn Khắc Định	Nguyen Khac Dinh	グエン・カック・ディン	0109
1.3.5.1.2	Trần Thị Dung	Tran Thi Dung	チャン・ティ・ズン	0109
1.3.5.1.3	Phan Trí Thúc	Phan Tri Thuc	ファン・チ・トゥック	0109
1.3.5.1.4	Hoàng Thanh Tùng	Hoang Thanh Tung	ホアン・タイン・トゥン	0109
1.3.5.1.5	Nguyễn Trường Giang	Nguyen Truong Giang	グエン・チュオン・ザン	0110
1.3.5.1.6	Trần Hồng Hà	Tran Hong Ha	チャン・ホン・ハー	0110
1.3.5.1.7	Nguyễn Văn Hiên	Nguyen Van Hien	グエン・ヴァン・ヒエン	0110
1.3.5.1.8	Ngô Văn Minh (死亡)	Ngo Van Minh	ゴー・ヴァン・ミン	0110
1.3.5.1.9	Trần Hồng Nguyên	Tran Hong Nguyen	チャン・ホン・グエン	0110
1.3.5.1.10	Nguyễn Thị Mai Phương	Nguyen Thi Mai Phuong	グエン・ティ・マイ・フオン	0111
1.3.5.1.11	Ngô Trung Thành	Ngo Trung Thanh	ゴー・チュン・タイン	0111
1.3.5.1.12	Bùi Văn Xuyên	Bui Van Xuyen	ブイ・ヴァン・スイエン	0111
1.3.5.1.13	Giàng Thị Bình	Giang Thi Binh	ザン・ティ・ビン	0111
1.3.5.1.14	Nguyễn Quốc Hận	Nguyen Quoc Han	グエン・クオック・ハン	0112
1.3.5.1.15	Phạm Văn Hòa	Pham Van Hoa	ファミン・ヴァン・ホア	0112
1.3.5.1.16	Trần Văn Quý	Tran Van Quy	チャン・ヴァン・クイ	0112
1.3.5.1.17	Nguyễn Tiến Sinh	Nguyen Tien Sinh	グエン・ティエン・シン	0112
1.3.5.1.18	Tô Văn Tám	To Van Tam	トー・ヴァン・タム	0112
1.3.5.1.19	Nguyễn Tạo	Nguyen Tao	グエン・タオ	0113
1.3.5.1.20	Bùi Xuân Thông	Bui Xuan Thong	ブイ・スアン・トン	0113
1.3.5.1.21	Nguyễn Văn Danh	Nguyen Van Danh	グエン・ヴァン・ザイン	0113

1.3.5.1.22	Phan Thái Bình	Phan Thai Binh	ファン・タイ・ピン	0113
1.3.5.1.23	Hoàng Duy Chính	Hoang Duy Chinh	ホアン・ズイ・チン	0114
1.3.5.1.24	Trần Văn Cường	Tran Van Cuong	チャン・ヴァン・クオン	0114
1.3.5.1.25	Trần Đình Gia	Tran Dinh Gia	チャン・ディン・ザー	0114
1.3.5.1.26	Nguyễn Ngọc Hải	Nguyen Ngoc Hai	グエン・ゴック・ハイ	0114
1.3.5.1.27	Võ Thị Như Hoa	Vo Thi Nhu Hoa	ヴォ・ティ・ニュー・ホア	0115
1.3.5.1.28	Đào Tú Hoa	Dao Tu Hoa	ダオ・トゥ・ホア	0115
1.3.5.1.29	Trương Phi Hùng	Truong Phi Hung	チュオン・フィ・フン	0115
1.3.5.1.30	Trần Văn Nam	Tran Van Nam	チャン・ヴァン・ナム	0115
1.3.5.1.31	Phạm Hồng Phong	Pham Hong Phong	ファム・ホン・フォン	0115
1.3.5.1.32	Nguyễn Văn Quyền	Nguyen Van Quyen	グエン・ヴァン・クエン	0116
1.3.5.1.33	Lã Thanh Tân	La Thanh Tan	ラー・タイン・タン	0116
1.3.5.1.34	Lê Xuân Thân	Le Xuan Than	レ・スアン・タン	0116
1.3.5.1.35	Đỗ Ngọc Thịnh	Do Ngoc Thinh	ドー・ゴック・ティン	0116
1.3.5.1.36	Phạm Thị Bình Thuận	Pham Thi Binh Thuan	ファム・ティ・ビン・トゥアン	0117
1.3.5.1.37	Ngô Sách Thực	Ngo Sach Thuc	ゴー・サック・トゥック	0117
1.3.5.1.38	Trịnh Ngọc Thúy	Trinh Ngoc Thuy	チン・ゴック・トゥイ	0117
1.3.5.1.39	Trần Thị Diệu Thúy	Tran Thi Dieu Thuy	チャン・ティ・ジエウ・トゥイ	0117
1.3.5.1.40	Bạch Thị Hương Thủy	Bach Thi Huong Thuy	バック・ティ・フォン・トゥイ	0117
1.3.5.1.41	Mong Văn Tinh	Mong Van Tinh	モン・ヴァン・ティン	0118
1.3.5.1.42	Trần Thị Huyền Trân	Tran Thi Huyen Tran	チャン・ティ・フエン・チャン	0118
1.3.5.1.43	Rơ Mah Tuấn	Ro Mah Tuan	ロ・マー・トゥアン	0118
1.3.5.2.1	Lê Thị Nga	Le Thi Nga	レ・ティ・ガー	0119
1.3.5.2.2	Nguyễn Công Hồng	Nguyen Cong Hong	グエン・コン・ホン	0119
1.3.5.2.3	Nguyễn Văn Luật	Nguyen Van Luat	グエン・ヴァン・ルアト	0119
1.3.5.2.4	Nguyễn Mạnh Cường	Nguyen Manh Cuong	グエン・マイン・クオン	0119
1.3.5.2.5	Nguyễn Văn Pha	Nguyen Van Pha	グエン・ヴァン・ファ	0120
1.3.5.2.6	Đỗ Đức Hồng Hà	Do Duc Hong Ha	ドー・ドゥック・ホン・ハー	0120
1.3.5.2.7	Mai Thị Phương Hoa	Mai Thi Phuong Hoa	マイ・ティ・フオン・ホア	0120
1.3.5.2.8	Nguyễn Thị Thùy	Nguyen Thi Thuy	グエン・ティ・トゥイ	0121
1.3.5.2.9	Nguyễn Chiến	Nguyen Chien	グエン・チエン	0121
1.3.5.2.10	Nguyễn Hữu Chính	Nguyen Huu Chinh	グエン・フウ・チン	0121
1.3.5.2.11	Phạm Đình Cúc	Pham Dinh Cuc	ファム・ディン・クック	0121
1.3.5.2.12	Phạm Thị Mỹ Dung	Pham Thi My Dung	ファム・ティ・ミー・ズン	0121
1.3.5.2.13	Nguyễn Quang Dũng	Nguyen Quang Dung	グエン・クワン・ズン	0122
1.3.5.2.14	Lê Ngọc Hải	Le Ngoc Hai	レ・ゴック・ハイ	0122
1.3.5.2.15	Dương Ngọc Hải	Duong Ngoc Hai	ズオン・ゴック・ハイ	0122
1.3.5.2.16	Nguyễn Thái Học	Nguyen Thai Hoc	グエン・タイ・ホック	0122
1.3.5.2.17	Hoàng Văn Hùng	Hoang Van Hung	ホアン・ヴァン・フン	0123
1.3.5.2.18	Nguyễn Duy Hữu	Nguyen Duy Huu	グエン・ズイ・フウ	0123
1.3.5.2.19	Mai Khánh	Mai Khanh	マイ・カイン	0123
1.3.5.2.20	Nguyễn Văn Khánh	Nguyen Van Khanh	グエン・ヴァン・カイン	0123
1.3.5.2.21	Vũ Trọng Kim	Vu Trong Kim	ヴ・チョン・キム	0124
1.3.5.2.22	Hoàng Văn Liên	Hoang Van Lien	ホアン・ヴァン・リエン	0124
1.3.5.2.23	Rơ Chăm Long	Ro Cham Long	ロ・チャム・ロン	0124
1.3.5.2.24	Hồ Văn Nam	Ho Van Nam	ホー・ヴァン・ナム	0124
1.3.5.2.25	Hồ Thị Kim Ngân	Ho Thi Kim Ngan	ホー・ティ・キム・ガン	0125
1.3.5.2.26	Trương Trọng Nghĩa	Truong Trong Nghia	チュオン・チョン・ギア	0125
1.3.5.2.27	Hứa Văn Nghĩa	Hua Van Nghia	フア・ヴァン・ギア	0125
1.3.5.2.28	Mai Thị Kim Nhung	Mai Thi Kim Nhung	マイ・ティ・キム・ニユン	0125
1.3.5.2.29	Đỗ Đại Phong	Do Dai Phong	ドー・ダイ・フォン	0126
1.3.5.2.30	Bùi Quốc Phòng	Bui Quoc Phong	ブイ・クオック・フォン	0126
1.3.5.2.31	Nguyễn Đức Sáu	Nguyen Duc Sau	グエン・ドゥック・サウ	0126
1.3.5.2.32	Phan Huỳnh Sơn	Phan Huynh Son	ファン・フイン・ソン	0126
1.3.5.2.33	Nguyễn Bá Sơn	Nguyen Ba Son	グエン・バー・ソン	0127
1.3.5.2.34	Tạ Minh Tâm	Ta Minh Tam	タ・ミン・タム	0127
1.3.5.2.35	Dương Đình Thông	Duong Dinh Thong	ズオン・ディン・トン	0127
1.3.5.2.36	Phạm Thị Thanh Thúy	Pham Thi Thanh Thuy	ファム・ティ・タイン・トゥイ	0127
1.3.5.2.37	Lê Thị Thủy	Le Thi Thuy	レ・ティ・トゥイ	0127
1.3.5.2.38	Võ Đình Tín	Vo Dinh Tin	ヴォ・ディン・ティン	0128
1.3.5.2.39	Hoàng Thị Thu Trang	Hoang Thi Thu Trang	ホアン・ティ・トゥ・チャン	0128
1.3.5.3.1	Vũ Hồng Thanh	Vu Hong Thanh	ヴ・ホン・タイン	0129
1.3.5.3.2	Dương Quốc Anh	Duong Quoc Anh	ズオン・クオック・アイン	0129
1.3.5.3.3	Nguyễn Đức Kiên	Nguyen Duc Kien	グエン・ドゥック・キエン	0129
1.3.5.3.4	Nguyễn Minh Sơn	Nguyen Minh Son	グエン・ミン・ソン	0129
1.3.5.3.5	Nguyễn Ngọc Bảo	Nguyen Ngoc Bao	グエン・ゴック・バオ	0130
1.3.5.3.6	Nguyễn Hữu Đức	Nguyen Huu Duc	グエン・フウ・ドゥック	0130
1.3.5.3.7	Phùng Văn Hùng	Phung Van Hung	フン・ヴァン・フン	0130
1.3.5.3.8	Đỗ Thị Thanh Mai	Do Thi Thanh Mai	ドー・ティ・タイン・マイ	0130
1.3.5.3.9	Đỗ Văn Sinh	Do Van Sinh	ドー・ヴァン・シン	0131
1.3.5.3.10	Huỳnh Thanh Cảnh	Huynh Thanh Canh	フイン・タイン・カイン	0131
1.3.5.3.11	Lê Minh Chuẩn	Le Minh Chuan	レ・ミン・チュアン	0131
1.3.5.3.12	Huỳnh Thành Chung	Huynh Thanh Chung	フイン・タイン・チュン	0131
1.3.5.3.13	Nguyễn Thành Công	Nguyen Thanh Cong	グエン・タイン・コン	0132
1.3.5.3.14	Võ Kim Cự	Vo Kim Cu	ヴォ・キム・ク	0132
1.3.5.3.15	Phan Việt Cường	Phan Viet Cuong	ファン・ヴィエット・クオン	0132
1.3.5.3.16	Lê Công Đình	Le Cong Dinh	レ・コン・ディン	0133
1.3.5.3.17	Đình Đăng Luận	Dinh Dang Luan	ディン・ダン・ルアン	0133
1.3.5.3.18	Lại Xuân Môn	Lai Xuan Mon	ライ・スアン・モン	0133
1.3.5.3.19	Phạm Quang Dũng	Pham Quang Dung	ファム・クワン・ズン	0133

1.3.5.3.20	Trần Hoàng Ngân	Chan Hoang Ngan	チャン・ホアン・ガン	0134
1.3.5.3.21	Nguyễn Thanh Nghị	Nguyen Thanh Nghi	グエン・タイン・ギー	0134
1.3.5.3.22	Phạm Trọng Nhân	Pham Trong Nhan	ファム・チョン・ニャン	0134
1.3.5.3.23	Trần Trí Quang	Tran Tri Quang	チャン・チ・クワン	0135
1.3.5.3.24	Phạm Phú Quốc	Pham Phu Quoc	ファム・フー・クオック	0135
1.3.5.3.25	Trần Văn Rón	Tran Van Ron	チャン・ヴァン・ロン	0135
1.3.5.3.26	Đặng Hoài Tân	Dang Hoai Tan	ダン・ホアイ・タン	0135
1.3.5.3.27	Nguyễn Văn Thân	Nguyen Van Than	グエン・ヴァン・タン	0136
1.3.5.3.28	Nguyễn Văn Thắng	Nguyen Van Thang	グエン・ヴァン・タン	0136
1.3.5.3.29	Phạm Quang Thanh	Pham Quang Thanh	ファム・クワン・タイン	0136
1.3.5.3.30	Bùi Thị Quỳnh Thơ	Bui Thi Quynh Tho	ブイ・ティ・クイン・トー	0136
1.3.5.3.31	Trần Công Thuật	Tran Cong Thuat	チャン・コン・トアット	0137
1.3.5.3.32	Phùng Thị Thường	Phung Thi Thuong	フン・ティ・トゥオン	0137
1.3.5.3.33	Hoàng Quốc Thương	Hoang Quoc Thuong	ホアン・クオック・トゥオン	0137
1.3.5.3.34	Trần Văn Tiền	Tran Van Tien	チャン・ヴァン・ティエン	0137
1.3.5.3.35	Hoàng Văn Trà	Hoang Van Tra	ホアン・ヴァン・チャ	0137
1.3.5.3.36	Trần Quốc Trung	Tran Quoc Trung	チャン・クオック・チュン	0138
1.3.5.3.37	Phạm Văn Tuấn	Pham Van Tuan	ファム・ヴァン・トゥアン	0138
1.3.5.3.38	Trần Anh Tuấn	Tran Anh Tuan	チャン・アイン・トゥアン	0138
1.3.5.3.39	Đặng Hoàng Tuấn	Dang Hoang Tuan	ダン・ホアン・トゥアン	0139
1.3.5.3.40	Mai Thị Ánh Tuyết	Mai Thi Anh Tuyet	マイ・ティ・アイン・トゥエット	0139
1.3.5.3.41	Đoàn Văn Việt	Doan Van Viet	ドアン・ヴァン・ヴィエット	0139
1.3.5.3.42	Đặng Thế Vinh	Dang The Vinh	ダン・テー・ヴィン	0139
1.3.5.4.1	Nguyễn Đức Hải	Nguyen Duc Hai	グエン・ドック・ハイ	0140
1.3.5.4.2	Bùi Đăng Dũng	Bui Dang Dung	ブイ・ダン・ズン	0140
1.3.5.4.3	Đình Văn Nhã	Dinh Van Nha	ディン・ヴァン・ニャ	0140
1.3.5.4.4	Nguyễn Hữu Quang	Nguyen Huu Quang	グエン・フウ・クワン	0140
1.3.5.4.5	Nguyễn Hữu Toàn	Nguyen Huu Toan	グエン・フウ・トアン	0141
1.3.5.4.6	Nguyễn Văn Chí	Nguyen Van Chi	グエン・ヴァン・チー	0141
1.3.5.4.7	Trần Quang Chiêu	Tran Quang Chieu	チャン・クワン・チエウ	0141
1.3.5.4.8	Hoàng Quang Hàm	Hoang Quang Ham	ホアン・クワン・ハム	0141
1.3.5.4.9	Vũ Thị Lưu Mai	Vu Thi Luu Mai	ヴ・ティ・ルー・マイ	0142
1.3.5.4.10	Lê Thanh Vân	Le Thanh Van	レ・タイン・ヴァン	0142
1.3.5.4.11	Dương Thanh Bình	Duong Thanh Binh	ズオン・タイン・ビン	0142
1.3.5.4.12	Lê Chiêm	Le Chiem	レ・チエム	0142
1.3.5.4.13	Nguyễn Nhân Chiến	Nguyen Nhan Chien	グエン・ニャン・チエン	0143
1.3.5.4.14	Ngô Hồng Chiêu	Ngo Hong Chieu	ゴー・ホン・チエウ	0143
1.3.5.4.15	Lê Viết Chữ	Le Viet Chu	レ・ヴィエット・チュウ	0143
1.3.5.4.16	Vũ Xuân Cường	Vu Xuan Cuong	ヴ・スアン・クオン	0144
1.3.5.4.17	Hoàng Văn Cường	Hoang Van Cuong	ホアン・ヴァン・クオン	0144
1.3.5.4.18	Nguyễn Văn Dành	Nguyen Van Danh	グエン・ヴァン・ザイン	0144
1.3.5.4.19	Nguyễn Hồng Diên	Nguyen Hong Dien	グエン・ホン・ジエン	0144
1.3.5.4.20	Hà Sỹ Đông	Ha Sy Dong	ハー・シー・ドン	0145
1.3.5.4.21	Mai Hồng Hải	Mai Hong Hai	マイ・ホン・ハイ	0145
1.3.5.4.22	Đỗ Trọng Hưng	Do Trong Hung	ドー・チョン・フン	0145
1.3.5.4.23	Lê Minh Khái	Le Minh Khai	レ・ミン・カイ	0145
1.3.5.4.24	Đặng Quốc Khánh	Dang Quoc Khanh	ダン・クオック・カイン	0146
1.3.5.4.25	Trần Văn Lâm	Tran Van Lam	チャン・ヴァン・ラム	0146
1.3.5.4.26	Châu Văn Lâm	Chau Van Lam	チャウ・ヴァン・ラム	0146
1.3.5.4.27	Hoàng Thị Thúy Lan	Hoang Thi Thuy Lan	ホアン・ティ・トゥイ・ラン	0147
1.3.5.4.28	Nguyễn Văn Lợi	Nguyen Van Loi	グエン・ヴァン・ロイ	0147
1.3.5.4.29	Y Biêr Niê	Y Bier Nie	イー・ビエ・ニエ	0147
1.3.5.4.30	Trần Đăng Ninh	Tran Dang Ninh	チャン・ダン・ニン	0148
1.3.5.4.31	Bùi Văn Phương	Bui Van Phuong	ブイ・ヴァン・フオン	0148
1.3.5.4.32	Trần Văn Sơn	Tran Van Son	チャン・ヴァン・ソン	0148
1.3.5.4.33	Đỗ Tiến Sỹ	Do Tien Sy	ドー・ティエン・シー	0148
1.3.5.4.34	Nguyễn Chí Tài	Nguyen Chi Tai	グエン・チー・タイ	0149
1.3.5.4.35	Nguyễn Thị Quyết Tâm	Nguyen Thi Quyet Tam	グエン・ティ・クエット・タム	0149
1.3.5.4.36	Hà Thị Quyết Tâm	Ha Thi Quyet Tam	ハー・ティ・クエット・タム	0149
1.3.5.4.37	Huỳnh Thanh Tạo	Huynh Thanh Tao	フイン・タイン・タオ	0149
1.3.5.4.38	Nguyễn Dương Thái	Nguyen Duong Thai	グエン・ズオン・タイ	0150
1.3.5.4.39	Trần Sỹ Thanh	Tran Sy Thanh	チャン・シー・タイン	0150
1.3.5.4.40	Nguyễn Văn Thê	Nguyen Van The	グエン・ヴァン・テー	0150
1.3.5.4.41	Lê Kim Toàn	Le Kim Toan	レ・キム・トアン	0151
1.3.5.4.42	Cao Văn Trọng	Cao Van Trong	カオ・ヴァン・チョン	0151
1.3.5.4.43	Nguyễn Kim Tuyền	Nguyen Kim Tuyen	グエン・キム・トゥエン	0151
1.3.5.4.44	Triệu Tài Vinh	Trieu Tai Vinh	チュウ・タイ・ヴィン	0152
1.3.5.4.45	Nguyễn Thị Yến	Nguyen Thi Yen	グエン・ティ・イエン	0152
1.3.5.5.1	Võ Trọng Việt	Vo Trong Viet	ヴォ・チョン・ヴィエット	0153
1.3.5.5.2	Nguyễn Hải Hưng	Nguyen Hai Hung	グエン・ハイ・フン	0153
1.3.5.5.3	Trần Ngọc Khánh	Tran Ngoc Khanh	チャン・ゴック・カイン	0153
1.3.5.5.4	Lê Đình Nường	Le Dinh Nhuong	レ・ディン・ヌオン	0154
1.3.5.5.5	Nguyễn Mai Bộ	Nguyen Mai Bo	グエン・マイ・ボ	0154
1.3.5.5.6	Nguyễn Minh Đức	Nguyen Minh Duc	グエン・ミン・ドック	0154
1.3.5.5.7	Nguyễn Thanh Hồng	Nguyen Thanh Hong	グエン・タイン・ホン	0154
1.3.5.5.8	Đặng Ngọc Nghĩa	Dang Ngoc Nghia	ダン・ゴック・ギア	0155
1.3.5.5.9	Đỗ Quang Thành	Do Quang Thanh	ドー・クワン・タイン	0155
1.3.5.5.10	Nguyễn Doãn Anh	Nguyen Doan Anh	グエン・ゾアン・アイン	0155
1.3.5.5.11	Nguyễn Trọng Bình	Nguyen Trong Binh	グエン・チョン・ビン	0155
1.3.5.5.12	Nguyễn Hữu Cầu	Nguyen Huu Cau	グエン・フウ・カウ	0156

1.3.5.5.13	Ngô Minh Châu	Ngo Minh Chau	ゴ-ミン・チャウ	0156
1.3.5.5.14	Sùng Thìn Cò	Sung Thin Co	スン・ティン・コー	0156
1.3.5.5.15	Lâm Quang Đại	Lam Quang Dai	ラム・クワン・ダイ	0156
1.3.5.5.16	Nguyễn Văn Được	Nguyen Van Duoc	グエン・ヴァン・ドゥオック	0156
1.3.5.5.17	Triệu Tuấn Hải	Trieu Tuan Hai	チュ-トゥアン・ハイ	0157
1.3.5.5.18	Đào Thanh Hải	Dao Thanh Hai	ダオ・タイン・ハイ	0157
1.3.5.5.19	Bùi Đức Hạnh	Bui Duc Hanh	ブイ・ドゥック・ハイン	0157
1.3.5.5.20	Nguyễn Minh Hoàng	Nguyen Minh Hoang	グエン・ミン・ホアン	0157
1.3.5.5.21	Nguyễn Sỹ Hội	Nguyen Sy Hoi	グエン・シー・ホイ	0158
1.3.5.5.22	Vũ Xuân Hùng	Vu Xuan Hung	ヴ・スアン・フン	0158
1.3.5.5.23	Trần Việt Khoa	Tran Viet Khoa	チャン・ヴィエット・コア	0158
1.3.5.5.24	Huỳnh Thanh Liêm	Huynh Thanh Liem	フイン・タイン・リエム	0159
1.3.5.5.25	Hầu Văn Lý	Hau Van Ly	ハウ・ヴァン・リー	0159
1.3.5.5.26	Nguyễn Văn Man	Nguyen Van Man	グエン・ヴァン・マン	0159
1.3.5.5.27	Cầm Thị Mẫn	Cam Thi Man	カム・ティ・マン	0159
1.3.5.5.28	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nguyen Trong Nghia	グエン・チョン・ギア	0159
1.3.5.5.29	Phạm Huyền Ngọc	Pham Huyen Ngoc	ファミ・フエン・ゴック	0160
1.3.5.5.30	Nguyễn Quang Ngọc	Nguyen Quang Ngoc	グエン・クワン・ゴック	0160
1.3.5.5.31	Phạm Thành Tâm	Pham Thanh Tam	ファミ・タイン・タム	0160
1.3.5.5.32	Hồ Văn Thái	Ho Van Thai	ホ-ヴァン・タイ	0160
1.3.5.5.33	Nguyễn Đình Tiến	Nguyen Dinh Tien	グエン・ディン・ティエン	0161
1.3.5.5.34	Trần Quốc Tô	Tran Quoc To	チャン・クオック・トー	0161
1.3.5.5.35	Lê Tấn Tới	Le Tan Toi	レ・タン・トイ	0161
1.3.5.5.36	Trần Dương Tuấn	Tran Duong Tuan	チャン・ズオン・トゥアン	0161
1.3.5.5.37	Dương Minh Tuấn	Duong Minh Tuan	ズオン・ミン・トゥアン	0162
1.3.5.5.38	Phan Văn Tường	Phan Van Tuong	ファン・ヴァン・トゥオン	0162
1.3.5.5.39	Nguyễn Hồng Văn	Nguyen Hong Van	グエン・ホン・ヴァン	0162
1.3.5.5.40	Lê Quý Vương	Le Quy Vuong	レ・クィ・ヴオン	0162
1.3.5.5.41	Tráng Thị Xuân	Trang Thi Xuan	チャン・ティ・スアン	0163
1.3.5.5.42	Nguyễn Thị Xuân	Nguyen Thi Xuan	グエン・ティ・スアン	0163
1.3.5.6.1	Phan Thanh Bình	Phan Thanh Binh	ファン・タイン・ビン	0164
1.3.5.6.2	Hoàng Thị Hoa	Hoang Thi Hoa	ホアン・ティ・ホア	0164
1.3.5.6.3	Ngô Thị Minh	Ngo Thi Minh	ゴ-ティ・ミン	0164
1.3.5.6.4	Phạm Tấn Thắng	Pham Tat Thang	ファミ・タット・タン	0165
1.3.5.6.5	Nguyễn Văn Tuyết	Nguyen Van Tuyet	グエン・ヴァン・トゥエット	0165
1.3.5.6.6	Tạ Văn Hạ	Ta Van Ha	タ・ヴァン・ハー	0165
1.3.5.6.7	Nguyễn Thị Mai Hoa	Nguyen Thi Mai Hoa	グエン・ティ・マイ・ホア	0165
1.3.5.6.8	Triệu Thế Hùng	Trieu The Hung	チュ-テー・フン	0166
1.3.5.6.9	Nguyễn Quốc Hưng	Nguyen Quoc Hung	グエン・クオック・フン	0166
1.3.5.6.10	Phan Viết Lượng	Phan Viet Luong	ファン・ヴィエット・ルオン	0166
1.3.5.6.11	Dương Minh Ánh	Duong Minh Anh	ズオン・ミン・アイン	0166
1.3.5.6.12	Tô Thị Bích Châu	To Thi Bich Chau	ト・ティ・ビック・チャウ	0167
1.3.5.6.13	Chu Lê Chính	Chu Le Chinh	チュ-レ・チン	0167
1.3.5.6.14	Lưu Thành Công	Luu Thanh Cong	ルー・タイン・コン	0167
1.3.5.6.15	Châu Quỳnh Dao	Chau Quynh Dao	チャウ・クイン・ザオ	0167
1.3.5.6.16	Hồ Thị Cẩm Đào	Ho Thi Cam Dao	ホ-ティ・カム・ダオ	0168
1.3.5.6.17	Triệu Thanh Dung	Trieu Thanh Dung	チュ-タイン・ズン	0168
1.3.5.6.18	Nguyễn Thị Hồng Hà	Nguyen Thi Hong Ha	グエン・ティ・ホン・ハー	0168
1.3.5.6.19	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0169
1.3.5.6.20	Đặng Thị Mỹ Hương	Dang Thi My Huong	ダン・ティ・ミー・フオン	0169
1.3.5.6.21	Triệu Thị Huyền	Trieu Thi Huyen	チュ-ティ・フエン	0169
1.3.5.6.22	Trần Thị Thanh Lam	Tran Thi Thanh Lam	チャン・ティ・タイン・ラム	0169
1.3.5.6.23	Ngân Phương Loan	Ngan Phuong Loan	ガン・フオン・ロアン	0170
1.3.5.6.24	Nguyễn Phi Long	Nguyen Phi Long	グエン・フィ・ロン	0170
1.3.5.6.25	Tăng Thị Ngọc Mai	Tang Thi Ngoc Mai	タン・ティ・ゴック・マイ	0170
1.3.5.6.26	Âu Thị Mai	Au Thi Mai	アウ・ティ・マイ	0170
1.3.5.6.27	Nguyễn Thị Việt Nga	Nguyen Thi Viet Nga	グエン・ティ・ヴィエット・ガー	0171
1.3.5.6.28	Trần Thị Vinh Nghi	Tran Thi Vinh Nghi	チャン・ティ・ヴィン・ギー	0171
1.3.5.6.29	Thích Bảo Nghiêm	Thich Bao Nghiem	ティック・バオ・ギエム	0171
1.3.5.6.30	Huỳnh Cao Nhất	Huynh Cao Nhat	フイン・カオ・ニャット	0172
1.3.5.6.31	Lê Quốc Phong	Le Quoc Phong	レ・クオック・フオン	0172
1.3.5.6.32	Nguyễn Thị Phúc	Nguyen Thi Phuc	グエン・ティ・フック	0172
1.3.5.6.33	Triệu Thị Thu Phương	Trieu Thi Thu Phuong	チュ-ティ・トゥ・フオン	0172
1.3.5.6.34	Huỳnh Thanh Phương	Huynh Thanh Phuong	フイン・タイン・フオン	0173
1.3.5.6.35	Nguyễn Thanh Quang	Nguyen Thanh Quang	グエン・タイン・クワン	0173
1.3.5.6.36	Dương Trung Quốc	Duong Trung Quoc	ズオン・チュン・クオック	0173
1.3.5.6.37	Điêu Huỳnh Sang	Dieu Huynh Sang	ジエウ・フイン・サン	0174
1.3.5.6.38	Quách Thế Tân	Quach The Tan	クァック・テー・タン	0174
1.3.5.6.39	Lâm Đình Thắng	Lam Dinh Thang	ラム・ディン・タン	0174
1.3.5.6.40	Cao Đình Thường	Cao Dinh Thuong	カオ・ディン・トゥオン	0174
1.3.5.6.41	Lê Tuấn Tứ	Le Tuan Tu	レ・トゥアン・トゥ	0175
1.3.5.6.42	Vân Thị Bạch Tuyết	Van Thi Bach Tuyet	ヴァン・ティ・バック・トゥエット	0175
1.3.5.6.43	Mùa A Vàng	Mua A Vang	ムア・ア・ヴァン	0175
1.3.5.6.44	Nguyễn Thị Yến	Nguyen Thi Yen	グエン・ティ・イエン	0175
1.3.5.7.1	Nguyễn Thúy Anh	Nguyen Thuy Anh	グエン・トゥイ・アイン	0177
1.3.5.7.2	Bùi Sỹ Lợi	Bui Sy Loi	ブイ・シー・ロイ	0177
1.3.5.7.3	Nguyễn Hoàng Mai	Nguyen Hoang Mai	グエン・ホアン・マイ	0177
1.3.5.7.4	Lê Thị Nguyệt	Le Thi Nguyet	レ・ティ・グエット	0177
1.3.5.7.5	Đặng Thuần Phong	Dang Thuan Phong	ダン・トゥアン・フオン	0178
1.3.5.7.6	Bùi Ngọc Chương	Bui Ngoc Chuong	ブイ・ゴック・チュオン	0178

1.3.5.7.7	Nguyễn Phước Lộc	Nguyen Phuoc Loc	グエン・フオック・ロック	0178
1.3.5.7.8	Luu Binh Nhuong	Luu Binh Nhuong	ルー・ビン・ヌオン	0178
1.3.5.7.9	Nguyễn Thị Kim Thúy	Nguyen Thi Kim Thuy	グエン・ティ・キム・トゥイ	0179
1.3.5.7.10	Lê Thị Yến	Le Thi Yen	レ・ティ・イエム	0179
1.3.5.7.11	Trần Thị Hằng	Tran Thi Hang	チャン・ティ・ハン	0179
1.3.5.7.12	Tôn Ngọc Hạnh	Ton Ngoc Hanh	トン・ゴック・ハイン	0179
1.3.5.7.13	Nguyễn Thanh Hiền	Nguyen Thanh Hien	グエン・タイン・ヒエン	0180
1.3.5.7.14	Dương Xuân Hòa	Duong Xuan Hoa	ズオン・スアン・ホア	0180
1.3.5.7.15	Phan Nguyễn Như Khuê	Phan Nguyen Nhu Khue	ファン・グエン・ニウ・クエ	0180
1.3.5.7.16	Đỗ Thị Lan	Do Thi Lan	ドー・ティ・ラン	0180
1.3.5.7.17	Trường Văn Nọ	Truong Van No	チュオン・ヴァン・ノ	0181
1.3.5.7.18	Nguyễn Thị Phúc	Nguyen Thi Phuc	グエン・ティ・フック	0181
1.3.5.7.19	Nguyễn Ngọc Phương	Nguyen Ngoc Phuong	グエン・ゴック・フオン	0181
1.3.5.7.20	Nguyễn Văn Sơn	Nguyen Van Son	グエン・ヴァン・ソン	0181
1.3.5.7.21	Nguyễn Huy Thái	Nguyen Huy Thai	グエン・フイ・タイ	0182
1.3.5.7.22	Hoàng Đức Thắng	Hoang Duc Thang	ホアン・ドゥック・タン	0182
1.3.5.7.23	Lữ Thanh Hải	Lu Thanh Hai	ル・タイン・ハイ	0182
1.3.5.7.24	Phạm Thị Thu Trang	Pham Thi Thu Trang	ファム・ティ・トゥ・チャン	0182
1.3.5.7.25	Trương Anh Tuấn	Truong Anh Tuan	チュオン・アイン・トゥアン	0183
1.3.5.7.26	Nguyễn Thanh Xuân	Nguyen Thanh Xuan	グエン・タイン・スアン	0183
1.3.5.7.27	Võ Văn Bình	Vo Van Binh	ヴォ・ヴァン・ビン	0183
1.3.5.7.28	Đỗ Văn Bình	Do Van Binh	ドー・ヴァン・ビン	0183
1.3.5.7.29	Bùi Văn Cường	Bui Van Cuong	ブイ・ヴァン・クオン	0184
1.3.5.7.30	Ngô Thanh Danh	Ngo Thanh Danh	ゴー・タイン・ザイン	0184
1.3.5.7.31	Nguyễn Thị Thu Dung	Nguyen Thi Thu Dung	グエン・ティ・トゥ・ズン	0184
1.3.5.7.32	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyen Thi Thu Ha	グエン・ティ・トゥ・ハー	0185
1.3.5.7.33	Bùi Thu Hằng	Bui Thu Hang	ブイ・トゥ・ハン	0185
1.3.5.7.34	Trương Thị Bích Hạnh	Truong Thi Bich Hanh	チュオン・ティ・ビック・ハイン	0185
1.3.5.7.35	Đoàn Thị Hào	Doan Thi Hao	ドアン・ティ・ハオ	0185
1.3.5.7.36	Trần Thị Hiền	Tran Thi Hien	チャン・ティ・ヒエン	0186
1.3.5.7.37	Phạm Thị Minh Hiền	Pham Thi Minh Hien	ファム・ティ・ミン・ヒエン	0186
1.3.5.7.38	Phạm Như Hiệp	Pham Nhu Hiep	ファム・ニウ・ヒエップ	0186
1.3.5.7.39	Sùng A Hồng	Sung A Hong	スン・ア・ホン	0186
1.3.5.7.40	Lê Thị Thu Hồng	Le Thi Thu Hong	レ・ティ・トゥ・ホン	0186
1.3.5.7.41	Trần Văn Huynh	Tran Van Huynh	チャン・ヴァン・フイン	0187
1.3.5.7.42	Phạm Khánh Phong Lan	Pham Khanh Phong Lan	ファム・カイン・フォン・ラン	0187
1.3.5.7.43	Vũ Thị Nguyệt	Vu Thi Nguyet	ヴ・ティ・グエット	0187
1.3.5.7.44	Nguyễn Đắc Quỳnh	Nguyen Dac Quynh	グエン・ダック・クイン	0187
1.3.5.7.45	Phạm Xuân Thắng	Pham Xuan Thang	ファム・スアン・タン	0188
1.3.5.7.46	Nguyễn Thị Thanh	Nguyen Thi Thanh	グエン・ティ・タイン	0188
1.3.5.7.47	Nguyễn Thị Minh Trang	Nguyen Thi Minh Trang	グエン・ティ・ミン・チャン	0188
1.3.5.7.48	Nguyễn Anh Trí	Nguyen Anh Tri	グエン・アイン・チ	0189
1.3.5.7.49	Nguyễn Quang Tuấn	Nguyen Quang Tuan	グエン・クワン・トゥアン	0189
1.3.5.7.50	Nguyễn Thị Như Ý	Nguyen Thi Nhu Y	グエン・ティ・ニウ・イー	0189
1.3.5.7.51	Trần Kim Yến	Tran Kim Yen	チャン・キム・イエム	0189
1.3.5.7.52	Ngô Thị Kim Yến	Ngo Thi Kim Yen	ゴー・ティ・キム・イエム	0190
1.3.5.8.1	Phan Xuân Dũng	Phan Xuan Dung	ファン・スアン・ドン	0191
1.3.5.8.2	Nguyễn Vinh Hà	Nguyen Vinh Ha	グエン・ヴィン・ハー	0191
1.3.5.8.3	Lê Hồng Tĩnh	Le Hong Tinh	レ・ホン・ティン	0191
1.3.5.8.4	Trần Văn Minh	Tran Van Minh	チャン・ヴァン・ミン	0192
1.3.5.8.5	Phùng Đức Tiến	Phung Duc Tien	フン・ドゥック・ティエン	0192
1.3.5.8.6	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyen Tuan Anh	グエン・トゥアン・アイン	0192
1.3.5.8.7	Trần Thị Quốc Khánh	Tran Thi Quoc Khanh	チャン・ティ・クオック・カイン	0192
1.3.5.8.8	Nguyễn Quốc Bình	Nguyen Quoc Binh	グエン・クオック・ビン	0193
1.3.5.8.9	Mai Sỹ Diển	Mai Sy Dien	マイ・シー・ジエン	0193
1.3.5.8.10	Nguyễn Việt Dũng	Nguyen Viet Dung	グエン・ヴィエット・ズン	0193
1.3.5.8.11	Thái Trường Giang	Thai Truong Giang	タイ・チュオン・ザン	0193
1.3.5.8.12	Nguyễn Hồng Hải	Nguyen Hong Hai	グエン・ホン・ハイ	0193
1.3.5.8.13	Đỗ Thị Thu Hằng	Do Thi Thu Hang	ドー・ティ・トゥ・ハン	0194
1.3.5.8.14	Trần Xuân Hùng	Tran Xuan Hung	チャン・スアン・フン	0194
1.3.5.8.15	Lê Quang Huy	Le Quang Huy	レ・クワン・フイ	0194
1.3.5.8.16	Nghiêm Vũ Khải	Nghiem Vu Khai	ギエム・ヴ・カイ	0194
1.3.5.8.17	Nguyễn Sỹ Lâm	Nguyen Sy Lam	グエン・シー・ラム	0195
1.3.5.8.18	Nguyễn Thị Lan	Nguyen Thi Lan	グエン・ティ・ラン	0195
1.3.5.8.19	Trương Thị Yến Linh	Truong Thi Yen Linh	チュオン・ティ・イエム・リン	0195
1.3.5.8.20	Lê Công Nhường	Le Cong Nhuong	レ・コン・ヌオン	0195
1.3.5.8.21	Trình Ngọc Phương	Trinh Ngoc Phuong	チン・ゴック・フオン	0196
1.3.5.8.22	Nguyễn Thanh Phương	Nguyen Thanh Phuong	グエン・タイン・フオン	0196
1.3.5.8.23	Nguyễn Như So	Nguyen Nhu So	グエン・ニウ・ソ	0196
1.3.5.8.24	Nguyễn Việt Thắng	Nguyen Viet Thang	グエン・ヴィエット・タン	0196
1.3.5.8.25	Dương Quang Thành	Duong Quang Thanh	ズオン・クワン・タイン	0197
1.3.5.8.26	Đặng Thị Phương Thảo	Dang Thi Phuong Thao	ダン・ティ・フオン・タオ	0197
1.3.5.8.27	Lê Minh Thông	Le Minh Thong	レ・ミン・トン	0197
1.3.5.8.28	Nguyễn Thị Xuân Thu	Nguyen Thi Xuan Thu	グエン・ティ・スアン・トゥ	0197
1.3.5.8.29	Nguyễn Phi Thường	Nguyen Phi Thuong	グエン・フィ・トゥオン	0198
1.3.5.8.30	Ma Thị Thúy	Ma Thi Thuy	マ・ティ・トゥイ	0198
1.3.5.8.31	Vũ Thị Thủy	Vu Thi Thuy	ヴ・ティ・トゥイ	0198
1.3.5.8.32	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Nguyen Thi Le Thuy	グエン・ティ・レ・トゥイ	0198
1.3.5.8.33	Lê Quang Trí	Le Quang Tri	レ・クワン・チ	0199
1.3.5.8.34	Huỳnh Minh Tuấn	Huynh Minh Tuan	フイン・ミン・トゥアン	0199

1.3.5.8.35	Bùi Thanh Tùng	Bui Thanh Tung	ブイ・タイン・トゥン	0199
1.3.5.8.36	Nguyễn Thị Vân	Nguyen Thi Van	グエン・ティ・ヴァン	0199
1.3.5.8.37	Nguyễn Bắc Việt	Nguyen Bac Viet	グエン・バック・ヴィエット	0200
1.3.5.8.38	Nguyễn Đắc Vinh	Nguyen Dac Vinh	グエン・ダック・ヴィン	0200
1.3.5.8.39	Đinh Duy Vượt	Dinh Duy Vuot	ディン・ズイ・ヴォット	0200
1.3.5.9.1	Nguyễn Văn Giàu	Nguyen Van Giau	グエン・ヴァン・ギョウ	0201
1.3.5.9.2	Ngô Đức Mạnh	Ngo Duc Manh	ゴウ・ドゥック・マイン	0201
1.3.5.9.3	Nguyễn Sỹ Cương	Nguyen Sy Cuong	グエン・シー・クオン	0201
1.3.5.9.4	Nguyễn Mạnh Tiến	Nguyen Manh Tien	グエン・マイン・ティエン	0202
1.3.5.9.5	Vũ Hải Hà	Vu Hai Ha	ヴ・ハイ・ハー	0202
1.3.5.9.6	Lê Thu Hà	Le Thu Ha	レ・トゥ・ハー	0202
1.3.5.9.7	Đinh Công Sỹ	Dinh Cong Sy	ディン・コン・シー	0202
1.3.5.9.8	Lê Anh Tuấn	Le Anh Tuan	レ・アイン・トゥアン	0203
1.3.5.9.9	Nguyễn Phương Tuấn	Nguyen Phuong Tuan	グエン・フォン・トゥアン	0203
1.3.5.9.10	Y Tru Alio	Y Tru Alio	イー・チュ・アリオ	0203
1.3.5.9.11	Nguyễn Hoàng Anh	Nguyen Hoang Anh	グエン・ホアン・アイン	0203
1.3.5.9.12	Nguyễn Thị Kim Bé	Nguyen Thi Kim Be	グエン・ティ・キム・ベ	0204
1.3.5.9.13	Nguyễn Văn Chương	Nguyen Van Chuong	グエン・ヴァン・チュオン	0204
1.3.5.9.14	Huỳnh Thành Đạt	Huynh Thanh Dat	フイン・タイン・ダット	0204
1.3.5.9.15	Lý Tiết Hạnh	Ly Tiet Hanh	リー・ティエット・ハイン	0205
1.3.5.9.16	Nguyễn Lâm Hiếu	Nguyen Lam Hieu	グエン・ラム・ヒエウ	0205
1.3.5.9.17	Lê Minh Hoan	Le Minh Hoan	レ・ミン・ホアン	0205
1.3.5.9.18	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nguyen Thi Ngoc Lan	グエン・ティ・ゴック・ラン	0206
1.3.5.9.19	Bùi Huyền Mai	Bui Huyen Mai	ブイ・フエン・マイ	0206
1.3.5.9.20	Trần Văn Mão	Tran Van Mao	チャン・ヴァン・マオ	0206
1.3.5.9.21	Giàng Páo Mỹ	Giang Pao My	ザン・パオ・ミー	0206
1.3.5.9.22	Nguyễn Thị Nghĩa	Nguyen Thi Nghia	グエン・ティ・ギア	0207
1.3.5.9.23	Đôn Tuấn Phong	Don Tuan Phong	ドン・トゥアン・フォン	0207
1.3.5.9.24	Lê Quân	Le Quan	レ・クアン	0207
1.3.5.9.25	Hoàng Bình Quân	Hoang Binh Quan	ホアン・ビン・クアン	0208
1.3.5.9.26	Bùi Mậu Quân	Bui Mau Quan	ブイ・マウ・クアン	0208
1.3.5.9.27	Trần Lưu Quang	Tran Luu Quang	チャン・ルー・クアン	0208
1.3.5.9.28	Lương Công Quyết	Luong Cong Quyet	ルオン・コン・クエット	0209
1.3.5.9.29	Bùi Thanh Sơn	Bui Thanh Son	ブイ・タイン・ソン	0209
1.3.5.9.30	Phan Thị Mỹ Thanh	Phan Thi My Thanh	ファン・ティ・ミー・タイン	0209
1.3.5.9.31	Phan Ngọc Thọ	Phan Ngoc Tho	ファン・ゴック・トー	0209
1.3.5.9.32	Thuần Hữu	Thuan Huu	トゥアン・フウ	0210
1.3.5.9.33	Nguyễn Thanh Thủy	Nguyen Thanh Thuy	グエン・タイン・トゥイ	0210
1.4.1	Nguyễn Xuân Phúc	Nguyen Xuan Phuc	グエン・スアン・フック	0211
1.4.2.1	Trương Hòa Bình	Truong Hoa Binh	チュオン・ホア・ビン	0211
1.4.2.2	Phạm Bình Minh	Pham Binh Minh	ファム・ビン・ミン	0212
1.4.2.3	Vương Đình Huệ	Vuong Dinh Hue	ヴォン・ディン・フエ	0212
1.4.2.4	Vũ Đức Đam	Vu Duc Dam	ヴ・ドゥック・ダム	0213
1.4.2.5	Trịnh Đình Dũng	Trinh Dinh Dung	チン・ディン・ズン	0213
1.4.3.1.1	Ngô Xuân Lịch	Ngo Xuan Lich	ゴウ・スアン・リック	0214
1.4.3.1.2	Phan Văn Giang	Phan Van Giang	ファン・ヴァン・ザン	0214
1.4.3.1.3	Lương Cường	Luong Cuong	ルオン・クオン	0214
1.4.3.1.4	Nguyễn Chí Vịnh	Nguyen Chi Vinh	グエン・チー・ヴィン	0215
1.4.3.1.5	Bê Xuân Trường	Be Xuan Truong	ベ・スアン・チュオン	0215
1.4.3.1.6	Trần Đơn	Tran Don	チャン・ドン	0215
1.4.3.1.7	Lê Chiêm	Le Chiem	レ・チエム	0216
1.4.3.2.1	Tô Lâm	To Lam	トー・ラム	0217
1.4.3.2.2	Lê Quý Vương	Le Quy Vuong	レ・クイ・ヴォン	0217
1.4.3.2.3	Bùi Văn Nam	Bui Van Nam	ブイ・ヴァン・ナム	0217
1.4.3.2.4	Nguyễn Văn Thành	Nguyen Van Thanh	グエン・ヴァン・タイン	0218
1.4.3.2.5	Bùi Văn Thành	Bui Van Thanh	ブイ・ヴァン・タイン	0218
1.4.3.2.6	Nguyễn Văn Sơn	Nguyen Van Son	グエン・ヴァン・ソン	0218
1.4.3.2.7	Nguyễn Chí Thành	Nguyen Chi Thanh	グエン・チー・タイン	0218
1.4.3.2.8	Nguyễn Thanh Hà	Nguyen Thanh Ha	グエン・タイン・ハー	0219
1.4.3.2.9	Nguyễn Thanh Nam	Nguyen Thanh Nam	グエン・タイン・ナム	0219
1.4.3.2.10	Lê Văn Minh	Le Van Minh	レ・ヴァン・ミン	0219
1.4.3.2.11	Đặng Xuân Loan	Dang Xuan Loan	ダン・スアン・ロアン	0219
1.4.3.2.12	Trần Văn Vệ	Tran Van Ve	チャン・ヴァン・ヴェ	0219
1.4.3.2.13	Tô Thường	To Thuong	トー・トゥオン	0219
1.4.3.2.14	Nguyễn Ngọc Bằng	Nguyen Ngoc Bang	グエン・ゴック・バン	0220
1.4.3.2.15	Nguyễn Văn Vương	Nguyen Van Vuong	グエン・ヴァン・ヴォン	0220
1.4.3.3.1	Phạm Bình Minh	Pham Binh Minh	ファム・ビン・ミン	0221
1.4.3.3.2	Bùi Thanh Sơn	Bui Thanh Son	ブイ・タイン・ソン	0221
1.4.3.3.3	Lê Hoài Trung	Le Hoai Trung	レ・ホアイ・チュン	0221
1.4.3.3.4	Hà Kim Ngọc	Ha Kim Ngoc	ハー・キム・ゴック	0222
1.4.3.3.5	Vũ Hồng Nam	Vu Hong Nam	ヴ・ホン・ナム	0222
1.4.3.3.6	Đặng Đình Quý	Dang Dinh Quy	ダン・ディン・クイ	0222
1.4.3.3.7	Nguyễn Quốc Dũng	Nguyen Quoc Dung	グエン・クオック・ズン	0223
1.4.3.4.1	Lê Thành Long	Le Thanh Long	レ・タイン・ロン	0224
1.4.3.4.2	Nguyễn Khánh Ngọc	Nguyen Khanh Ngoc	グエン・カイン・ゴック	0224
1.4.3.4.3	Phan Chí Hiếu	Phan Chi Hieu	ファン・チー・ヒエウ	0224
1.4.3.4.4	Trần Tiến Dũng	Tran Tien Dung	チャン・ティエン・ズン	0224
1.4.3.4.5	Lê Tiến Châu	Le Tien Chau	レ・ティエン・チャウ	0225
1.4.3.5.1	Đinh Tiến Dũng	Dinh Tien Dung	ディン・ティエン・ズン	0226
1.4.3.5.2	Trần Xuân Hà	Tran Xuan Ha	チャン・スアン・ハー	0226

1.4.3.5.3	Đỗ Hoàng Anh Tuấn	Do Hoang Anh Tuan	ドー・ホアン・アイン・トゥアン	0226
1.4.3.5.4	Trần Văn Hiếu	Tran Van Hieu	チャン・ヴァン・ヒエウ	0226
1.4.3.5.5	Vũ Thị Mai	Vu Thi Mai	ヴ・ティ・マイ	0227
1.4.3.5.6	Huỳnh Quang Hải	Huynh Quang Hai	フイン・クワン・ハイ	0227
1.4.3.6.1	Trần Tuấn Anh	Tran Tuan Anh	チャン・トゥアン・アイン	0228
1.4.3.6.2	Hoàng Quốc Vương	Hoang Quoc Vuong	ホアン・クオック・ヴオン	0228
1.4.3.6.3	Trần Quốc Khánh	Tran Quoc Khanh	チャン・クオック・カイン	0228
1.4.3.6.4	Đỗ Thắng Hải	Do Thang Hai	ドー・タン・ハイ	0228
1.4.3.6.5	Cao Quốc Hưng	Cao Quoc Hung	カオ・クオック・フン	0229
1.4.3.7.1	Đào Ngọc Dung	Dao Ngoc Dung	ダオ・ゴック・ズン	0230
1.4.3.7.2	Đào Hồng Lan	Dao Hong Lan	ダオ・ホン・ラン	0230
1.4.3.7.3	Doãn Mậu Diệp	Doan Mau Diep	ゾアン・マウ・ジエップ	0230
1.4.3.7.4	Lê Tấn Dũng	Le Tan Dung	レ・タン・ズン	0231
1.4.3.7.5	Lê Quân	Le Quan	レ・クワン	0231
1.4.3.8.1	Nguyễn Văn Thê	Nguyen Van The	グエン・ヴァン・テー	0232
1.4.3.8.2	Nguyễn Ngọc Đông	Nguyen Ngoc Dong	グエン・ゴック・ドン	0232
1.4.3.8.3	Nguyễn Văn Công	Nguyen Van Cong	グエン・ヴァン・コン	0232
1.4.3.8.4	Lê Đình Thọ	Le Dinh Tho	レ・ディン・トー	0233
1.4.3.8.5	Nguyễn Nhật	Nguyen Nhat	グエン・ニャット	0233
1.4.3.9.1	Phạm Hồng Hà	Pham Hong Ha	ファム・ホン・ハー	0234
1.4.3.9.2	Bùi Phạm Khánh	Bui Pham Khanh	ブイ・ファム・カイン	0234
1.4.3.9.3	Nguyễn Đình Toàn	Nguyen Dinh Toan	グエン・ディン・トアン	0234
1.4.3.9.4	Phạm Thị Mỹ Linh	Pham Thi My Linh	ファム・ティ・ミー・リン	0234
1.4.3.9.5	Lê Quang Hùng	Le Quang Hung	レ・クワン・フン	0235
1.4.3.10.1	Trương Minh Tuấn	Truong Minh Tuan	チュオン・ミン・トゥアン	0236
1.4.3.10.2	Nguyễn Minh Hồng	Nguyen Minh Hong	グエン・ミン・ホン	0236
1.4.3.10.3	Nguyễn Thành Hưng	Nguyen Thanh Hung	グエン・タイン・フン	0236
1.4.3.10.4	Phạm Hồng Hải	Pham Hong Hai	ファム・ホン・ハイ	0236
1.4.3.10.5	Phan Tâm	Phan Tam	ファン・タム	0237
1.4.3.10.6	Hoàng Vĩnh Bảo	Hoang Vinh Bao	ホアン・ヴィン・バオ	0237
1.4.3.11.1	Phùng Xuân Nhạ	Phung Xuan Nha	フン・スアン・ニャ	0238
1.4.3.11.2	Phạm Mạnh Hùng	Pham Manh Hung	ファム・マイン・フン	0238
1.4.3.11.3	Bùi Văn Ga	Bui Van Ga	ブイ・ヴァン・ガ	0238
1.4.3.11.4	Nguyễn Thị Nghĩa	Nguyen Thi Nghia	グエン・ティ・ギア	0239
1.4.3.11.5	Nguyễn Hữu Độ	Nguyen Huu Do	グエン・フウ・ドー	0239
1.4.3.11.6	Nguyễn Văn Phúc	Nguyen Van Phuc	グエン・ヴァン・フック	0239
1.4.3.12.1	Nguyễn Xuân Cường	Nguyen Xuan Cuong	グエン・スアン・クオン	0240
1.4.3.12.2	Vũ Văn Tâm	Vu Van Tam	ヴ・ヴァン・タム	0240
1.4.3.12.3	Hoàng Văn Thắng	Hoang Van Thang	ホアン・ヴァン・タン	0240
1.4.3.12.4	Hà Công Tuấn	Ha Cong Tuan	ハー・コン・トゥアン	0240
1.4.3.12.5	Lê Quốc Doanh	Le Quoc Doanh	レ・クオック・ズアイン	0241
1.4.3.12.6	Trần Thanh Nam	Tran Thanh Nam	チャン・タイン・ナム	0241
1.4.3.13.1	Nguyễn Chí Dũng	Nguyen Chi Dung	グエン・チー・ズン	0242
1.4.3.13.2	Đặng Huy Đông	Dang Huy Dong	ダン・フイ・ドン	0242
1.4.3.13.3	Nguyễn Thê Phương	Nguyen The Phuong	グエン・テー・フオン	0242
1.4.3.13.4	Nguyễn Văn Trung	Nguyen Van Trung	グエン・ヴァン・チュン	0243
1.4.3.13.5	Nguyễn Văn Hiếu	Nguyen Van Hieu	グエン・ヴァン・ヒエウ	0243
1.4.3.14.1	Lê Vĩnh Tân	Le Vinh Tan	レ・ヴィン・タン	0244
1.4.3.14.2	Trần Thị Hà	Tran Thi Ha	チャン・ティ・ハー	0244
1.4.3.14.3	Nguyễn Duy Thăng	Nguyen Duy Thang	グエン・ズイ・タン	0244
1.4.3.14.4	Trần Anh Tuấn	Tran Anh Tuan	チャン・アイン・トゥアン	0244
1.4.3.14.5	Triệu Văn Cường	Trieu Van Cuong	チュウ・ヴァン・クオン	0245
1.4.3.14.6	Nguyễn Trọng Thừa	Nguyen Trong Thua	グエン・チョン・トゥア	0245
1.4.3.15.1	Nguyễn Thị Kim Tiến	Nguyen Thi Kim Tien	グエン・ティ・キム・ティエン	0246
1.4.3.15.2	Nguyễn Việt Tiến	Nguyen Viet Tien	グエン・ヴィエット・ティエン	0246
1.4.3.15.3	Nguyễn Thanh Long	Nguyen Thanh Long	グエン・タイン・ロン	0246
1.4.3.15.4	Lê Quang Cường	Le Quang Cuong	レ・クワン・クオン	0247
1.4.3.15.5	Phạm Lê Tuấn	Pham Le Tuan	ファム・レ・トゥアン	0247
1.4.3.15.6	Trương Quốc Cường	Truong Quoc Cuong	チュオン・クオック・クオン	0247
1.4.3.16.1	Chu Ngọc Anh	Chu Ngoc Anh	チュウ・ゴック・アイン	0248
1.4.3.16.2	Trần Văn Tùng	Tran Van Tung	チャン・ヴァン・トゥン	0248
1.4.3.16.3	Trần Quốc Khánh	Tran Quoc Khanh	チャン・クオック・カイン	0248
1.4.3.16.4	Phạm Công Tạc	Pham Cong Tac	ファム・コン・タック	0248
1.4.3.16.5	Phạm Đại Dương	Pham Dai Duong	ファム・ダイ・ズオン	0249
1.4.3.17.1	Nguyễn Ngọc Thiện	Nguyen Ngoc Thien	グエン・ゴック・ティエン	0250
1.4.3.17.2	Huỳnh Vĩnh Ái	Huynh Vinh Ai	フイン・ヴィン・アイ	0250
1.4.3.17.3	Hồ Anh Tuấn	Ho Anh Tuan	ホー・アイン・トゥアン	0250
1.4.3.17.4	Lê Khánh Hải	Le Khanh Hai	レ・カイン・ハイ	0250
1.4.3.17.5	Đặng Thị Bích Liên	Dang Thi Bich Lien	ダン・ティ・ビック・リエン	0251
1.4.3.17.6	Vương Duy Biên	Vuong Duy Bien	ヴオン・ズイ・ビエン	0251
1.4.3.17.7	Trịnh Thị Thủy	Trinh Thi Thuy	チン・ティ・トゥイ	0251
1.4.3.18.1	Trần Hồng Hà	Tran Hong Ha	チャン・ホン・ハー	0252
1.4.3.18.2	Võ Tuấn Nhân	Vo Tuan Nhan	ヴォ・トゥアン・ニアン	0252
1.4.3.18.3	Nguyễn Linh Ngọc	Nguyen Linh Ngoc	グエン・リン・ゴック	0252
1.4.3.18.4	Nguyễn Thị Phương Hoa	Nguyen Thi Phuong Hoa	グエン・ティ・フオン・ホア	0253
1.4.3.18.5	Trần Quý Kiên	Tran Quy Kien	チャン・クイ・キエン	0253
1.4.3.19.1	Mai Tiến Dũng	Mai Tien Dung	マイ・ティエン・ズン	0254
1.4.3.19.2	Nguyễn Văn Tùng	Nguyen Van Tung	グエン・ヴァン・トゥン	0254
1.4.3.19.3	Nguyễn Cao Lục	Nguyen Cao Luc	グエン・カオ・ルック	0254
1.4.3.19.4	Nguyễn Sĩ Hiệp	Nguyen Si Hiep	グエン・シ・ヒエップ	0254

1.4.3.19.5	Nguyễn Xuân Thành	Nguyen Xuan Thanh	グエン・スアン・タイン	0255
1.4.3.20.1	Hồ Đức Phúc	Ho Duc Phoc	ホー・ドゥック・フック	0256
1.4.3.20.2	Cao Tấn Không	Cao Tan Khong	カオ・タン・コン	0256
1.4.3.20.3	Đào Xuân Tiên	Dao Xuan Tien	ダオ・スアン・ティエン	0256
1.4.3.20.4	Nguyễn Quang Thành	Nguyen Quang Thanh	グエン・クワン・タイン	0256
1.4.3.20.5	Vũ Văn Hòa	Vu Van Hoa	ヴ・ヴァン・ホア	0257
1.4.3.21.1	Lê Minh Hưng	Le Minh Hung	レ・ミン・フン	0258
1.4.3.21.2	Nguyễn Đông Tiến	Nguyen Dong Tien	グエン・ドン・ティエン	0258
1.4.3.21.3	Đào Minh Tú	Dao Minh Tu	ダオ・ミン・トゥ	0258
1.4.3.21.4	Nguyễn Thị Hồng	Nguyen Thi Hong	グエン・ティ・ホン	0258
1.4.3.21.5	Nguyễn Kim Anh	Nguyen Kim Anh	グエン・キム・アイン	0259
1.4.3.22.1	Đỗ Văn Chiến	Do Van Chien	ドー・ヴァン・チエン	0260
1.4.3.22.2	Hà Hùng	Ha Hung	ハー・フン	0260
1.4.3.22.3	Nông Quốc Tuấn	Nong Quoc Tuan	ノン・クオック・トゥアン	0260
1.4.3.22.4	Phan Văn Hùng	Phan Van Hung	ファン・ヴァン・フン	0261
1.4.3.22.5	Lê Sơn Hải	Le Son Hai	レ・ソン・ハイ	0261
1.4.3.22.6	Đình Quế Hải	Dinh Que Hai	ディン・クエ・ハイ	0261
1.4.3.23.1	Nguyễn Quang Thuận	Nguyen Quang Thuan	グエン・クワン・トゥアン	0262
1.4.3.23.2	Phạm Văn Đức	Pham Van Duc	ファム・ヴァン・ドゥック	0262
1.4.3.23.3	Bùi Nhật Quang	Bui Nhat Quang	ブイ・ニャット・クワン	0262
1.4.3.23.4	Đặng Nguyễn Anh	Dang Nguyen Anh	ダン・グエン・アイン	0262
1.4.3.24.1	Châu Văn Minh	Chau Van Minh	チャウ・ヴァン・ミン	0263
1.4.3.24.2	Nguyễn Đình Công	Nguyen Dinh Cong	グエン・ディン・コン	0263
1.4.3.24.3	Phan Văn Kiệm	Phan Van Kiem	ファン・ヴァン・キエム	0263
1.4.3.24.4	Phan Ngọc Minh	Phan Ngoc Minh	ファン・ゴック・ミン	0263
1.4.3.25.1	Nguyễn Đức Lợi	Nguyen Duc Loi	グエン・ドゥック・ロイ	0265
1.4.3.25.2	Ngô Hà Thái	Ngô Ha Thai	ゴー・ハー・タイ	0265
1.4.3.25.3	Nguyễn Hoài Dương	Nguyen Hoai Duong	グエン・ホアイ・ズオン	0265
1.4.3.25.4	Lê Duy Truyền	Le Duy Truyen	レ・ズイ・チュイエン	0265
1.4.3.25.5	Đình Đăng Quang	Dinh Dang Quang	ディン・ダン・クワン	0266
1.4.3.26.1	Nguyễn Thế Kỳ	Nguyen The Ky	グエン・テー・キー	0267
1.4.3.26.2	Vũ Hải	Vu Hai	ヴ・ハイ	0267
1.4.3.26.3	Vũ Minh Tuấn	Vu Minh Tuan	ヴ・ミン・トゥアン	0267
1.4.3.26.4	Trần Minh Hùng	Tran Minh Hung	チャン・ミン・フン	0267
1.4.3.26.5	Nguyễn Xuân Huy	Nguyen Xuan Huy	グエン・スアン・フイ	0268
1.4.3.27.1	Trần Bình Minh	Tran Binh Minh	チャン・ビン・ミン	0269
1.4.3.28.1	Nguyễn Thị Minh	Nguyen Thi Minh	グエン・ティ・ミン	0270
1.4.3.28.2	Nguyễn Đình Khương	Nguyen Dinh Khuong	グエン・ディン・クオン	0270
1.4.3.28.3	Nguyễn Minh Thảo	Nguyen Minh Thao	グエン・ミン・タオ	0270
1.4.3.28.4	Phạm Lương Sơn	Pham Luong Son	ファム・ルオン・ソン	0270
1.4.3.28.5	Trần Đình Liệu	Tran Dinh Lieu	チャン・ディン・リエウ	0271
1.4.3.28.6	Đào Việt Anh	Dao Viet Anh	ダオ・ヴィエット・アイン	0271
1.4.3.29.1	Nguyễn Xuân Thắng	Nguyen Xuan Thang	グエン・スアン・タン	0272
1.4.3.29.2	Lê Quốc Lý	Le Quoc Ly	レ・クオック・リー	0272
1.4.3.29.3	Nguyễn Việt Thảo	Nguyen Viet Thao	グエン・ヴィエット・タオ	0272
1.4.3.30.1	Nguyễn Văn Cương	Nguyen Van Cuong	グエン・ヴァン・クオン	0273
1.4.3.30.2	Nguyễn Trọng Khánh	Nguyen Trong Khanh	グエン・チョン・カイン	0273
1.5.1	Lê Minh Trí	Le Minh Tri	レ・ミン・チ	0274
1.5.2	Nguyễn Văn Khánh	Nguyen Van Khanh	グエン・ヴァン・カイン	0274
1.5.3	Lê Hữu Thế	Le Huu The	レ・フウ・テー	0274
1.5.4	Nguyễn Thị Thủy Khiêm	Nguyen Thi Thuy Kiem	グエン・ティ・トゥイ・キエム	0274
1.5.5	Trần Công Phàn	Tran Cong Phan	チャン・コン・ファン	0275
1.5.6	Nguyễn Hải Phong	Nguyen Hai Phong	グエン・ハイ・フォン	0275
1.5.7	Bùi Mạnh Cường	Bui Manh Cuong	ブイ・マイン・クオン	0275
1.6.1	Nguyễn Hòa Bình	Nguyen Hoa Binh	グエン・ホア・ビン	0276
1.6.2	Bùi Ngọc Hòa	Bui Ngoc Hoa	ブイ・ゴック・ホア	0276
1.6.3	Tổng Anh Hào	Tong Anh Hao	トン・アイン・ハオ	0276
1.6.4	Nguyễn Sơn	Nguyen Son	グエン・ソン	0277
1.6.5	Nguyễn Văn Thuận	Nguyen Van Thuan	グエン・ヴァン・トゥアン	0277
1.6.6	Nguyễn Thúy Hiền	Nguyen Thuy Hien	グエン・トゥイ・ヒエン	0277
1.6.7	Nguyễn Văn Hạnh	Nguyen Van Hanh	グエン・ヴァン・ハイン	0277
1.6.8	Nguyễn Trí Tuệ	Nguyen Tri Tue	グエン・チ・トゥエ	0278
1.6.9	Lương Ngọc Trâm	Luong Ngoc Tram	ルオン・ゴック・チャム	0278
1.6.10	Lê Văn Minh	Le Van Minh	レ・ヴァン・ミン	0278
1.6.11	Nguyễn Văn Du	Nguyen Van Du	グエン・ヴァン・ズ	0278
1.6.12	Chu Xuân Minh	Chu Xuan Minh	チャー・スアン・ミン	0279
1.6.13	Đặng Xuân Đào	Dang Xuan Dao	ダン・スアン・ダオ	0279
1.6.14	Trần Văn Cò	Tran Van Co	チャン・ヴァン・コー	0279
1.6.15	Đào Thị Xuân Lan	Dao Thi Xuan Lan	ダオ・ティ・スアン・ラン	0279
1.6.16	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Nguyen Thi Hoang Anh	グエン・ティ・ホアン・アイン	0279
1.6.17	Hoàng Văn Liên	Hoang Van Lien	ホアン・ヴァン・リエン	0280
1.6.18	Vũ Mạnh Hùng	Vu Manh Hung	ヴ・マイン・フン	0280
1.6.19	Nguyễn Xuân Thành	Nguyen Xuan Thanh	グエン・スアン・タイン	0280
1.6.20	Trần Thị Thu Huyền	Tran Thi Thu Huyen	チャン・ティ・トゥ・フエン	0280
1.6.21	Nguyễn Thị Hoàng Bạch Yến	Nguyen Thi Hoang Bach Yen	グエン・ティ・ホアン・バック・イエエン	0281
1.6.22	Nguyễn Hùng Cường	Nguyen Hung Cuong	グエン・フン・クオン	0281
1.6.23	Nguyễn Hồng Sơn	Nguyen Hong Son	グエン・ホン・ソン	0281
1.6.24	Hoàng Văn Hồng	Hoang Van Hong	ホアン・ヴァン・ホン	0281
1.6.25	Nguyễn Khuyển	Nguyen Khuyen	グエン・クイエン	0281
1.6.26	Triệu Đình Thành	Trieu Dinh Thanh	チャー・ディン・タイン	0282

1.6.27	Đào Thị Tú Nga	Dao Thi Tu Nga	ダオ・ティ・トゥ・ガー	0282
1.6.28	Lý Khánh Hồng	Ly Khanh Hong	リー・カイン・ホン	0282
1.7.1	Hồ Đức Phúc	Ho Duc Phoc	ホー・ドゥック・フック	0283
1.7.2	Hoàng Hồng Lạc	Hoang Hong Lac	ホアン・ホン・ラック	0283
1.7.3	Cao Tấn Không	Cao Tan Khong	カオ・タン・コン	0283
1.7.4	Đào Xuân Tiên	Dao Xuan Tien	ダオ・スアン・ティエン	0283
1.7.5	Nguyễn Quang Thành	Nguyen Quang Thanh	グエン・クアン・タイン	0284
1.7.6	Vũ Văn Hòa	Vu Van Hoa	ヴ・ヴァン・ホア	0284
1.7.7	Nguyễn Ngọc Sùng	Nguyen Ngoc Sung	グエン・ゴック・スウン	0284
1.7.8	Doãn Anh Thơ	Doan Anh Tho	ゾアン・アイン・トー	0284
1.7.9	Lê Huy Trọng	Le Huy Trong	レ・フイ・チョン	0284
1.7.10	Hoàng Phú Thọ	Hoang Phu Tho	ホアン・フー・トー	0285
1.7.11	Đào Văn Dũng	Dao Van Dung	ダオ・ヴァン・ズン	0285
1.7.12	Hà Thị Mỹ Dung	Ha Thi My Dung	ハー・ティ・ミー・ズン	0285
1.8.1.1	Bùi Văn Cường	Bui Van Cuong	ブイ・ヴァン・クオン	0286
1.8.1.2	Trần Thanh Hải	Tran Thanh Hai	チャン・タイン・ハイ	0286
1.8.1.3	Trần Văn Lý	Tran Van Ly	チャン・ヴァン・リー	0286
1.8.1.4	Mai Đức Chính	Mai Duc Chinh	マイ・ドゥック・チン	0287
1.8.1.5	Trần Văn Thuật	Tran Van Thuat	チャン・ヴァン・トゥアット	0287
1.8.1.6	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nguyen Thi Thu Hong	グエン・ティ・トゥ・ホン	0287
1.8.2.1	Lê Quốc Phong	Le Quoc Phong	レ・クオック・フォン	0288
1.8.2.2	Nguyễn Mạnh Dũng	Nguyen Manh Dung	グエン・マイン・ズン	0288
1.8.2.3	Nguyễn Long Hải	Nguyen Long Hai	グエン・ロン・ハイ	0288
1.8.2.4	Nguyễn Anh Tuấn	Nguyen Anh Tuan	グエン・アイン・トゥアン	0289
1.8.2.5	Nguyễn Phi Long	Nguyen Phi Long	グエン・フィ・ロン	0289
1.8.2.6	Bùi Quang Huy	Bui Quang Huy	ブイ・クアン・フイ	0290
1.8.2.7	Nguyễn Ngọc Lương	Nguyen Ngoc Luong	グエン・ゴック・ルオン	0290
1.8.3.1	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyen Thi Thu Ha	グエン・ティ・トゥ・ハー	0291
1.8.3.2	Hoàng Thị Ái Nhiên	Hoang Thi Ai Nien	ホアン・ティ・アイ・ニエン	0291
1.8.3.3	Nguyễn Thị Tuyết	Nguyen Thi Tuyet	グエン・ティ・トゥエット	0291
1.8.3.4	Bùi Thị Hòa	Bui Thi Hoa	ブイ・ティ・ホア	0291
1.8.3.5	Trần Thị Hương	Tran Thi Huong	チャン・ティ・フォン	0292
1.8.4.1	Trần Thanh Mẫn	Tran Thanh Man	チャン・タイン・マン	0293
1.8.4.2	Trương Thị Ngọc Ánh	Truong Thi Ngoc Anh	チュオン・ティ・ゴック・アイン	0293
1.8.4.3	Ngô Sách Thực	Ngo Sach Thuc	ゴー・サック・トゥック	0293
1.8.4.4	Bùi Thị Thanh	Bui Thi Thanh	ブイ・ティ・タイン	0294
1.8.4.5	Nguyễn Hữu Dũng	Nguyen Huu Dung	グエン・フウ・ズン	0294
1.8.4.6	Đào Văn Bình	Dao Van Binh	ダオ・ヴァン・ビン	0294
1.8.4.7	Phạm Xuân Hằng	Pham Xuan Hang	ファム・スアン・ハン	0294
1.8.4.8	Vũ Hồng Khanh	Vu Hong Khanh	ヴ・ホン・カイン	0294
1.8.4.9	Nguyễn Công Danh	Nguyen Cong Danh	グエン・コン・ザイン	0295
1.8.4.10	Thích Thiện Nhơn	Thich Thien Nhon	ティック・ティエン・ニョン	0295
1.8.4.11	Hà Thị Khiết	Ha Thi Khiết	ハー・ティ・キエット	0295
1.8.4.12	Tô Thị Bích Châu	To Thi Bich Chau	ト・ティ・ビック・チャウ	0295
1.8.5.1	Nguyễn Văn Được	Nguyen Van Duoc	グエン・ヴァン・ドゥオック	0296
1.8.5.2	Phùng Khắc Đăng	Phung Khac Dang	フン・カック・ダン	0296
1.8.5.3	Lê Thành Tâm	Le Thanh Tam	レ・タイン・タム	0296
1.8.5.4	Nguyễn Văn Đạo	Nguyen Van Dao	グエン・ヴァン・ダオ	0296
1.8.5.5	Nguyễn Song Phi	Nguyen Song Phi	グエン・ソン・フィ	0297
1.8.5.6	Nguyễn Đình Bảng	Nguyen Dinh Bang	グエン・ディン・バン	0297
1.8.5.7	Vũ Ngọc Bình	Vu Ngoc Binh	ヴ・ゴック・ビン	0297
1.8.5.8	Nguyễn Thành Công	Nguyen Thanh Cong	グエン・タイン・コン	0297
1.8.5.9	Trần Ngọc Dân	Tran Ngoc Dan	チャン・ゴック・ザン	0297
1.8.5.10	Phạm Văn Thảo	Pham Van Thao	ファム・ヴァン・タオ	0298
1.8.5.11	Trần Văn Hương	Tran Van Huong	チャン・ヴァン・フオン	0298
1.8.5.12	Trần Ngọc Tâm	Tran Ngoc Tam	チャン・ゴック・タム	0298
1.8.5.13	Đỗ Ngọc Phụ	Do Ngoc Phu	ドー・ゴック・フー	0298
1.8.6.1	Lại Xuân Môn	Lai Xuan Mon	ライ・スアン・モン	0299
1.8.6.2	Lê Vũ Điều	Le Vu Dieu	レウ・ヴ・ジエウ	0299
1.8.6.3	Lương Quốc Đoàn	Luong Quoc Doan	ルオン・クオック・ドアン	0299
第2部	省・市別国会議員			
2.1.1	Nguyễn Doãn Anh	Nguyen Doan Anh	グエン・ゾアン・アイン	0303
2.1.2	Nguyễn Phú Trọng	Nguyen Phu Trong	グエン・フー・チョン	0303
2.1.3	Trần Thị Phương Hoa	Tran Thi Phuong Hoa	チャン・ティ・フオン・ホア	0303
2.1.4	Trần Việt Khoa	Tran Viet Khoa	チャン・ヴィエット・コア	0304
2.1.5	Hoàng Văn Cường	Hoang Van Cuong	ホアン・ヴァン・クオン	0304
2.1.6	Nguyễn Quang Tuấn	Nguyen Quang Tuan	グエン・クアン・トゥアン	0304
2.1.7	Nguyễn Phi Thường	Nguyen Phi Thuong	グエン・フィ・トゥオン	0304
2.1.8	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nguyen Thi Bich Ngoc	グエン・ティ・ビック・ゴック	0305
2.1.9	Đào Tú Hoa	Dao Tu Hoa	ダオ・トゥ・ホア	0305
2.1.10	Nguyễn Hữu Chính	Nguyen Huu Chinh	グエン・フウ・チン	0305
2.1.11	Lê Quân	Le Quan	レ・クアン	0305
2.1.12	Dương Minh Ánh	Duong Minh Anh	ズオン・ミン・アイン	0306
2.1.13	Đỗ Đức Hồng Hà	Do Duc Hong Ha	ドー・ドゥック・ホン・ハー	0306
2.1.14	Đào Thanh Hải	Dao Thanh Hai	ダオ・タイン・ハイ	0306
2.1.15	Trần Thị Quốc Khánh	Tran Thi Quoc Khanh	チャン・ティ・クオック・カイン	0306
2.1.16	Nguyễn Thị Lan	Nguyen Thi Lan	グエン・ティ・ラン	0307
2.1.17	Nguyễn Văn Chiến	Nguyen Van Chien	グエン・ヴァン・チエン	0307
2.1.18	Nguyễn Quốc Bình	Nguyen Quoc Binh	グエン・クオック・ビン	0307
2.1.19	Nguyễn Quốc Hưng	Nguyen Quoc Hung	グエン・クオック・フン	0307

2.1.20	Duong Quang Thanh	Duong Quang Thanh	ズオン・クアン・タイン	0308
2.1.21	Hoàng Trung Hải	Hoang Trung Hai	ホアン・チュン・ハイ	0308
2.1.22	Ngô Duy Hiền	Ngô Duy Hien	ゴー・ズイ・ヒエン	0308
2.1.23	Nguyễn Văn Đuộc	Nguyen Van Duoc	グエン・ヴァン・ドゥオック	0308
2.1.24	Vũ Thị Lưu Mai	Vu Thi Luu Mai	ヴ・ティ・ルー・マイ	0309
2.1.25	Phạm Quang Thanh	Pham Quang Thanh	ファム・クアン・タイン	0309
2.1.26	Nguyễn Anh Trí	Nguyen Anh Tri	グエン・アイン・チ	0309
2.1.27	Nguyễn Văn Thắng	Nguyen Van Thang	グエン・ヴァン・タン	0309
2.1.28	Bùi Huyền Mai	Bui Huyen Mai	ブイ・フエン・マイ	0310
2.1.29	Thích Bảo Nghiêm	Thich Bao Nghiem	ティック・バオ・ギエム	0310
2.2.1	Trần Đại Quang	Tran Dai Quang	チャン・ダイ・クアン	0311
2.2.2	Ngô Tuấn Nghĩa	Ngô Tuan Nghia	ゴー・トゥアン・ギア	0311
2.2.3	Lâm Đình Thắng	Lam Dinh Thang	ラム・ディン・タン	0311
2.2.4	Nguyễn Minh Hoàng	Nguyen Minh Hoang	グエン・ミン・ホアン	0312
2.2.5	Tô Thị Bích Châu	To Thi Bich Chau	ト・ティ・ビック・チャウ	0312
2.2.6	Dương Ngọc Hải	Duong Ngoc Hai	ズオン・ゴック・ハイ	0312
2.2.7	Nguyễn Phước Lộc	Nguyen Phuoc Loc	グエン・フオック・ロック	0312
2.2.8	Phạm Thị Bình Thuận	Pham Thi Binh Thuan	ファム・ティ・ビン・トゥアン	0313
2.2.9	Lâm Quang Đại	Lam Quang Dai	ラム・クアン・ダイ	0313
2.2.10	Lê Minh Trí	Le Minh Tri	レ・ミン・チ	0313
2.2.11	Huỳnh Thành Đạt	Huynh Thanh Dat	フイン・タイン・ダット	0313
2.2.12	Phạm Phú Quốc	Pham Phu Quoc	ファム・フー・クオック	0314
2.2.13	Trần Kim Yến	Tran Kim Yen	チャン・キム・イエン	0314
2.2.14	Nguyễn Văn Chương	Nguyen Van Chuong	グエン・ヴァン・チュオン	0314
2.2.15	Nguyễn Đức Sáu	Nguyen Duc Sau	グエン・ドゥック・サウ	0314
2.2.16	Trương Trọng Nghĩa	Truong Trong Nghia	チュオン・チョン・ギア	0315
2.2.17	Nguyễn Việt Dũng	Nguyen Viet Dung	グエン・ヴィエット・ズン	0315
2.2.18	Phạm Khánh Phong Lan	Pham Khanh Phong Lan	ファム・カイン・フォン・ラン	0315
2.2.19	Nguyễn Thị Quyết Tâm	Nguyen Thi Quyet Tam	グエン・ティ・クエット・タム	0315
2.2.20	Phan Nguyễn Như Khuê	Phan Nguyen Nhu Khue	ファン・グエン・ニュ・クエ	0316
2.2.21	Trịnh Ngọc Thúy	Trinh Ngoc Thuy	チン・ゴック・トゥイ	0316
2.2.22	Nguyễn Thị Yến	Nguyen Thi Yen	グエン・ティ・イエン	0316
2.2.23	Nguyễn Minh Đức	Nguyen Minh Duc	グエン・ミン・ドゥック	0316
2.2.24	Trần Thị Diệu Thúy	Tran Thi Dieu Thuy	チャン・ティ・ジエウ・トゥイ	0317
2.2.25	Đinh La Thăng	Dinh La Thang	ディン・ラー・タン	0317
2.2.26	Vân Thị Bạch Tuyết	Van Thi Bach Tuyet	ヴァン・ティ・バック・トゥエット	0318
2.2.27	Trần Anh Tuấn	Tran Anh Tuan	チャン・アイン・トゥアン	0318
2.2.28	Trần Hoàng Ngân	Tran Hoang Ngan	チャン・ホアン・ガン	0318
2.2.29	Phan Thanh Bình	Phan Thanh Binh	ファン・タイン・ビン	0318
2.2.30	Ngô Minh Châu	Ngô Minh Chau	ゴー・ミン・チャウ	0319
2.3.1	Nguyễn Trọng Bình	Nguyen Trong Binh	グエン・チョン・ビン	0320
2.3.2	Nghiêm Vũ Khải	Nghiem Vu Khai	ギエム・ヴ・カイ	0320
2.3.3	Bùi Thanh Tùng	Bui Thanh Tung	ブイ・タイン・トゥン	0320
2.3.4	Nguyễn Thị Nghĩa	Nguyen Thi Nghia	グエン・ティ・ギア	0320
2.3.5	Nguyễn Hữu Thuận	Nguyen Huu Thuan	グエン・フウ・トゥアン	0321
2.3.6	Đỗ Văn Bình	Do Van Binh	ドー・ヴァン・ビン	0321
2.3.7	Nguyễn Xuân Phúc	Nguyen Xuan Phuc	グエン・スアン・フック	0321
2.3.8	Mai Hồng Hải	Mai Hong Hai	マイ・ホン・ハイ	0321
2.3.9	Lã Thanh Tân	La Thanh Tan	ラ・タイン・タン	0322
2.4.1	Đinh Thế Huỳnh	Dinh The Huynh	ディン・テー・フイン	0323
2.4.2	Nguyễn Bá Sơn	Nguyen Ba Son	グエン・バー・ソン	0323
2.4.3	Võ Thị Như Hoa	Vo Thi Nhu Hoa	ヴォ・ティ・ニュ・ホア	0323
2.4.4	Nguyễn Thị Kim Thúy	Nguyen Thi Kim Thuy	グエン・ティ・キム・トゥイ	0323
2.4.5	Nguyễn Thanh Quang	Nguyen Thanh Quang	グエン・タイン・クアン	0324
2.4.6	Ngô Thị Kim Yến	Ngô Thi Kim Yen	ゴー・ティ・キム・イエン	0324
2.5.1	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyen Thi Kim Ngan	グエン・ティ・キム・ガン	0325
2.5.2	Nguyễn Thanh Phương	Nguyen Thanh Phuong	グエン・タイン・フオン	0325
2.5.3	Nguyễn Thanh Xuân	Nguyen Thanh Xuan	グエン・タイン・スアン	0325
2.5.4	Trần Quốc Trung	Tran Quoc Trung	チャン・クオック・チュン	0325
2.5.5	Nguyễn Văn Quyền	Nguyen Van Quyen	グエン・ヴァン・クエン	0326
2.5.6	Trần Thanh Mẫn	Tran Thanh Man	チャン・タイン・マン	0326
2.5.7	Trần Thị Vinh Nghi	Tran Thi Vinh Nghi	チャン・ティ・ヴィン・ギー	0327
2.6.1	Hoàng Thị Thúy Lan	Hoang Thi Thuy Lan	ホアン・ティ・トゥイ・ラン	0328
2.6.2	Trần Văn Tiến	Tran Van Tien	チャン・ヴァン・ティエン	0328
2.6.3	Phùng Thị Thường	Phung Thi Thuong	フン・ティ・トゥオン	0328
2.6.4	Lưu Đức Long	Luu Duc Long	ルー・ドゥック・ロン	0328
2.6.5	Trần Hồng Hà	Tran Hong Ha	チャン・ホン・ハー	0329
2.6.6	Lê Thị Nguyệt	Le Thi Nguyet	レ・ティ・グエット	0329
2.7.1	Nguyễn Ngọc Bảo	Nguyen Ngoc Bao	グエン・ゴック・バオ	0330
2.7.2	Trần Thị Hằng	Tran Thi Hang	チャン・ティ・ハン	0330
2.7.3	Tô Lâm	To Lam	トー・ラム	0330
2.7.4	Nguyễn Nhân Chiến	Nguyen Nhan Chien	グエン・ニャン・チエン	0330
2.7.5	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Nguyen Thi Ngoc Lan	グエン・ティ・ゴック・ラン	0331
2.7.6	Trần Văn Túy	Tran Van Tuy	チャン・ヴァン・トゥイ	0331
2.7.7	Nguyễn Như So	Nguyen Nhu So	グエン・ニュ・ソ	0332
2.8.1	Nguyễn Hải Hưng	Nguyen Hai Hung	グエン・ハイ・フン	0333
2.8.2	Vũ Thị Thủy	Vu Thi Thuy	ヴ・ティ・トゥイ	0333
2.8.3	Nguyễn Dương Thái	Nguyen Duong Thai	グエン・ズオン・タイ	0333
2.8.4	Hoàng Quốc Thương	Hoang Quoc Thuong	ホアン・クオック・トゥオン	0333
2.8.5	Lê Thị Thủy	Le Thi Thuy	レ・ティ・トゥイ	0334

2.8.6	Phạm Xuân Thăng	Pham Xuan Thang	ファミ・スアン・タン	0334
2.8.7	Võ Văn Kim	Vo Van Kim	ヴォ・ヴァン・キム	0334
2.8.8	Bùi Mậu Quân	Bui Mau Quan	ブイ・マウ・クアン	0335
2.8.9	Nguyễn Thị Việt Nga	Nguyen Thi Viet Nga	グエン・ティ・ヴィエット・ガー	0335
2.9.1	Đỗ Tiến Sỹ	Do Tien Sy	ドー・ティエン・シー	0336
2.9.2	Đoàn Thị Thanh Mai	Doan Thi Thanh Mai	ドアン・ティ・タイン・マイ	0336
2.9.3	Nguyễn Thị Phúc	Nguyen Thi Phuc	グエン・ティ・フック	0336
2.9.4	Lê Quý Vương	Le Quy Vuong	レ・クイ・ヴオン	0336
2.9.5	Trần Văn Quý	Tran Van Quy	チャン・ヴァン・クイ	0337
2.9.6	Phạm Đình Toán	Pham Dinh Toan	ファミ・ディン・トアン	0337
2.9.7	Vũ Thị Nguyệt	Vu Thi Nguyet	ヴ・ティ・グエット	0337
2.10.1	Trần Xuân Hùng	Tran Xuan Hung	チャン・スアン・フン	0338
2.10.2	Phùng Đức Tiến	Phung Duc Tien	フン・ドゥック・ティエン	0338
2.10.3	Trần Thị Hiền	Tran Thi Hien	チャン・ティ・ヒエン	0338
2.10.4	Ngô Xuân Lịch	Ngo Xuan Lich	ゴー・スアン・リック	0338
2.10.5	Hà Thị Minh Tâm	Ha Thi Minh Tam	ハー・ティ・ミン・タム	0339
2.10.6	Trần Tất Thế	Tran Tat The	チャン・タット・テー	0339
2.11.1	Đoàn Hồng Phong	Doan Hong Phong	ドアン・ホン・フォン	0340
2.11.2	Nguyễn Văn Pha	Nguyen Van Pha	グエン・ヴァン・ファ	0340
2.11.3	Đặng Thị Phương Thảo	Dang Thi Phuong Thao	ダン・ティ・フォン・タオ	0340
2.11.4	Trương Anh Tuấn	Truong Anh Tuan	チュオン・アイン・トゥアン	0340
2.11.5	Mai Thị Phương Hoa	Mai Thi Phuong Hoa	マイ・ティ・フォン・ホア	0341
2.11.6	Đào Việt Trung	Dao Viet Trung	ダオ・ヴィエット・チュン	0341
2.11.7	Trần Quang Chiêu	Tran Quang Chieu	チャン・クワン・チエウ	0341
2.11.8	Phạm Quang Dũng	Pham Quang Dung	ファミ・クワン・ズン	0341
2.11.9	Nguyễn Quang Ngọc	Nguyen Quang Ngoc	グエン・クワン・ゴック	0342
2.12.1	Nguyễn Hanh Phúc	Nguyen Hanh Phuc	グエン・ハイン・フック	0343
2.12.2	Lê Đình Nương	Le Dinh Nuong	レ・ディン・ヌオン	0343
2.12.3	Bùi Quốc Phòng	Bui Quoc Phong	ブイ・クオック・フォン	0343
2.12.4	Nguyễn Thị Thu Dung	Nguyen Thi Thu Dung	グエン・ティ・トゥ・ズン	0344
2.12.5	Bùi Văn Xuyên	Bui Van Xuyen	ブイ・ヴァン・スイエン	0344
2.12.6	Nguyễn Văn Thân	Nguyen Van Than	グエン・ヴァン・タン	0344
2.12.7	Nguyễn Hồng Diên	Nguyen Hong Dien	グエン・ホン・ジエン	0344
2.12.8	Vũ Tiến Lộc	Vu Tien Loc	ヴ・ティエン・ロック	0345
2.12.9	Phạm Văn Tuấn	Pham Van Tuan	ファミ・ヴァン・トゥアン	0345
2.13.1	Đinh Tiến Dũng	Dinh Tien Dung	ディン・ティエン・ズン	0346
2.13.2	Nguyễn Thành Công	Nguyen Thanh Cong	グエン・タイン・コン	0346
2.13.3	Bùi Văn Phương	Bui Van Phuong	ブイ・ヴァン・フォン	0346
2.13.4	Nguyễn Thị Thanh	Nguyen Thi Thanh	グエン・ティ・タイン	0346
2.13.5	Mai Khánh	Mai Khanh	マイ・カイン	0347
2.13.6	Nguyễn Phương Tuấn	Nguyen Phuong Tuan	グエン・フォン・トゥアン	0347
2.14.1	Phạm Minh Chính	Pham Minh Chinh	ファミ・ミン・チン	0348
2.14.2	Vũ Hồng Thanh	Vu Hong Thanh	ヴ・ホン・タイン	0348
2.14.3	Lê Minh Chuẩn	Le Minh Chuan	レ・ミン・チュアン	0348
2.14.4	Ngô Thị Minh	Ngo Thi Minh	ゴー・ティ・ミン	0349
2.14.5	Thích Thanh Quyết	Thich Thanh Quyet	ティック・タイン・クエット	0349
2.14.6	Trần Văn Minh	Tran Van Minh	チャン・ヴァン・ミン	0349
2.14.7	Đỗ Thị Lan	Do Thi Lan	ドー・ティ・ラン	0349
2.15.1	Triệu Tài Vinh	Trieu Tai Vinh	チュー・タイ・ヴィン	0350
2.15.2	Thào Xuân Sùng	Thao Xuan Sung	タオ・スアン・スゥン	0350
2.15.3	Sùng Thìn Cò	Sung Thin Co	スン・ティン・コー	0350
2.15.4	Hầu Văn Lý	Hau Van Ly	ハウ・ヴァン・リー	0351
2.15.5	Vương Ngọc Hà	Vuong Ngoc Ha	ヴオン・ゴック・ハー	0351
2.15.6	Nguyễn Ngọc Hải	Nguyen Ngoc Hai	グエン・ゴック・ハイ	0351
2.16.1	Hà Ngọc Chiến	Ha Ngoc Chien	ハー・ゴック・チエン	0352
2.16.2	Bê Minh Đức	Be Minh Duc	ベー・ミン・ドゥック	0352
2.16.3	Đỗ Quang Thành	Do Quang Thanh	ドー・クワン・タイン	0352
2.16.4	Nguyễn Hoàng Anh	Nguyen Hoang Anh	グエン・ホアン・アイン	0352
2.16.5	Phùng Văn Hùng	Phung Van Hung	フン・ヴァン・フン	0353
2.16.6	Triệu Thanh Dũng	Trieu Thanh Dung	チュー・タイン・ズン	0353
2.17.1	Vũ Xuân Cường	Vu Xuan Cuong	ヴ・スアン・クオン	0354
2.17.2	Lê Thu Hà	Le Thu Ha	レ・トゥ・ハー	0354
2.17.3	Vương Văn Sáng	Vuong Van Sang	ヴオン・バン・サン	0354
2.17.4	Đỗ Bá Ty	Do Ba Ty	ドー・バー・ティ	0354
2.17.5	Giàng Thị Bình	Giang Thi Binh	ガン・ティ・ピン	0355
2.17.6	Sân Sín Sinh	San Sin Sinh	サン・シン・シン	0355
2.18.1	Phương Thị Thanh	Phuong Thi Thanh	フオン・ティ・タイン	0356
2.18.2	Hồ Thị Kim Ngân	Ho Thi Kim Ngan	ホー・ティ・キム・ガン	0356
2.18.3	Nguyễn Thị Thùy	Nguyen Thi Thuy	グエン・ティ・トゥイ	0356
2.18.4	Hoàng Duy Chính	Hoang Duy Chinh	ホアン・ズイ・チン	0356
2.18.5	Nguyễn Xuân Cường	Nguyen Xuan Cuong	グエン・スアン・クオン	0357
2.18.6	Triệu Thị Thu Phương	Trieu Thi Thu Phuong	チュー・ティ・トゥ・フオン	0357
2.19.1	Dương Xuân Hòa	Duong Xuan Hoa	ズオン・スアン・ホア	0358
2.19.2	Ngân Phương Loan	Ngan Phuong Loan	ガン・フオン・ロアン	0358
2.19.3	Nguyễn Lâm Thành	Nguyen Lam Thanh	グエン・ラム・タイン	0358
2.19.4	Triệu Tuấn Hải	Trieu Tuan Hai	チュー・トゥアン・ハイ	0358
2.19.5	Trần Sỹ Thanh	Tran Sy Thanh	チャン・シー・タイン	0359
2.19.6	Võ Trọng Việt	Vo Trong Viet	ヴォ・チョン・ヴィエット	0359
2.20.1	Âu Thị Mai	Au Thi Mai	アウ・ティ・マイ	0360
2.20.2	Hứa Thị Hà	Hua Thi Ha	ファ・ティ・ハー	0360

2.20.3	Hoàng Bình Quân	Hoang Binh Quan	ホアン・ビン・クアン	0360
2.20.4	Ma Thị Thúy	Ma Thi Thuy	マ・ティ・トゥイ	0361
2.20.5	Châu Văn Lâm	Chau Van Lam	チャウ・ヴァン・ラム	0361
2.20.6	Đỗ Văn Chiến	Do Van Chien	ドー・ヴァン・チエン	0361
2.21.1	Giàng A Chu	Giang A Chu	ザン・ア・チュー	0363
2.21.2	Dương Văn Thống	Duong Van Thong	ズオン・ヴァン・トン	0363
2.21.3	Nguyễn Thị Vân	Nguyen Thi Van	グエン・ティ・ヴァン	0363
2.21.4	Trần Quốc Vượng	Tran Quoc Vuong	チャン・クオック・ヴオン	0363
2.21.5	Đình Đăng Luận	Dinh Dang Luan	ディン・ダン・ルアン	0364
2.21.6	Triệu Thị Huyền	Trieu Thi Huyen	チュー・ティ・フエン	0364
2.22.1	Hoàng Văn Hùng	Hoang Van Hung	ホアン・ヴァン・フン	0365
2.22.2	Lê Thị Nga	Le Thi Nga	レ・ティ・ガー	0365
2.22.3	Trần Quốc Tô	Tran Quoc To	チャン・クオック・トー	0365
2.22.4	Phan Văn Tường	Phan Van Tuong	ファン・ヴァン・トゥオン	0365
2.22.5	Đoàn Thị Hào	Doan Thi Hao	ドアン・ティ・ハオ	0366
2.22.6	Phạm Bình Minh	Pham Binh Minh	ファム・ビン・ミン	0366
2.22.7	Đỗ Đại Phong	Do Dai Phong	ドー・ダイ・フォン	0366
2.23.1	Bùi Minh Châu	Bui Minh Chau	ブイ・ミン・チャウ	0367
2.23.2	Lê Thị Yến	Le Thi Yen	レ・ティ・イエン	0367
2.23.3	Đinh Thị Bình	Dinh Thi Binh	ディン・ティ・ビン	0367
2.23.4	Nguyễn Hồng Thái	Nguyen Hong Thai	グエン・ホン・タイ	0367
2.23.5	Nguyễn Thúy Anh	Nguyen Thuy Anh	グエン・トゥイ・アイン	0368
2.23.6	Hoàng Quang Hàm	Hoang Quang Ham	ホアン・クアン・ハム	0368
2.23.7	Cao Đình Thường	Cao Dinh Thuong	カオ・ディン・トゥオン	0368
2.24.1	Dương Văn Thông	Duong Van Thong	ズオン・ヴァン・トン	0369
2.24.2	Hà Thị Lan	Ha Thi Lan	ハー・ティ・ラン	0369
2.24.3	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyen Thi Thu Ha	グエン・ティ・トゥ・ハー	0369
2.24.4	Ngô Sách Thực	Ngo Sach Thuc	ゴー・サック・トゥック	0369
2.24.5	Leo Thị Lịch	Leo Thi Lich	レオ・ティ・リック	0370
2.24.6	Lê Thị Thu Hồng	Le Thi Thu Hong	レ・ティ・トゥ・ホン	0370
2.24.7	Hoàng Thị Hoa	Hoang Thi Hoa	ホアン・ティ・ホア	0370
2.24.8	Trần Văn Lâm	Tran Van Lam	チャン・ヴァン・ラム	0370
2.25.1	Sùng A Hồng	Sung A Hong	スン・ア・ホン	0371
2.25.2	Trần Văn Sơn	Tran Van Son	チャン・ヴァン・ソン	0371
2.25.3	Quàng Thị Vân	Quang Thi Van	クワン・ティ・ヴァン	0371
2.25.4	Trần Thị Dung	Tran Thi Dung	チャン・ティ・ズン	0371
2.25.5	Lò Thi Luyến	Lo Thi Luyen	ロー・ティ・ルイエン	0372
2.25.6	Mùa A Vàng	Mua A Vang	ムア・ア・ヴァン	0372
2.26.1	Tổng Thanh Bình	Tong Thanh Binh	トン・タイン・ビン	0373
2.26.2	Chu Lé Chừ	Chu Le Chu	チュ・レ・チュー	0373
2.26.3	Phùng Quốc Hiến	Phung Quoc Hien	フン・クオック・ヒエン	0373
2.26.4	Nguyễn Hữu Toàn	Nguyen Huu Toan	グエン・フウ・トアン	0373
2.26.5	Giàng Páo Mỹ	Giang Pao My	ザン・パオ・ミー	0374
2.26.6	Lò A Tư	Lo A Tu	ロ・ア・トゥ	0374
2.27.1	Tòng Thị Phóng	Tong Thi Phong	トン・ティ・フォン	0375
2.27.2	Quàng Văn Hương	Quang Van Huong	クワン・ヴァン・フォン	0375
2.27.3	Nguyễn Đắc Quỳnh	Nguyen Dac Quynh	グエン・ダック・クイン	0375
2.27.4	Đình Công Sỹ	Dinh Cong Sy	ディン・コン・シー	0375
2.27.5	Trương Quang Nghĩa	Truong Quang Nghia	チュオン・クワン・ギア	0376
2.27.6	Tráng Thị Xuân	Trang Thi Xuan	チャン・ティ・スアン	0376
2.28.1	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0377
2.28.2	Nguyễn Tiến Sinh	Nguyen Tien Sinh	グエン・ティエン・シン	0377
2.28.3	Bùi Thu Hằng	Bui Thu Hang	ブイ・トゥ・ハン	0377
2.28.4	Trần Đăng Ninh	Tran Dang Ninh	チャン・ダン・ニン	0377
2.28.5	Bạch Thị Hương Thủy	Bach Thi Huong Thuy	バック・ティ・フォン・トゥイ	0378
2.28.6	Quách Thế Tân	Quach The Tan	クアック・テー・タン	0378
2.29.1	Đỗ Trọng Hưng	Do Trong Hung	ドー・チョン・フン	0379
2.29.2	Nguyễn Hữu Quang	Nguyen Huu Quang	グエン・フウ・クワン	0379
2.29.3	Cao Thị Xuân	Cao Thi Xuan	カオ・ティ・スアン	0379
2.29.4	Mai Sỹ Diễn	Mai Sy Dien	マイ・シー・ジエン	0379
2.29.5	Phan Trí Thức	Phan Tri Thuc	ファン・チ・トゥック	0380
2.29.6	Bùi Thị Thủy	Bui Thi Thuy	ブイ・ティ・トゥイ	0380
2.29.7	Vũ Xuân Hùng	Vu Xuan Hung	ヴ・スアン・フン	0380
2.29.8	Bùi Sỹ Lợi	Bui Sy Loi	ブイ・シー・ロイ	0380
2.29.9	Phạm Thị Thanh Thúy	Pham Thi Thanh Thuy	ファム・ティ・タイン・トゥイ	0380
2.29.10	Uông Chu Lưu	Uong Chu Luu	ウオン・チュー・ルー	0381
2.29.11	Lê Minh Thông	Le Minh Thong	レ・ミン・トン	0381
2.29.12	Lê Văn Sỹ	Le Van Sy	レ・ヴァン・シー	0381
2.29.13	Đào Ngọc Dung	Dao Ngoc Dung	ダオ・ゴック・ズン	0382
2.29.14	Cầm Thị Mẫn	Cam Thi Man	カム・ティ・マン	0382
2.30.1	Nguyễn Hữu Cầu	Nguyen Huu Cau	グエン・フウ・カウ	0383
2.30.2	Lê Quang Huy	Le Quang Huy	レ・クワン・フイ	0383
2.30.3	Phan Đình Trạc	Phan Dinh Trac	ファン・ディン・チャック	0383
2.30.4	Nguyễn Thị Thảo	Nguyen Thi Thao	グエン・ティ・タオ	0383
2.30.5	Mông Văn Tinh	Mong Van Tinh	モン・ヴァン・ティン	0384
2.30.6	Nguyễn Đắc Vinh	Nguyen Dac Vinh	グエン・ダック・ヴィン	0384
2.30.7	Nguyễn Sỹ Hội	Nguyen Sy Hoi	グエン・シー・ホイ	0384
2.30.8	Hoàng Thị Thu Trang	Hoang Thi Thu Trang	ホアン・ティ・トゥ・チャン	0385
2.30.9	Hồ Đức Phúc	Ho Duc Phoc	ホー・ドゥック・フオック	0385
2.30.10	Trần Văn Mão	Tran Van Mao	チャン・ヴァン・マオ	0385

2.30.11	Đinh Thị Kiều Trinh	ディン・ティ・キエウ・チン	0385
2.30.12	Nguyễn Văn Chi	グエン・ヴァン・チー	0386
2.30.13	Nguyễn Thanh Hiền	グエン・タイン・ヒエン	0386
2.31.1	Võ Kim Cự	ヴォ・キム・ク	0387
2.31.2	Trần Đình Gia	チャン・ディン・ザー	0387
2.31.3	Vương Đình Huệ	ヴオン・ディン・フエ	0387
2.31.4	Đặng Quốc Khánh	ダン・クオック・カイン	0388
2.31.5	Nguyễn Văn Sơn	グエン・ヴァン・ソン	0388
2.31.6	Bùi Thị Quỳnh Thơ	ブイ・ティ・クイン・トー	0388
2.31.7	Lê Anh Tuấn	レ・アイン・トゥアン	0388
2.32.1	Trần Công Thuật	チャン・コン・トアット	0389
2.32.2	Nguyễn Mạnh Cường	グエン・マイン・クオン	0389
2.32.3	Nguyễn Ngọc Phương	グエン・ゴック・フオン	0389
2.32.4	Nguyễn Văn Bình	グエン・ヴァン・ビン	0389
2.32.5	Nguyễn Văn Man	グエン・ヴァン・マン	0390
2.32.6	Cao Thị Giang	カオ・ティ・ザン	0390
2.33.1	Hoàng Đức Thắng	ホアン・ドゥック・タン	0391
2.33.2	Hà Sỹ Đông	ハー・シー・ドン	0391
2.33.3	Nguyễn Chí Dũng	グエン・チー・ズン	0391
2.33.4	Hồ Thị Minh	ホー・ティ・ミン	0391
2.33.5	Mai Thị Kim Nhung	マイ・ティ・キム・ニウン	0392
2.33.6	Đỗ Văn Sinh	ドー・ヴァン・シン	0392
2.34.1	Bùi Đức Hạnh	ブイ・ドゥック・ハイン	0393
2.34.2	Phạm Như Hiệp	ファム・ニュー・ヒエップ	0393
2.34.3	Đặng Ngọc Nghĩa	ダン・ゴック・ギア	0393
2.34.4	Nguyễn Chí Tài	グエン・チー・タイ	0393
2.34.5	Nguyễn Ngọc Thiện	グエン・ゴック・ティエン	0394
2.34.6	Phan Ngọc Thọ	ファン・ゴック・トー	0394
2.35.1	Lê Quốc Phong	レ・クオック・フオン	0395
2.35.2	Bồ Thị Xuân Linh	ボ・ティ・スアン・リン	0395
2.35.3	Huỳnh Thanh Cảnh	フイン・タイン・カイン	0395
2.35.4	Ngô Đức Mạnh	ゴー・ドゥック・マイン	0395
2.35.5	Nguyễn Thị Phúc	グエン・ティ・フック	0396
2.35.6	Nguyễn Hồng Hải	グエン・ホン・ハイ	0396
2.35.7	Trần Hồng Nguyên	チャン・ホン・グエン	0396
2.36.1	Phan Thái Bình	ファン・タイ・ビン	0397
2.36.2	Phan Việt Cường	ファン・ヴィエット・クオン	0397
2.36.3	Nguyễn Quang Dũng	グエン・クワン・ズン	0397
2.36.4	Nguyễn Đức Hải	グエン・ドゥック・ハイ	0397
2.36.5	Lê Ngọc Hải	レ・ゴック・ハイ	0398
2.36.6	Nguyễn Quốc Khánh	グエン・クオック・カイン	0398
2.36.7	Ngô Văn Minh (死亡)	ゴー・ヴァン・ミン	0398
2.36.8	Nguyễn Đình Tiến	グエン・ディン・ティエン	0398
2.37.1	Nguyễn Hòa Bình	グエン・ホア・ビン	0399
2.37.2	Hồ Thị Vân	ホー・ティ・ヴァン	0399
2.37.3	Lê Viết Chữ	レ・ヴィエット・チュウ	0399
2.37.4	Đinh Thị Phương Lan	ディン・ティ・フオン・ラン	0399
2.37.5	Phạm Thị Thu Trang	ファム・ティ・トゥ・チャン	0400
2.37.6	Trần Tuấn Anh	チャン・トゥアン・アイン	0400
2.37.7	Đinh Thị Hồng Minh	ディン・ティ・ホン・ミン	0400
2.38.1	Lê Kim Toàn	レ・キム・トアン	0401
2.38.2	Phùng Xuân Nhạ	フン・スアン・ニャ	0401
2.38.3	Lê Công Nường	レ・コン・ヌオン	0401
2.38.4	Nguyễn Văn Cảnh	グエン・ヴァン・カイン	0401
2.38.5	Lý Tiết Hạnh	リー・ティエット・ハイン	0402
2.38.6	Đặng Hoài Tân	ダン・ホアイ・タン	0402
2.38.7	Nguyễn Hữu Đức	グエン・フウ・ドゥック	0402
2.38.8	Huỳnh Cao Nhất	フイン・カオ・ニアット	0403
2.39.1	Nguyễn Thái Học	グエン・タイ・ホック	0404
2.39.2	Phan Anh Khoa	ファン・アイン・コア	0404
2.39.3	Phạm Thị Minh Hiền	ファム・ティ・ミン・ヒエン	0404
2.39.4	Đinh Văn Nhã	ディン・ヴァン・ニャ	0404
2.39.5	Hoàng Văn Trà	ホアン・ヴァン・チャ	0405
2.39.6	Nguyễn Hồng Văn	グエン・ホン・ヴァン	0405
2.40.1	Lê Xuân Thân	レ・スアン・タン	0406
2.40.2	Nguyễn Khắc Đình	グエン・カック・ディン	0406
2.40.3	Nguyễn Thị Xuân Thu	グエン・ティ・スアン・トゥ	0406
2.40.4	Lữ Thanh Hải	ル・タイン・ハイ	0406
2.40.5	Trần Ngọc Khánh	チャン・ゴック・カイン	0407
2.40.6	Lê Tuấn Tú	レ・トゥアン・トゥ	0407
2.41.1	Nguyễn Sỹ Cương	グエン・シー・クオン	0408
2.41.2	Nguyễn Thị Hồng Hà	グエン・ティ・ホン・ハー	0408
2.41.3	Phạm Huyền Ngọc	ファム・フエン・ゴック	0408
2.41.4	Đặng Thị Mỹ Hương	ダン・ティ・ミー・フオン	0408
2.41.5	Phan Xuân Dũng	ファン・スアン・ズン	0409
2.41.6	Nguyễn Bắc Việt	グエン・バック・ヴィエット	0409
2.42.1	Nguyễn Vinh Hà	グエン・ヴィン・ハー	0410
2.42.2	Tô Văn Tâm	トー・ヴァン・タム	0410
2.42.3	Rơ Chăm Long	ロ・チャム・ロン	0410
2.42.4	Lê Chiêm	レ・チエム	0410
	Đinh Thi Kieu Trinh	ディン・ティ・キエウ・チン	0385
	Nguyen Van Chi	グエン・ヴァン・チー	0386
	Nguyen Thanh Hien	グエン・タイン・ヒエン	0386
	Vo Kim Cu	ヴォ・キム・ク	0387
	Tran Dinh Gia	チャン・ディン・ザー	0387
	Vuong Dinh Hue	ヴオン・ディン・フエ	0387
	Dang Quoc Khanh	ダン・クオック・カイン	0388
	Nguyen Van Son	グエン・ヴァン・ソン	0388
	Bui Thi Quynh Tho	ブイ・ティ・クイン・トー	0388
	Le Anh Tuan	レ・アイン・トゥアン	0388
	Tran Cong Thuat	チャン・コン・トアット	0389
	Nguyen Manh Cuong	グエン・マイン・クオン	0389
	Nguyen Ngoc Phuong	グエン・ゴック・フオン	0389
	Nguyen Van Binh	グエン・ヴァン・ビン	0389
	Nguyen Van Man	グエン・ヴァン・マン	0390
	Cao Thi Giang	カオ・ティ・ザン	0390
	Hoang Duc Thang	ホアン・ドゥック・タン	0391
	Ha Sy Dong	ハー・シー・ドン	0391
	Nguyen Chi Dung	グエン・チー・ズン	0391
	Ho Thi Minh	ホー・ティ・ミン	0391
	Mai Thi Kim Nhung	マイ・ティ・キム・ニウン	0392
	Do Van Sinh	ドー・ヴァン・シン	0392
	Bui Duc Hanh	ブイ・ドゥック・ハイン	0393
	Pham Nhu Hiep	ファム・ニュー・ヒエップ	0393
	Dang Ngoc Nghia	ダン・ゴック・ギア	0393
	Nguyen Chi Tai	グエン・チー・タイ	0393
	Nguyen Ngoc Thien	グエン・ゴック・ティエン	0394
	Phan Ngoc Tho	ファン・ゴック・トー	0394
	Le Quoc Phong	レ・クオック・フオン	0395
	Bo Thi Xuan Linh	ボ・ティ・スアン・リン	0395
	Huynh Thanh Canh	フイン・タイン・カイン	0395
	Ngo Duc Manh	ゴー・ドゥック・マイン	0395
	Nguyen Thi Phuc	グエン・ティ・フック	0396
	Nguyen Hong Hai	グエン・ホン・ハイ	0396
	Tran Hong Nguyen	チャン・ホン・グエン	0396
	Phan Thai Binh	ファン・タイ・ビン	0397
	Phan Viet Cuong	ファン・ヴィエット・クオン	0397
	Nguyen Quang Dung	グエン・クワン・ズン	0397
	Nguyen Duc Hai	グエン・ドゥック・ハイ	0397
	Le Ngoc Hai	レ・ゴック・ハイ	0398
	Nguyen Quoc Khanh	グエン・クオック・カイン	0398
	Ngo Van Minh	ゴー・ヴァン・ミン	0398
	Nguyen Dinh Tien	グエン・ディン・ティエン	0398
	Nguyen Hoa Binh	グエン・ホア・ビン	0399
	Ho Thi Van	ホー・ティ・ヴァン	0399
	Le Viet Chu	レ・ヴィエット・チュウ	0399
	Đinh Thị Phương Lan	ディン・ティ・フオン・ラン	0399
	Phạm Thị Thu Trang	ファム・ティ・トゥ・チャン	0400
	Trần Tuấn Anh	チャン・トゥアン・アイン	0400
	Đinh Thị Hồng Minh	ディン・ティ・ホン・ミン	0400
	Lê Kim Toàn	レ・キム・トアン	0401
	Phùng Xuân Nhạ	フン・スアン・ニャ	0401
	Lê Công Nường	レ・コン・ヌオン	0401
	Nguyễn Văn Cảnh	グエン・ヴァン・カイン	0401
	Lý Tiết Hạnh	リー・ティエット・ハイン	0402
	Đặng Hoài Tân	ダン・ホアイ・タン	0402
	Nguyễn Hữu Đức	グエン・フウ・ドゥック	0402
	Huỳnh Cao Nhất	フイン・カオ・ニアット	0403
	Nguyễn Thái Học	グエン・タイ・ホック	0404
	Phan Anh Khoa	ファン・アイン・コア	0404
	Phạm Thị Minh Hiền	ファム・ティ・ミン・ヒエン	0404
	Đinh Văn Nhã	ディン・ヴァン・ニャ	0404
	Hoàng Văn Trà	ホアン・ヴァン・チャ	0405
	Nguyễn Hồng Văn	グエン・ホン・ヴァン	0405
	Lê Xuân Thân	レ・スアン・タン	0406
	Nguyễn Khắc Đình	グエン・カック・ディン	0406
	Nguyễn Thị Xuân Thu	グエン・ティ・スアン・トゥ	0406
	Lữ Thanh Hải	ル・タイン・ハイ	0406
	Trần Ngọc Khánh	チャン・ゴック・カイン	0407
	Lê Tuấn Tú	レ・トゥアン・トゥ	0407
	Nguyễn Sỹ Cương	グエン・シー・クオン	0408
	Nguyễn Thị Hồng Hà	グエン・ティ・ホン・ハー	0408
	Phạm Huyền Ngọc	ファム・フエン・ゴック	0408
	Đặng Thị Mỹ Hương	ダン・ティ・ミー・フオン	0408
	Phan Xuân Dũng	ファン・スアン・ズン	0409
	Nguyễn Bắc Việt	グエン・バック・ヴィエット	0409
	Nguyễn Vinh Hà	グエン・ヴィン・ハー	0410
	Tô Văn Tâm	トー・ヴァン・タム	0410
	Rơ Chăm Long	ロ・チャム・ロン	0410
	Lê Chiêm	レ・チエム	0410

2.42.5	A Pôt	A Pot	ア・ポット	0411
2.42.6	Y Nhan	Y Nhan	イー・ニアン	0411
2.43.1	Hồ Văn Niên	Ho Van Nien	ホー・ヴァン・ニエン	0412
2.43.2	Nguyễn Thị Mai Phương	Nguyen Thi Mai Phuong	グエン・ティ・マイ・フオン	0412
2.43.3	Rơ Mah Tuấn	Ro Mah Tuan	ロ・マー・トゥアン	0412
2.43.4	Dương Quốc Anh	Duong Quoc Anh	ズオン・クオック・アイン	0412
2.43.5	Đình Duy Vượng	Dinh Duy Vuot	ディン・ズイ・ヴオット	0413
2.43.6	Ksor Phước Hà	Ksor Phuoc Ha	クソー・フオック・ハー	0413
2.43.7	Bùi Văn Cường	Bui Van Cuong	ブイ・ヴァン・クオン	0413
2.44.1	Nguyễn Duy Hữu	Nguyen Duy Huu	グエン・ズイ・フウ	0414
2.44.2	Ngô Trung Thành	Ngo Trung Thanh	ゴー・チュン・タイン	0414
2.44.3	Y Tru Alio	Y Tru Alio	イー・チュ・アリオ	0414
2.44.4	Nguyễn Thị Xuân	Nguyen Thi Xuan	グエン・ティ・スアン	0414
2.44.5	Lư Văn Đức	Luu Van Duc	ルー・ヴァン・ドゥック	0415
2.44.6	Y Khút Niê	Y Khut Nie	イー・クット・ニエ	0415
2.44.7	Đặng Xuân Phương	Dang Xuan Phuong	ダン・スアン・フオン	0415
2.44.8	Y Biêr Niê	Y Bier Nie	イー・ビエ・ニエ	0415
2.44.9	Lê Thị Thanh Xuân	Le Thi Thanh Xuan	レ・ティ・タイン・スアン	0416
2.45.1	Ngô Thanh Danh	Ngo Thanh Danh	ゴー・タイン・ザイン	0417
2.45.2	Nguyễn Trường Giang	Nguyen Truong Giang	グエン・チュオン・ザン	0417
2.45.3	K'Choi	K'Choi	ク・チョイ	0417
2.45.4	Bùi Thanh Sơn	Bui Thanh Son	ブイ・タイン・ソン	0417
2.45.5	Võ Đình Tín	Vo Dinh Tin	ヴォ・ディン・ティン	0418
2.45.6	Ka H'Hoa	Ka H'Hoa	カ・ホ・ホア	0418
2.46.1	Triệu Thế Hùng	Trieu The Hung	チュー・テー・フン	0419
2.46.2	Nguyễn Tạo	Nguyen Tao	グエン・タオ	0419
2.46.3	Trương Thị Mai	Truong Thi Mai	チュオン・ティ・マイ	0419
2.46.4	K'Nhieu	K'Nhieu	ク・ニェウ	0419
2.46.5	Đoàn Văn Việt	Doan Van Viet	ドアン・ヴァン・ヴィエット	0420
2.46.6	Nguyễn Văn Hiến	Nguyen Van Hien	グエン・ヴァン・ヒエン	0420
2.47.1	Nguyễn Văn Lợi	Nguyen Van Loi	グエン・ヴァン・ロイ	0421
2.47.2	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyen Tuan Anh	グエン・トゥアン・アイン	0421
2.47.3	Huỳnh Thành Chung	Huynh Thanh Chung	フイン・タイン・チュン	0421
2.47.4	Phan Việt Lượng	Phan Viet Luong	ファン・ヴィエット・ルオン	0421
2.47.5	Tôn Ngọc Hạnh	Ton Ngoc Hanh	トン・ゴック・ハイン	0422
2.47.6	Điêu Huỳnh Sang	Dieu Huynh Sang	ディエウ・フイン・サン	0422
2.48.1	Nguyễn Văn Nền	Nguyen Van Nen	グエン・ヴァン・ネン	0423
2.48.2	Hoàng Đình Chung	Hoang Dinh Chung	ホアン・ディン・チュン	0423
2.48.3	Trình Ngọc Phương	Trinh Ngoc Phuong	チン・ゴック・フオン	0423
2.48.4	Trần Lưu Quang	Tran Luu Quang	チャン・ルー・クワン	0423
2.48.5	Nguyễn Mạnh Tiến	Nguyen Manh Tien	グエン・マイン・ティエン	0424
2.48.6	Huỳnh Thanh Phương	Huynh Thanh Phuong	フイン・タイン・フオン	0424
2.49.1	Nguyễn Thanh Hồng	Nguyen Thanh Hong	グエン・タイン・ホン	0425
2.49.2	Phạm Trọng Nhân	Pham Trong Nhan	ファム・チョン・ニャン	0425
2.49.3	Trương Thị Bích Hạnh	Truong Thi Bich Hanh	チュオン・ティ・ビック・ハイン	0425
2.49.4	Trần Văn Nam	Tran Van Nam	チャン・ヴァン・ナム	0425
2.49.5	Nguyễn Văn Thao	Nguyen Van Thao	グエン・ヴァン・タオ	0426
2.49.6	Nguyễn Phi Long	Nguyen Phi Long	グエン・フィ・ロン	0426
2.49.7	Nguyễn Văn Khánh	Nguyen Van Khanh	グエン・ヴァン・カイン	0426
2.49.8	Nguyễn Văn Dành	Nguyen Van Danh	グエン・ヴァン・ザイン	0426
2.49.9	Gioan Baotixita Nguyễn Văn Riễn	Gioan Baotixita Nguyen Van Rien	ジョアン・バオチシタ・グエン・ヴァン・リエン	0427
2.50.1	Phan Thị Mỹ Thanh	Phan Thi My Thanh	ファン・ティ・ミー・タイン	0428
2.50.2	Võ Văn Thương	Vo Van Thuong	ヴォ・ヴァン・トゥオン	0428
2.50.3	Nguyễn Thị Như Ý	Nguyen Thi Nhu Y	グエン・ティ・ニュ・イー	0428
2.50.4	Đỗ Thị Thu Hằng	Do Thi Thu Hang	ドー・ティ・トゥ・ハン	0428
2.50.5	Vũ Hải Hà	Vu Hai Ha	ヴ・ハイ・ハー	0429
2.50.6	Lê Hồng Tĩnh	Le Hong Tinh	レ・ホン・ティン	0429
2.50.7	Huỳnh Thanh Liêm	Huynh Thanh Liem	フイン・タイン・リエム	0429
2.50.8	Nguyễn Công Hồng	Nguyen Cong Hong	グエン・コン・ホン	0429
2.50.9	Hồ Văn Nam	Ho Van Nam	ホー・ヴァン・ナム	0429
2.50.10	Dương Trung Quốc	Duong Trung Quoc	ズオン・チュン・クオック	0430
2.50.11	Bùi Xuân Thông	Bui Xuan Thong	ブイ・スアン・トン	0430
2.51.1	Trần Hồng Hà	Tran Hong Ha	チャン・ホン・ハー	0431
2.51.2	Dương Minh Tuấn	Duong Minh Tuan	ズオン・ミン・トゥアン	0431
2.51.3	Phạm Đình Cúc	Pham Dinh Cuc	ファム・ディン・クック	0431
2.51.4	Nguyễn Thị Yến	Nguyen Thi Yen	グエン・ティ・イエン	0432
2.51.5	Nguyễn Văn Tuyết	Nguyen Van Tuyet	グエン・ヴァン・トゥエット	0432
2.51.6	Dương Tấn Quân	Duong Tan Quan	ズオン・タン・クワン	0432
2.52.1	Trương Hòa Bình	Truong Hoa Binh	チュオン・ホア・ビン	0433
2.52.2	Đặng Hoàng Tuấn	Dang Hoang Tuan	ダン・ホアン・トゥアン	0433
2.52.3	Trương Văn Nọ	Truong Van No	チュオン・ヴァン・ノ	0433
2.52.4	Trương Phi Hùng	Truong Phi Hung	チュオン・フィ・フン	0434
2.52.5	Phạm Thị Mỹ Dung	Pham Thi My Dung	ファム・ティ・ミー・ズン	0434
2.52.6	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyen Tuan Anh	グエン・トゥアン・アイン	0434
2.52.7	Lê Công Đình	Le Cong Dinh	レ・コン・ディン	0434
2.52.8	Hoàng Văn Liên	Hoang Van Lien	ホアン・ヴァン・リエン	0435
2.53.1	Nguyễn Minh Sơn	Nguyen Minh Son	グエン・ミン・ソン	0436
2.53.2	Võ Văn Bình	Vo Van Binh	ヴォ・ヴァン・ビン	0436
2.53.3	Nguyễn Kim Tuyền	Nguyen Kim Tuyen	グエン・キム・トゥエン	0436
2.53.4	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0436

2.53.5	Nguyễn Hoàng Mai	グエン・ホアン・マイ	0437
2.53.6	Nguyễn Trọng Nghĩa	グエン・チョン・ギア	0437
2.53.7	Tạ Minh Tâm	タ・ミン・タム	0437
2.53.8	Lê Quang Trí	レ・クアン・チ	0437
2.54.1	Đặng Thuần Phong	ダン・トゥアン・フォン	0438
2.54.2	Cao Văn Trọng	カオ・ヴァン・チョン	0438
2.54.3	Nguyễn Việt Thắng	グエン・ヴィエット・タン	0438
2.54.4	Trần Thị Thanh Lam	チャン・ティ・タイン・ラム	0438
2.54.5	Trần Dương Tuấn	チャン・ズオン・トゥアン	0439
2.54.6	Lưu Bình Nương	ルー・ビン・ヌオン	0439
2.54.7	Nguyễn Thị Lê Thủy	グエン・ティ・レ・トゥイ	0439
2.55.1	Ngô Chí Cường	ゴー・チー・クオン	0440
2.55.2	Thạch Phước Bình	タック・フック・ビン	0440
2.55.3	Tăng Thị Ngọc Mai	タン・ティ・ゴック・マイ	0440
2.55.4	Nguyễn Thiện Nhân	グエン・ティエン・ニアン	0440
2.55.5	Hứa Văn Nghĩa	フア・ヴァン・ギア	0441
2.55.6	Trần Thị Huyền Trân	チャン・ティ・フエン・チャン	0441
2.56.1	Trần Văn Cường	チャン・ヴァン・クオン	0442
2.56.2	Huỳnh Minh Tuấn	フイン・ミン・トゥアン	0442
2.56.3	Lê Minh Hoan	レ・ミン・ホアン	0442
2.56.4	Nguyễn Thị Mai Hoa	グエン・ティ・マイ・ホア	0442
2.56.5	Ngô Hồng Chiêu	ゴー・ホン・チエウ	0443
2.56.6	Lê Vĩnh Tân	レ・ヴィン・タン	0443
2.56.7	Trần Trí Quang	チャン・チ・クワン	0443
2.56.8	Phạm Văn Hòa	ファム・ヴァン・ホア	0444
2.57.1	Võ Thị Ánh Xuân	ヴォ・ティ・アイン・スアン	0445
2.57.2	Nguyễn Mai Bộ	グエン・マイ・ボ	0445
2.57.3	Mai Thị Ánh Tuyết	マイ・ティ・アイン・トゥエット	0445
2.57.4	Nguyễn Lâm Hiếu	グエン・ラム・ヒエウ	0445
2.57.5	Nguyễn Văn Giàu	グエン・ヴァン・ザウ	0446
2.57.6	Nguyễn Sỹ Lâm	グエン・シー・ラム	0446
2.57.7	Hồ Thanh Bình	ホー・タイン・ビン	0446
2.57.8	Phan Huỳnh Sơn	ファン・フイン・ソン	0446
2.57.9	Đôn Tuấn Phong	ドン・トゥアン・フォン	0447
2.57.10	Châu Chác	チャウ・チャック	0447
2.58.1	Đặng Thị Ngọc Thịnh	ダン・ティ・ゴック・ティン	0448
2.58.2	Nguyễn Thị Quyên Thanh	グエン・ティ・クエン・タイン	0448
2.58.3	Lưu Thành Công	ルー・タイン・コン	0448
2.58.4	Trần Văn Rón	チャン・ヴァン・ロン	0449
2.58.5	Phạm Tấn Thắng	ファム・タット・タン	0449
2.58.6	Nguyễn Thị Minh Trang	グエン・ティ・ミン・チャン	0449
2.59.1	Nguyễn Văn Luật	グエン・ヴァン・ルアト	0450
2.59.2	Hồ Văn Thái	ホー・ヴァン・タイ	0450
2.59.3	Lê Thành Long	レ・タイン・ロン	0450
2.59.4	Nguyễn Thị Kim Bé	グエン・ティ・キム・ベー	0450
2.59.5	Trần Văn Huỳnh	チャン・ヴァン・フイン	0451
2.59.6	Nguyễn Thanh Nghị	グエン・タイン・ギー	0451
2.59.7	Bùi Đăng Dũng	ブイ・ダン・ズン	0451
2.59.8	Châu Quỳnh Dao	チャウ・クイン・ザオ	0452
2.60.1	Đặng Thế Vinh	ダン・テー・ヴィン	0453
2.60.2	Nguyễn Thanh Thủy	グエン・タイン・トゥイ	0453
2.60.3	Phạm Hồng Phong	ファム・ホン・フォン	0453
2.60.4	Phạm Thành Tâm	ファム・タイン・タム	0453
2.60.5	Huỳnh Thanh Tạo	フイン・タイン・タオ	0454
2.61.1	Nguyễn Văn Thế	グエン・ヴァン・テー	0455
2.61.2	Hoàng Thanh Tùng	ホアン・タイン・トゥン	0455
2.61.3	Tô Ái Vang	ト・アイ・ヴァン	0455
2.61.4	Hồ Thị Cẩm Đào	ホー・ティ・カム・ダオ	0456
2.61.5	Lý Đức	リー・ドゥック	0456
2.61.6	Nguyễn Đức Kiên	グエン・ドゥック・キエン	0456
2.62.1	Lê Minh Khái	レ・ミン・カイ	0457
2.62.2	Trần Thị Hoa Ry	チャン・ティ・ホア・リー	0457
2.62.3	Tạ Văn Hạ	タ・ヴァン・ハー	0457
2.62.4	Nguyễn Huy Thái	グエン・フイ・タイ	0457
2.62.5	Lê Tấn Tới	レ・タン・トイ	0458
2.62.6	Lại Xuân Môn	ライ・スアン・モン	0458
2.63.1	Dương Thanh Bình	ズオン・タイン・ビン	0459
2.63.2	Trương Thị Yến Linh	チュオン・ティ・イエン・リン	0459
2.63.3	Lê Thanh Vân	レ・タイン・ヴァン	0459
2.63.4	Trương Minh Hoàng	チュオン・ミン・ホアン	0459
2.63.5	Nguyễn Quốc Hận	グエン・クオック・ハン	0460
2.63.6	Thái Trường Giang	タイ・チュオン・ザン	0460
2.63.7	Bùi Ngọc Chương	ブイ・ゴック・チュオン	0460
第3部	省・市別人民委員会		
3.1.1	Nguyễn Đức Chung	グエン・ドゥック・チュン	0463
3.1.2	Lê Hồng Sơn	レ・ホン・ソン	0463
3.1.3	Nguyễn Văn Sửu	グエン・ヴァン・スー	0463
3.1.4	Nguyễn Quốc Hùng	グエン・クオック・フン	0463
3.1.5	Nguyễn Doãn Toàn	グエン・ゾアン・トアン	0463
3.1.6	Ngô Văn Túy	ゴー・ヴァン・トゥイ	0464
	Nguyen Hoang Mai		
	Nguyen Trong Nghia		
	Ta Minh Tam		
	Le Quang Tri		
	Dang Thuan Phong		
	Cao Van Trong		
	Nguyen Viet Thang		
	Tran Thi Thanh Lam		
	Tran Duong Tuan		
	Luu Binh Nhuong		
	Nguyen Thi Le Thuy		
	Ngo Chi Cuong		
	Thach Phuoc Binh		
	Tang Thi Ngoc Mai		
	Nguyen Thien Nhan		
	Hua Van Nghia		
	Tran Thi Huyen Tran		
	Luu Binh Cuong		
	Huynh Minh Tuan		
	Le Minh Hoan		
	Nguyen Thi Mai Hoa		
	Ngo Hong Chieu		
	Le Vinh Tan		
	Tran Tri Quang		
	Pham Van Hoa		
	Vo Thi Anh Xuan		
	Nguyen Mai Bo		
	Mai Thi Anh Tuyet		
	Nguyen Lam Hieu		
	Nguyen Van Giau		
	Nguyen Sy Lam		
	Ho Thanh Binh		
	Phan Huynh Son		
	Don Tuan Phong		
	Chau Chac		
	Dang Thi Ngoc Thinh		
	Nguyen Thi Quyen Thanh		
	Luu Thanh Cong		
	Tran Van Ron		
	Pham Tat Thang		
	Nguyen Thi Minh Trang		
	Nguyen Van Luat		
	Ho Van Thai		
	Le Thanh Long		
	Nguyen Thi Kim Be		
	Tran Van Huynh		
	Nguyen Thanh Nghi		
	Bui Dang Dung		
	Chau Quynh Dao		
	Dang The Vinh		
	Nguyen Thanh Thuy		
	Pham Hong Phong		
	Pham Thanh Tam		
	Huynh Thanh Tao		
	Nguyen Van The		
	Hoang Thanh Tung		
	To Ai Vang		
	Ho Thi Cam Dao		
	Ly Duc		
	Nguyen Duc Kien		
	Le Minh Khai		
	Tran Thi Hoa Ry		
	Ta Van Ha		
	Nguyen Huy Thai		
	Le Tan Toi		
	Lai Xuan Mon		
	Duong Thanh Binh		
	Truong Thi Yen Linh		
	Le Thanh Van		
	Truong Minh Hoang		
	Nguyen Quoc Han		
	Thai Truong Giang		
	Bui Ngoc Chuong		
	Nguyen Duc Chung		
	Le Hong Son		
	Nguyen Van Suu		
	Nguyen Quoc Hung		
	Nguyen Doan Toan		
	Ngo Van Tuy		

3.1.7	Nguyễn Thế Hùng	Nguyen The Hung	グエン・テー・フン	0464
3.1.8	Nguyễn Doãn Anh	Nguyen Doan Anh	グエン・ゾアン・アイン	0464
3.1.9	Đoàn Duy Khương	Doan Duy Khuong	ドアン・ズイ・クオン	0464
3.1.10	Phạm Quý Tiên	Pham Quy Tien	ファム・クイ・ティエン	0465
3.1.11	Trần Huy Sáng	Tran Huy Sang	チャン・フイ・サン	0465
3.2.1	Nguyễn Thành Phong	Nguyen Thanh Phong	グエン・タイン・フォン	0466
3.2.2	Lê Thanh Liêm	Le Thanh Liem	レ・タイン・リエム	0466
3.2.3	Lê Văn Khoa	Le Van Khoa	レ・ヴァン・コア	0466
3.2.4	Trần Vĩnh Tuyền	Tran Vinh Tuyen	チャン・ヴィン・トゥエン	0466
3.2.5	Nguyễn Thị Thu	Nguyen Thi Thu	グエン・ティ・トゥ	0467
3.2.6	Huỳnh Cách Mạng	Huynh Cach Mang	フイン・カック・マン	0467
3.2.7	Trương Văn Lắm	Truong Van Lam	チュオン・ヴァン・ラム	0467
3.2.8	Huỳnh Văn Hạnh	Huynh Van Hanh	フイン・ヴァン・ハイン	0467
3.2.9	Sử Ngọc Anh	Su Ngoc Anh	ス・ゴック・アイン	0467
3.2.10	Phan Thị Thắng	Phan Thi Thang	ファン・ティ・タン	0468
3.2.11	Phạm Thành Kiên	Pham Thanh Kien	ファム・タイン・キエン	0468
3.2.12	Nguyễn Phước Trung	Nguyen Phuoc Trung	グエン・フオック・チュン	0468
3.2.13	Bùi Xuân Cường	Bui Xuan Cuong	ブイ・スアン・クオン	0468
3.2.14	Trần Trọng Tuấn	Tran Trong Tuan	チャン・チョン・トゥアン	0469
3.2.15	Nguyễn Toàn Thắng	Nguyen Toan Thang	グエン・トアン・タン	0469
3.2.16	Dương Anh Đức	Duong Anh Duc	ズオン・アイン・ドゥック	0469
3.2.17	Lê Minh Tấn	Le Minh Tan	レ・ミン・タン	0469
3.2.18	Nguyễn Việt Dũng	Nguyen Viet Dung	グエン・ヴィエット・ズン	0469
3.2.19	Lê Hồng Sơn	Le Hong Son	レ・ホン・ソン	0470
3.2.20	Nguyễn Tấn Bình	Nguyen Tan Binh	グエン・タン・ビン	0470
3.2.21	Nguyễn Long Tuyền	Nguyen Long Tuyen	グエン・ロン・トゥエン	0470
3.2.22	Võ Văn Hoan	Vo Van Hoan	ヴォ・ヴァン・ホアン	0470
3.2.23	Ngô Văn Triển	Ngo Van Trien	ゴー・ヴァン・チエン	0470
3.2.24	Nguyễn Thanh Nhã	Nguyen Thanh Nha	グエン・タイン・ニャ	0471
3.2.25	Huỳnh Thanh Nhân	Huynh Thanh Nhan	フイン・タイン・ニアン	0471
3.2.26	Bùi Tá Hoàng Vũ	Bui Ta Hoang Vu	ブイ・タ・ホアン・ヴ	0471
3.2.27	Trương Văn Hai	Truong Van Hai	チュオン・ヴァン・ハイ	0471
3.2.28	Lê Đông Phong	Le Dong Phong	レ・ドン・フォン	0472
3.3.1	Nguyễn Văn Tùng	Nguyen Van Tung	グエン・ヴァン・トゥン	0473
3.3.2	Nguyễn Xuân Bình	Nguyen Xuan Binh	グエン・スアン・ビン	0473
3.3.3	Lê Khắc Nam	Le Khắc Nam	レ・カック・ナム	0473
3.3.4	Lê Thanh Sơn	Le Thanh Son	レ・タイン・ソン	0473
3.3.5	Nguyễn Văn Thành	Nguyen Van Thanh	グエン・ヴァン・タイン	0473
3.3.6	Phạm Văn Hà	Pham Van Ha	ファム・ヴァン・ハー	0474
3.4.1	Huỳnh Đức Thơ	Huynh Duc Tho	フイン・ドゥック・トー	0475
3.4.2	Nguyễn Ngọc Tuấn	Nguyen Ngoc Tuan	グエン・ゴック・トゥアン	0475
3.4.3	Hồ Kỳ Minh	Ho Ky Minh	ホー・キー・ミン	0475
3.4.4	Trần Văn Miên	Tran Van Mien	チャン・ヴァン・ミエン	0475
3.5.1	Võ Thành Thống	Vo Thanh Thong	ヴォ・タイン・トン	0476
3.5.2	Lê Văn Tâm	Le Van Tam	レ・ヴァン・タム	0476
3.5.3	Võ Thành Hồng Ánh	Vo Thi Hong Anh	ヴォ・ティ・ホン・アイン	0476
3.5.4	Đào Anh Dũng	Dao Anh Dung	ダオ・アイン・ズン	0476
3.5.5	Nguyễn Thanh Dũng	Nguyen Thanh Dung	グエン・タイン・ズン	0476
3.5.6	Trương Quang Hoài Nam	Truong Quang Hoai Nam	チュオン・クワン・ホアイ・ナム	0477
3.5.7	Trần Ngọc Hạnh	Tran Ngoc Hanh	チャン・ゴック・ハイン	0477
3.5.8	Nguyễn Văn Hồng	Nguyen Van Hong	グエン・ヴァン・ホン	0477
3.5.9	Nguyễn Hoàng Ba	Nguyen Hoang Ba	グエン・ホアン・バ	0477
3.5.10	Trần Văn Tâm	Tran Van Tam	チャン・ヴァン・タム	0478
3.6.1	Nguyễn Văn Tri	Nguyen Van Tri	グエン・ヴァン・チ	0479
3.6.2	Lê Duy Thành	Le Duy Thanh	レ・ズイ・タイン	0479
3.6.3	Vũ Chí Giang	Vu Chi Giang	ヴ・チー・ザン	0479
3.6.4	Vũ Việt Văn	Vu Viet Van	ヴ・ヴィエット・ヴァン	0479
3.6.5	Nguyễn Hữu Thục	Nguyen Huu Thuc	グエン・フウ・トゥック	0479
3.6.6	Nguyễn Chi Lăng	Nguyen Chi Lang	グエン・チー・ラン	0480
3.6.7	Nguyễn Tiến Phong	Nguyen Tien Phong	グエン・ティエン・フォン	0480
3.6.8	Bùi Minh Hồng	Bui Minh Hong	ブイ・ミン・ホン	0480
3.6.9	Đỗ Đình Việt	Do Dinh Viet	ドー・ディン・ヴィエット	0480
3.6.10	Phạm Quang Tuệ	Pham Quang Tue	ファム・クワン・トゥエ	0480
3.6.11	Nguyễn Thế Trường	Nguyen The Truong	グエン・テー・チュオン	0481
3.6.12	Hoàng Văn Minh	Hoang Van Minh	ホアン・ヴァン・ミン	0481
3.6.13	Nguyễn Văn Bắc	Nguyen Van Bac	グエン・ヴァン・バック	0481
3.6.14	Nguyễn Văn Chúc	Nguyen Van Chuc	グエン・ヴァン・チュック	0481
3.6.15	Nguyễn Văn Khước	Nguyen Van Khuoc	グエン・ヴァン・クオック	0482
3.6.16	Trần Gia Long	Tran Gia Long	チャン・ザー・ロン	0482
3.6.17	Nguyễn Thanh Tùng	Nguyen Thanh Tung	グエン・タイン・トゥン	0482
3.6.18	Hoàng Minh Quân	Hoang Minh Quan	ホアン・ミン・クワン	0482
3.6.19	Phùng Thị Kim Nga	Phung Thi Kim Nga	フン・ティ・キム・ガー	0482
3.6.20	Khổng Sơn Trường	Khong Son Truong	コン・ソン・チュオン	0483
3.6.21	Đỗ Văn Doanh	Do Van Doanh	ドー・ヴァン・ゾアイン	0483
3.6.22	Đỗ Thị Kim Dung	Do Thi Kim Dung	ドー・ティ・キム・ズン	0483
3.6.23	Hoàng Minh Ái	Hoang Minh Ai	ホアン・ミン・アイ	0483
3.7.1	Nguyễn Từ Quỳnh	Nguyen Tu Quynh	グエン・トゥ・クイン	0484
3.7.2	Nguyễn Tiến Nương	Nguyen Tien Nuong	グエン・ティエン・ヌオン	0484
3.7.3	Nguyễn Hữu Thành	Nguyen Huu Thanh	グエン・フウ・タイン	0484
3.7.4	Nguyễn Văn Phong	Nguyen Van Phong	グエン・ヴァン・フォン	0484

3.8.1	Nguyễn Dương Thái	Nguyen Duong Thai	グエン・ズオン・タイ	0485
3.8.2	Nguyễn Anh Cương	Nguyen Anh Cuong	グエン・アイン・クオン	0485
3.8.3	Vương Đức Sáng	Vuong Duc Sang	ヴオン・ドゥック・サン	0485
3.8.4	Lương Văn Cầu	Luong Van Cau	ルオン・ヴァン・カウ	0485
3.9.1	Nguyễn Văn Phóng	Nguyen Van Phong	グエン・ヴァン・フォン	0486
3.9.2	Đặng Ngọc Quỳnh	Dang Ngoc Quynh	ダン・ゴック・クイン	0486
3.9.3	Nguyễn Minh Quang	Nguyen Minh Quang	グエン・ミン・クアン	0486
3.9.4	Nguyễn Duy Hưng	Nguyen Duy Hung	グエン・ズイ・フン	0486
3.10.1	Nguyễn Xuân Đông	Nguyen Xuan Dong	グエン・スアン・ドン	0487
3.10.2	Trương Minh Hiền	Truong Minh Hien	チュオン・ミン・ヒエン	0487
3.10.3	Vũ Đại Thắng	Vu Dai Thang	ヴ・ダイ・タン	0487
3.10.4	Bùi Quang Cẩm	Bui Quang Cam	ブイ・クアン・カム	0487
3.10.5	Trương Quốc Huy	Truong Quoc Huy	チュオン・クオック・フイ	0488
3.11.1	Phạm Đình Nghị	Pham Dinh Nghi	ファム・ディン・ギー	0489
3.11.2	Ngô Gia Tự	Ngo Gia Tu	ゴー・ザー・トゥ	0489
3.11.3	Nguyễn Phùng Hoan	Nguyen Phung Hoan	グエン・フン・ホアン	0489
3.11.4	Bạch Ngọc Chiến	Bach Ngoc Chien	バック・ゴック・チェン	0489
3.11.5	Trần Lê Doai	Tran Le Doai	チャン・レ・ドアイ	0489
3.12.1	Nguyễn Hồng Diên	Nguyen Hong Dien	グエン・ホン・ジエン	0490
3.12.2	Nguyễn Thị Linh	Nguyen Thi Linh	グエン・ティ・リン	0490
3.12.3	Nguyễn Hoàng Giang	Nguyen Hoang Giang	グエン・ホアン・ザン	0490
3.12.4	Phạm Văn Xuyên	Pham Van Xuyen	ファム・ヴァン・スイエン	0490
3.12.5	Phạm Văn Ca	Pham Van Ca	ファム・ヴァン・カ	0491
3.13.1	Đinh Văn Điển	Dinh Van Dien	ディン・ヴァン・ディエン	0492
3.13.2	Đinh Trung Phùng	Dinh Trung Phung	ディン・チュン・フン	0492
3.13.3	Tông Quang Thìn	Tong Quang Thin	トン・クアン・ティン	0492
3.13.4	Nguyễn Ngọc Thạch	Nguyen Ngoc Thach	グエン・ゴック・トアック	0492
3.14.1	Nguyễn Đức Long	Nguyen Duc Long	グエン・ドゥック・ロン	0493
3.14.2	Đặng Huy Hậu	Dang Huy Hau	ダン・フイ・ハウ	0493
3.14.3	Nguyễn Văn Thành	Nguyen Van Thanh	グエン・ヴァン・タイン	0493
3.14.4	Vũ Thị Thu Thủy	Vu Thi Thu Thuy	ヴ・ティ・トゥ・トゥイ	0493
3.14.5	Lê Quang Tùng	Le Quang Tung	レ・クアン・トゥン	0494
3.14.6	Vũ Văn Diện	Vu Van Dien	ヴ・ヴァン・ジエン	0494
3.15.1	Nguyễn Văn Sơn	Nguyen Van Son	グエン・ヴァン・ソン	0495
3.15.2	Nguyễn Minh Tiến	Nguyen Minh Tien	グエン・ミン・ティエン	0495
3.15.3	Trần Đức Quý	Tran Duc Quy	チャン・ドゥック・クイ	0495
3.15.4	Hà Thị Minh Hạnh	Ha Thi Minh Hanh	ハー・ティ・ミン・ハイン	0495
3.16.1	Hoàng Xuân Ánh	Hoang Xuan Anh	ホアン・スアン・アイン	0496
3.16.2	Nguyễn Bích Ngọc	Nguyen Bich Ngoc	グエン・ビック・ゴック	0496
3.16.3	Nguyễn Trung Thảo	Nguyen Trung Thao	グエン・チュン・タオ	0496
3.16.4	Trịnh Hữu Khang	Trinh Huu Khang	チン・フウ・カン	0496
3.17.1	Đặng Xuân Phong	Dang Xuan Phong	ダン・スアン・フォン	0497
3.17.2	Đặng Xuân Thanh	Dang Xuan Thanh	ダン・スアン・タイン	0497
3.17.3	Nguyễn Hữu Thế	Nguyen Huu The	グエン・フウ・テー	0497
3.17.4	Lê Ngọc Hưng	Le Ngoc Hung	レ・ゴック・フン	0497
3.17.5	Nguyễn Thanh Dương	Nguyen Thanh Duong	グエン・タイン・ズオン	0498
3.18.1	Lý Thái Hải	Ly Thai Hai	リー・タイ・ハイ	0499
3.18.2	Nông Văn Chí	Nong Van Chi	ノン・ヴァン・チャー	0499
3.18.3	Đỗ Thị Minh Hoa	Do Thi Minh Hoa	ドー・ティ・ミン・ホア	0499
3.18.4	Phạm Duy Hưng	Pham Duy Hung	ファム・ズイ・フン	0499
3.19.1	Phạm Ngọc Thương	Pham Ngoc Thuong	ファム・ゴック・トゥオン	0500
3.19.2	Lý Vinh Quang	Ly Vinh Quang	リー・ヴィン・クアン	0500
3.19.3	Nguyễn Công Trường	Nguyen Cong Truong	グエン・コン・チュオン	0500
3.19.4	Hồ Tiến Thiệu	Ho Tien Thieu	ホー・ティエン・ティエウ	0500
3.20.1	Phạm Minh Huân	Pham Minh Huan	ファム・ミン・フアン	0501
3.20.2	Trần Ngọc Thực	Tran Ngoc Thuc	チャン・ゴック・トゥック	0501
3.20.3	Nguyễn Đình Quang	Nguyen Dinh Quang	グエン・ディン・クアン	0501
3.20.4	Nguyễn Hải Anh	Nguyen Hai Anh	グエン・ハイ・アイン	0501
3.20.5	Lê Thị Kim Dung	Le Thi Kim Dung	レ・ティ・キム・ズン	0502
3.21.1	Đỗ Đức Duy	Do Duc Duy	ドー・ドゥック・ズイ	0503
3.21.2	Tạ Văn Long	Ta Van Long	ター・ヴァン・ロン	0503
3.21.3	Nguyễn Chiến Thắng	Nguyen Chien Thang	グエン・チエン・タン	0503
3.21.4	Nguyễn Văn Khánh	Nguyen Van Khanh	グエン・ヴァン・カイン	0503
3.21.5	Dương Văn Tiến	Duong Van Tien	ズオン・ヴァン・ティエン	0504
3.22.1	Vũ Hồng Bắc	Vu Hong Bac	ヴ・ホン・バック	0505
3.22.2	Nhữ Văn Tâm	Nhu Van Tam	ニュ・ヴァン・タム	0505
3.22.3	Trịnh Việt Hùng	Trinh Viet Hung	チン・ヴィエット・フン	0505
3.22.4	Đoàn Văn Tuấn	Doan Van Tuan	ドアン・ヴァン・トゥアン	0505
3.23.1	Bùi Minh Châu	Bui Minh Chau	ブイ・ミン・チャウ	0506
3.23.2	Hà Kế San	Ha Ke San	ハー・ケー・サン	0506
3.23.3	Hoàng Công Thủy	Hoang Cong Thuy	ホアン・コン・トゥイ	0506
3.23.4	Nguyễn Thanh Hải	Nguyen Thanh Hai	グエン・タイン・ハイ	0506
3.24.1	Nguyễn Văn Linh	Nguyen Van Linh	グエン・ヴァン・リン	0507
3.24.2	Lại Thanh Sơn	Lai Thanh Son	ライ・タイン・ソン	0507
3.24.3	Dương Văn Thái	Duong Van Thai	ズオン・ヴァン・タイ	0507
3.24.4	Nguyễn Thị Thu Hà	Nguyen Thi Thu Ha	グエン・ティ・トゥ・ハー	0507
3.24.5	Lê Ánh Dương	Le Anh Duong	レ・アイン・ズオン	0508
3.25.1	Mùa A Sơn	Mua A Son	ムア・ア・ソン	0509
3.25.2	Lò Văn Tiến	Lo Van Tien	ロ・ヴァン・ティエン	0509
3.25.3	Lê Thành Đồ	Le Thanh Do	レ・タイン・ドー	0509

3.25.4	Lê Văn Quý	Le Van Quy	レ・ヴァン・クイ	0510
3.26.1	Lương Chiến Công	Luong Chien Cong	ルオン・チエン・コン	0511
3.26.2	Mạc Quang Dũng	Mac Quang Dung	マック・クアン・ズン	0511
3.26.3	Lê Bá Anh	Le Ba Anh	レ・バー・アイン	0511
3.26.4	Phạm Minh Tuấn	Pham Minh Tuan	ファミン・トゥアン	0511
3.27.1	Cầm Ngọc Minh	Cam Ngoc Minh	カム・ゴック・ミン	0512
3.27.2	Tráng Thị Xuân	Trang Thi Xuan	チャン・ティ・スアン	0512
3.27.3	Nguyễn Quốc Khánh	Nguyen Quoc Khanh	グエン・クオック・カイン	0512
3.27.4	Bùi Đức Hải	Bui Duc Hai	ブイ・ドゥック・ハイ	0513
3.27.5	Phạm Văn Thủy	Pham Van Thuy	ファミン・ヴァン・トゥイ	0513
3.27.6	Lò Minh Hùng	Lo Minh Hung	ロー・ミン・フン	0513
3.28.1	Nguyễn Văn Quang	Nguyen Van Quang	グエン・ヴァン・クワン	0514
3.28.2	Bùi Văn Cửu	Bui Van Cuu	ブイ・ヴァン・クウ	0514
3.28.3	Bùi Văn Khánh	Bui Van Khanh	ブイ・ヴァン・カイン	0514
3.28.4	Hoàng Văn Tứ	Hoang Van Tu	ホアン・ヴァン・トゥ	0514
3.29.1	Nguyễn Đình Xứng	Nguyen Dinh Xung	グエン・ディン・スン	0515
3.29.2	Vũ Đức Kính	Vu Duc Kinh	ヴ・ドゥック・キン	0515
3.29.3	Phạm Thị Việt Nga	Pham Thi Viet Nga	ファミン・ティ・ヴィエット・ガー	0515
3.29.4	Lê Trọng Thu	Le Trong Thu	レ・チョン・トゥ	0515
3.29.5	Lê Văn Tú	Le Van Tu	レ・ヴァン・トゥ	0516
3.30.1	Nguyễn Xuân Đường	Nguyen Xuan Duong	グエン・スアン・ドゥオン	0517
3.30.2	Lê Xuân Đại	Le Xuan Dai	レ・スアン・ダイ	0517
3.30.3	Lê Minh Thông	Le Minh Thong	レ・ミン・トン	0517
3.30.4	Huỳnh Thanh Điền	Huynh Thanh Dien	フイン・タイン・ディエン	0517
3.30.5	Đình Việt Hồng	Dinh Viet Hong	ディン・ヴィエット・ホン	0518
3.30.6	Lê Ngọc Hoa	Le Ngoc Hoa	レ・ゴック・ホア	0518
3.31.1	Đặng Quốc Khánh	Dang Quoc Khanh	ダン・クオック・カイン	0519
3.31.2	Đặng Quốc Vinh	Dang Quoc Vinh	ダン・クオック・ヴィン	0519
3.31.3	Dương Tất Thắng	Duong Tat Thang	ズオン・タット・タン	0519
3.31.4	Đặng Ngọc Sơn	Dang Ngoc Son	ダン・ゴック・ソン	0519
3.32.1	Nguyễn Hữu Hoài	Nguyen Huu Hoai	グエン・フウ・ホアイ	0520
3.32.2	Nguyễn Xuân Quang	Nguyen Xuan Quang	グエン・スアン・クワン	0520
3.32.3	Trần Tiến Dũng	Tran Tien Dung	チャン・ティエン・ズン	0520
3.32.4	Nguyễn Tiến Hoàng	Nguyen Tien Hoang	グエン・ティエン・ホアン	0521
3.32.5	Lê Minh Ngân	Le Minh Ngan	レ・ミン・ガン	0521
3.33.1	Nguyễn Đức Chính	Nguyen Duc Chinh	グエン・ドゥック・チン	0522
3.33.2	Nguyễn Quân Chính	Nguyen Quan Chinh	グエン・クワン・チン	0522
3.33.3	Mai Thúc	Mai Thuc	マイ・トゥック	0522
3.33.4	Hà Sỹ Đồng	Ha Sy Dong	ハー・シー・ドン	0522
3.34.1	Nguyễn Văn Cao	Nguyen Van Cao	グエン・ヴァン・カオ	0523
3.34.2	Phan Ngọc Thọ	Phan Ngoc Tho	ファン・ゴック・トー	0523
3.34.3	Nguyễn Dung	Nguyen Dung	グエン・ズン	0523
3.34.4	Đình Khắc Đỉnh	Dinh Khắc Đỉnh	ディン・カック・ディン	0524
3.34.5	Nguyễn Văn Phương	Nguyen Van Phuong	グエン・ヴァン・フオン	0524
3.35.1	Nguyễn Ngọc Hải	Nguyen Ngoc Hai	グエン・ゴック・ハイ	0525
3.35.2	Lương Văn Hải	Luong Van Hai	ルオン・ヴァン・ハイ	0525
3.35.3	Nguyễn Đức Hòa	Nguyen Duc Hoa	グエン・ドゥック・ホア	0525
3.35.4	Phạm Văn Nam	Pham Van Nam	ファミン・ヴァン・ナム	0525
3.36.1	Đình Văn Thu	Dinh Van Thu	ディン・ヴァン・トゥ	0526
3.36.2	Huỳnh Khánh Toàn	Huynh Khanh Toan	フイン・カイン・トアン	0526
3.36.3	Lê Văn Thanh	Le Van Thanh	レ・ヴァン・タイン	0526
3.36.4	Trần Đình Tùng	Tran Dinh Tung	チャン・ディン・トゥン	0526
3.36.5	Lê Trí Thanh	Le Tri Thanh	レ・チ・タイン	0527
3.37.1	Trần Ngọc Căng	Tran Ngoc Cang	チャン・ゴック・カン	0528
3.37.2	Đặng Văn Minh	Dang Van Minh	ダン・ヴァン・ミン	0528
3.37.3	Phạm Trường Thọ	Pham Truong Tho	ファミン・チュオン・トー	0528
3.37.4	Đặng Ngọc Dũng	Dang Ngoc Dung	ダン・ゴック・ズン	0528
3.38.1	Hồ Quốc Dũng	Ho Quoc Dung	ホー・クオック・ズン	0529
3.38.2	Phan Cao Thắng	Phan Cao Thang	ファン・カオ・タン	0529
3.38.3	Trần Châu	Tran Chau	チャン・チャウ	0529
3.38.4	Nguyễn Tuấn Thanh	Nguyen Tuan Thanh	グエン・トゥアン・タイン	0529
3.39.1	Hoàng Văn Trà	Hoang Van Tra	ホアン・ヴァン・チャ	0530
3.39.2	Nguyễn Chí Hiên	Nguyen Chi Hien	グエン・チー・ヒエン	0530
3.39.3	Trần Hữu Thế	Tran Huu The	チャン・フウ・テー	0530
3.39.4	Phan Đình Phùng	Phan Dinh Phung	ファン・ディン・フン	0530
3.40.1	Lê Đức Vinh	Le Duc Vinh	レ・ドゥック・ヴィン	0531
3.40.2	Trần Sơn Hải	Tran Son Hai	チャン・ソン・ハイ	0531
3.40.3	Nguyễn Đắc Tài	Nguyen Dac Tai	グエン・ダック・タイ	0531
3.40.4	Đào Công Tiên	Dao Cong Tien	ダオ・コン・ティエン	0531
3.40.5	Nguyễn Duy Bắc	Nguyen Duy Bac	グエン・ズイ・バック	0532
3.41.1	Lưu Xuân Vinh	Luu Xuan Vinh	ルー・スアン・ヴィン	0533
3.41.2	Lê Văn Bình	Le Van Binh	レ・ヴァン・ビン	0533
3.41.3	Trần Quốc Nam	Tran Quoc Nam	チャン・クオック・ナム	0533
3.41.4	Phạm Văn Hậu	Pham Van Hau	ファミン・ヴァン・ハウ	0533
3.42.1	Nguyễn Văn Hòa	Nguyen Van Hoa	グエン・ヴァン・ホア	0534
3.42.2	Nguyễn Đức Tuy	Nguyen Duc Tuy	グエン・ドゥック・トゥイ	0534
3.42.3	Lê Ngọc Tuấn	Le Ngoc Tuan	レ・ゴック・トゥアン	0534
3.42.4	Lại Xuân Lâm	Lai Xuan Lam	ライ・スアン・ラム	0534
3.42.5	Trần Thị Nga	Tran Thi Nga	チャン・ティ・ガー	0535
3.43.1	Võ Ngọc Thành	Vo Ngoc Thanh	ヴォ・ゴック・タイン	0536

3.43.2	Huỳnh Nữ Thu Hà	Huynh Nu Thu Ha	フイン・ヌ・トゥ・ハー	0536
3.43.3	Kpa Thuyên	Kpa Thuyen	クパ・トゥエン	0536
3.43.4	Nguyễn Đức Hoàng	Nguyen Duc Hoang	グエン・ドゥック・ホアン	0536
3.44.1	Phạm Ngọc Nghị	Pham Ngoc Nghi	ファミ・ゴック・ギー	0537
3.44.2	Nguyễn Hải Ninh	Nguyen Hai Ninh	グエン・ハイ・ニン	0537
3.44.3	Nguyễn Tuấn Hà	Nguyen Tuan Ha	グエン・トゥアン・ハー	0537
3.44.4	Hyim Kdok	Hyim Kdok	ヒム・クドック	0537
3.44.5	Võ Văn Cảnh	Vo Van Canh	ヴォ・ヴァン・カイン	0537
3.44.6	Y Giang Gry Niê Knong	Y Giang Gry Nie Knong	イー・ザン・グリー・ニエ・クノン	0538
3.45.1	Nguyễn Bôn	Nguyen Bon	グエン・ボン	0539
3.45.2	Trần Xuân Hải	Tran Xuan Hai	チャン・スアン・ハイ	0539
3.45.3	Cao Huy	Cao Huy	カオ・ファイ	0539
3.45.4	Trương Thanh Tùng	Truong Thanh Tung	チュオン・タイン・トゥン	0539
3.45.5	Tôn Thị Ngọc Hạnh	Ton Thi Ngoc Hanh	トン・ティ・ゴック・ハイン	0540
3.46.1	Đoàn Văn Việt	Doan Van Viet	ドアン・ヴァン・ヴィエット	0541
3.46.2	Nguyễn Văn Yên	Nguyen Van Yen	グエン・ヴァン・イエーン	0541
3.46.3	Phạm S	Pham S	ファミ・エス	0541
3.46.4	Trần Ngọc Liêm	Tran Ngoc Liem	チャン・ゴック・リエム	0541
3.46.5	Phan Văn Đa	Phan Van Da	ファン・ヴァン・ダ	0542
3.47.1	Nguyễn Văn Trầm	Nguyen Van Tram	グエン・ヴァン・チャム	0543
3.47.2	Huỳnh Anh Minh	Huynh Anh Minh	フイン・アイン・ミン	0543
3.47.3	Huỳnh Thị Hằng	Huynh Thi Hang	フイン・ティ・ハン	0543
3.47.4	Nguyễn Tiến Dũng	Nguyen Tien Dung	グエン・ティエン・ズン	0543
3.48.1	Phạm Văn Tân	Pham Van Tan	ファミ・ヴァン・タン	0544
3.48.2	Nguyễn Thanh Ngọc	Nguyen Thanh Ngoc	グエン・タイン・ゴック	0544
3.48.3	Dương Văn Thánh	Duong Van Thanh	ズオン・ヴァン・タイン	0544
3.48.4	Trần Văn Chiến	Tran Van Chien	チャン・ヴァン・チエン	0544
3.49.1	Trần Thanh Liêm	Tran Thanh Liem	チャン・タイン・リエム	0545
3.49.2	Mai Hùng Dũng	Mai Hung Dung	マイ・フン・ズン	0545
3.49.3	Trần Thanh Liêm	Tran Thanh Liem	チャン・タイン・リエム	0545
3.49.4	Đặng Minh Hưng	Dang Minh Hung	ダン・ミン・フン	0545
3.50.1	Đình Quốc Thái	Dinh Quoc Thai	ディン・クオック・タイ	0546
3.50.2	Trần Văn Vinh	Tran Van Vinh	チャン・ヴァン・ヴィン	0546
3.50.3	Võ Văn Chánh	Vo Van Chanh	ヴォ・ヴァン・チャイン	0546
3.50.4	Nguyễn Quốc Hùng	Nguyen Quoc Hung	グエン・クオック・フン	0546
3.50.5	Nguyễn Hòa Hiệp	Nguyen Hoa Hiep	グエン・ホア・ヒエップ	0547
3.51.1	Nguyễn Văn Trinh	Nguyen Van Trinh	グエン・ヴァン・チン	0548
3.51.2	Nguyễn Thành Long	Nguyen Thanh Long	グエン・タイン・ロン	0548
3.51.3	Lê Quốc Tuấn	Le Quoc Tuan	レ・クオック・トゥアン	0548
3.51.4	Đặng Minh Thông	Dang Minh Thong	ダン・ミン・トオン	0548
3.51.5	Nguyễn Thanh Tịnh	Nguyen Thanh Tinh	グエン・タイン・ティン	0549
3.52.1	Trần Văn Cần	Tran Van Can	チャン・ヴァン・カン	0550
3.52.2	Nguyễn Văn Được	Nguyen Van Duoc	グエン・ヴァン・ドゥオック	0550
3.52.3	Phạm Văn Cảnh	Pham Van Canh	ファミ・ヴァン・カイン	0550
3.52.4	Hoàng Văn Liên	Hoang Van Lien	ホアン・ヴァン・リエーン	0550
3.53.1	Lê Văn Hương	Le Van Huong	レ・ヴァン・フォン	0551
3.53.2	Lê Văn Nghĩa	Le Van Nghia	レ・ヴァン・ギア	0551
3.53.3	Trần Thanh Đức	Tran Thanh Duc	チャン・タイン・ドゥック	0551
3.53.4	Phạm Anh Tuấn	Pham Anh Tuan	ファミ・アイン・トゥアン	0551
3.54.1	Cao Văn Trọng	Cao Van Trong	カオ・ヴァン・チョン	0552
3.54.2	Nguyễn Hữu Lập	Nguyen Huu Lap	グエン・フウ・ラップ	0552
3.54.3	Trương Duy Hải	Truong Duy Hai	チュオン・ズイ・ハイ	0552
3.54.4	Nguyễn Hữu Phước	Nguyen Huu Phuoc	グエン・フウ・フオック	0552
3.55.1	Đông Văn Lâm	Dong Van Lam	ドン・ヴァン・ラム	0553
3.55.2	Trần Anh Dũng	Tran Anh Dung	チャン・アイン・ズン	0553
3.55.3	Kim Ngọc Thái	Kim Ngoc Thai	キム・ゴック・タイ	0553
3.55.4	Nguyễn Trung Hoàng	Nguyen Trung Hoang	グエン・チュン・ホアン	0553
3.56.1	Nguyễn Văn Dương	Nguyen Van Duong	グエン・ヴァン・ズオン	0554
3.56.2	Nguyễn Thanh Hùng	Nguyen Thanh Hung	グエン・タイン・フン	0554
3.56.3	Châu Hồng Phúc	Chau Hong Phuc	チャウ・ホン・フック	0554
3.56.4	Đoàn Tấn Bửu	Doan Tan Buu	ドアン・タン・ブウ	0554
3.57.1	Vương Bình Thạnh	Vuong Binh Thanh	ヴォン・ビン・タイン	0555
3.57.2	Lê Văn Nung	Le Van Nung	レ・ヴァン・ヌン	0555
3.57.3	Nguyễn Thanh Bình	Nguyen Thanh Binh	グエン・タイン・ビン	0555
3.57.4	Lâm Quang Thi	Lam Quang Thi	ラム・クワン・ティ	0555
3.58.1	Nguyễn Văn Quang	Nguyen Van Quang	グエン・ヴァン・クワン	0556
3.58.2	Lê Quang Trung	Le Quang Trung	レ・クワン・チュン	0556
3.58.3	Lữ Quang Ngời	Lu Quang Ngoi	ル・クワン・ゴイ	0556
3.58.4	Trần Hoàng Tụ	Tran Hoang Tuu	チャン・ホアン・トゥー	0556
3.59.1	Phạm Vũ Hồng	Pham Vu Hong	ファミ・ヴ・ホン	0557
3.59.2	Mai Văn Huỳnh	Mai Van Huynh	マイ・ヴァン・フイン	0557
3.59.3	Mai Anh Ninh	Mai Anh Ninh	マイ・アイン・ニン	0557
3.59.4	Lê Thị Minh Phụng	Le Thi Minh Phung	レ・ティ・ミン・フン	0557
3.60.1	Lữ Văn Hùng	Lu Van Hung	ル・ヴァン・フン	0558
3.60.2	Trương Cảnh Tuyền	Truong Canh Tuyen	チュオン・カイン・トゥエン	0558
3.60.3	Đông Văn Thanh	Dong Van Thanh	ドン・ヴァン・タイン	0558
3.60.4	Nguyễn Văn Tuấn	Nguyen Van Tuan	グエン・ヴァン・トゥアン	0558
3.61.1	Trần Văn Chuyện	Tran Van Chuyen	チャン・ヴァン・チュイエン	0559
3.61.2	Lê Thành Trí	Le Thanh Tri	レ・タイン・チ	0559
3.61.3	Lê Văn Hiếu	Le Van Hieu	レ・ヴァン・ヒエウ	0559

3.61.4	Ngô Hùng	Ngo Hung	ゴー・フン	0559
3.62.1	Dương Thành Chung	Duong Thanh Chung	ズオン・タイン・チュン	0560
3.62.2	Phan Như Nguyệt	Phan Nhu Nguyet	ファン・ニュ・グエット	0560
3.62.3	Vương Phương Nam	Vuong Phuong Nam	ヴオン・フオン・ナム	0560
3.62.4	Lê Minh Chiến	Le Minh Chien	レ・ミン・チエン	0560
3.63.1	Nguyễn Tiên Hải	Nguyen Tien Hai	グエン・ティエン・ハイ	0561
3.63.2	Lâm Văn Bi	Lam Van Bi	ラム・ヴァン・ビ	0561
3.63.3	Trần Hồng Quân	Tran Hong Quan	チャン・ホン・クアン	0561
3.63.4	Thân Đức Hường	Than Duc Huong	タン・ドゥック・フオン	0561
3.63.5	Lê Văn Sử	Le Van Su	レ・ヴァン・ス	0562